



KHÁNG - CHIẾN

(201)

MẶT TRẬN QUỐC GIA THỐNG NHẤT GIẢI PHÓNG VIỆT NAM □ TỔNG VỤ HẢI NGOẠI □ VỤ VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN

CƯỜNG LĨNH CHÍNH TRỊ SOI SÁNG SÁCH LƯỢC ĐẠI ĐOÀN KẾT, MẶT TRẬN TRÊN ĐÀ THỐNG HỢP

MỘT TỔ CHỨC KHÁNG CHIẾN QUI MÔ

ANH HÙNG PHÙNG TẤN HIỆP



VỊ QUỐC VONG THÂN

GIẢI THỂ GIA NHẬP MẶT TRẬN

● MẶT TRẬN QUỐC GIA KHÁNG CHIẾN VIỆT NAM CÓ CƠ SỞ TẠI 22 TỈNH ● HAI NĂM TÌM HIỂU, TÌM GẶP ĐỂ THỐNG HỢP ● CỰU CHỦ TỊCH NGUYỄN THỂ MINH ĐỌC QUYẾT ĐỊNH GIẢI THỂ TRÊN ĐÀI VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN

Nhân mùa kỷ niệm ngày Công Bố Cường Lĩnh Chính Trị, đài Việt Nam Kháng Chiến đã loan báo về việc một tổ chức kháng chiến lớn ở trong nước đã giải thể để gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. Chủ tịch Nguyễn Thể Minh đã chính thức đọc quyết định giải thể Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam và đặt toàn bộ cơ sở và đoàn viên dưới sự điều động của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam đã hoạt động ngay từ sau ngày mất nước, có cơ sở và đoàn viên tại 22 tỉnh trên toàn quốc và đã lập được nhiều ổ kháng cự rải rác khắp nơi.

Vào năm 1982, Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam đã nhận được bản Cường Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. Sau khi phân tích kỹ lưỡng nội dung, các giới chức lãnh đạo của tổ chức này đã đi đến quyết định giải thể để gia nhập hàng ngũ Mặt Trận. Ngay khi tiếp xúc được với Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam, tổ chức này đã đặt toàn bộ cơ sở cũng như những đoàn viên đều tình nguyện trở thành chiến hữu của Mặt Trận.

Sự kiện này chứng tỏ Cường Lĩnh Chính Trị đã thể hiện nguyện vọng chính đáng của toàn dân trong cuộc đấu tranh giải phóng tổ quốc. Điều này cũng chứng tỏ tinh thần Đại Đoàn Kết Toàn Dân là vũ khí sắc bén để phát huy sức mạnh kháng chiến cũng như để đánh bại kẻ thù là bọn đầu lĩnh Hà Nội và bọn quan thầy của chúng là đế quốc Liên Xô.

Đây không phải là lần đầu tiên một tổ chức kháng chiến trong nước giải thể để gia nhập hàng ngũ của Mặt Trận. Chủ Tịch Hoàng Cơ Minh trong chuyến công tác tại Hoa Kỳ đã loan báo về những tổ chức kháng cự lẻ tẻ được thống hợp dưới sự lãnh đạo của Mặt Trận. Nhưng đây là lần đầu tiên một tổ chức có những hoạt động liên tục từ sau 1975 giải tán để được thống hợp trong hàng ngũ của Mặt Trận để cùng chiến đấu diệt bọn bạo quyền Cộng Sản Việt Nam.

Kháng Chiến xin đăng tải nguyên văn bản quyết định do Chủ Tịch Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam đọc trên đài Việt Nam Kháng Chiến và cuộc phỏng vấn do đài thực hiện.

(xem tiếp trang 13)

KHÁNG CHIẾN

P.O. Box 7826
San Jose, CA 95150 - U.S.A.

TO:

Bulk Rate
U.S. Postage
PAID
San Jose, CA
Permit No. 5015

ADDRESS CORRECTION REQUESTED

QUAN ĐIỂM

SỨC MẠNH NHÂN DÂN

Cương Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam chủ trương lấy sức mạnh nhân dân làm căn bản, lấy đại đoàn kết toàn dân làm vũ khí.

Chủ trương căn bản có tính chất chiến lược này vạch ra đường lối đấu tranh của chúng ta trên nhiều mặt. Trước hết, đối với kẻ thù của nhân dân, cuộc đấu tranh của chúng ta là cuộc đấu tranh của toàn dân chống lại một thiểu số bạo quyền ác đảng Việt cộng. Thứ hai, đối với thế giới, cuộc đấu tranh của chúng ta là nỗ lực của nhân dân Việt Nam tự đứng lên giải phóng Tổ Quốc và giải quyết vấn đề của dân tộc bằng sức mạnh của dân tộc. Thứ ba, đối với toàn thể nhân dân Việt Nam, cuộc đấu tranh giải phóng Tổ Quốc và đồng bào là nhiệm vụ của mỗi người, ở khắp mọi nơi.

Suy từ chủ trương căn bản này, ta thấy lập luận chủ bại theo đó bạo quyền đồng và mạnh, trong khi ta ít và yếu nên sẽ khó thành công là một lập luận sai lầm, không thực tế và không phản ánh truyền thống bất khuất của dân tộc. Đây là lập luận của những người chỉ nhìn tương quan lực lượng vào thể tĩnh, ở những biểu hiện phiếm diện và không đánh giá đúng mức chính nghĩa của cuộc đấu tranh.

Suy từ chủ trương căn bản này, ta cũng thấy lập luận ý lại theo đó phải có sự can thiệp của các đại cường quốc mới giải quyết được vấn đề Việt Nam là một lập luận sai lầm, không thực tế và cũng không phản ánh truyền thống anh hùng của dân tộc. Các đại cường sẽ không giải quyết vấn đề Việt Nam cho dân tộc Việt Nam nếu chính nhân dân Việt Nam không tự đảm nhiệm lấy trọng trách đấu tranh giải phóng đồng bào mình. Nếu có những can thiệp quốc tế ở bên ngoài nỗ lực của toàn dân thì những can thiệp này cũng chỉ nhằm vào quyền lợi quốc tế, và sẽ lại hy sinh quyền lợi của nhân dân Việt Nam.

Sau cùng, suy từ chủ trương căn bản này, ta thấy lập luận phản động theo đó đã có những "tổ chức kháng Cộng" hoạt động ở trong nước với sự yểm trợ đầy đủ và dồi dào của các cường quốc, đồng bào tại hải ngoại không cần phải yểm trợ chỉ là một lập luận phá hoại, một âm mưu mới của bọn

tay sai Việt cộng đang được tung ra để tê liệt hóa khả năng đấu tranh của đồng bào tại hải ngoại và cô lập hóa các tổ chức đấu tranh ở trong nước.

Trong những năm cuối của cuộc chiến tranh tự vệ tại miền Nam, lãnh đạo miền Nam đã không gây dựng được hậu thuẫn toàn diện của nhân dân. Trách nhiệm bảo vệ toàn thể miền Nam đã được trao riêng cho quân đội. Đến ngày nay, nhiều người còn suy luận sai lạc và quy trách thất bại cho quân đội mà không hiểu được rằng mọi người trong chúng ta đều có trách nhiệm lớn nhỏ về thất bại đã qua. Vì quy trách nguyên nhân thất bại cho quân đội nên nhiều người còn lý luận là "với trên một triệu quân, được viện trợ đầy đủ, miền Nam còn thua trận, giờ đây làm sao thắng với một số Kháng Chiến Quân còn quá ít ỏi như vậy?"

Vấn đề giải phóng Tổ Quốc Việt Nam là vấn đề của toàn thể mọi công dân Việt Nam. Khi tổ quốc bị lâm nguy, đồng bào bị đày đọa, ai ai cũng có nhiệm vụ đấu tranh như nhau. Nếu toàn dân đều tham gia việc chống giặc cứu nước, bạo quyền sẽ tồn tại được bao lâu? Nếu trên năm mươi triệu người Việt, ở trong và ngoài nước đều một lòng chống giặc, tham gia việc cứu nước với ý chí quyết thắng, hơn một triệu công an và bộ đội Việt cộng trải rộng trên toàn lãnh thổ Đông Dương với bụng đói chân chồn lộng đã hoang mang có còn là "sức mạnh vô địch" như bạo quyền vẫn rêu rao tuyên truyền hay không?

Tuy nhiên, không phải chỉ với lòng phấn uất và căm thù của toàn dân mà ta đã có được sức mạnh giải phóng. Làm sao vận dụng tinh thần đối kháng và hờn căm thành sức mạnh đấu tranh có đường lối, có tổ chức? Lực lượng kháng chiến của toàn dân sẽ là mũi xung kích tiên phong chọc thủng mạng lưới bưng bít của bạo quyền phá vỡ hệ thống đàn áp của các đảng. Lực lượng đó lớn mạnh tự nhân dân sẽ vận dụng sức toàn dân lật đổ tập đoàn thống trị phản quốc hiện nay. Sức mạnh của nhân dân đã do ý muốn của nhân dân mà có, sẽ do sự nuôi nấng và yểm trợ của toàn dân mà thành lực lượng cách mạng giải phóng tổ quốc.

Sự kiện bê lũ tay sai Việt cộng đang tới tập tung ra những tuyên truyền phá hoại cho thấy kẻ thù đã e sợ sự lớn mạnh của sức chiến đấu toàn dân. Trong nước, Việt cộng đã thi hành kế hoạch lập phục quốc giả diệt kháng chiến thật. Tại hải ngoại chúng đã thực hiện tiếp kế hoạch đó, một số phân tử tay sai bạo quyền bắt đầu đưa ra những lý luận xảo quyệt, những tin tức bịp bợm nhằm vào ba hướng:

Thứ nhất, ru ngủ đồng bào ty nạn tại hải ngoại là các lực lượng "kháng Cộng" ở trong nước đã được một số cường quốc yểm trợ đầy đủ nên không cần tới sự đóng góp của đồng bào hải ngoại.

Thứ hai, xuyên tạc đường lối đấu tranh của nhân dân bằng "tin tức" theo đó kháng chiến trong nước đã đủ đồng, không cần hải ngoại tiếp sức, không cần ai trở về tham gia chiến đấu.

Thứ ba, đánh lạc hướng đấu tranh của thanh niên và sinh viên bằng cách kêu gọi sinh viên không cần đấu tranh mà chỉ nên dốt lòng học hành, thu thập kiến thức để mai này trở về xây dựng đất nước.

Song song cùng những loại lập luận xảo trá và tin tức bịp bợm này, tay sai Việt cộng đang ồ ạt tung ra một số truyền đơn và báo cáo ám muội, mượn danh các tổ chức và đảng phái quốc gia để triệt hạ uy tín của các tổ chức quốc gia, gây hoang mang trong đồng bào và kín đáo đề cao những giải pháp thỏa hiệp có lợi cho chúng.

Đây là một chiến dịch chống phá đang nhắm vào sức đoàn kết của toàn dân, làm nản chí đấu tranh của đồng bào ty nạn và cô lập hóa cùng bạo vây kinh tế các tổ chức kháng chiến ở trong nước.

Lý luận là kháng chiến trong nước đã được các cường quốc giúp đỡ là một âm mưu ru ngủ đồng bào hải ngoại, nhằm vào việc tê liệt hóa nỗ lực yểm trợ kháng chiến và, nguy hiểm nhất, trực tiếp hỗ trợ cho lập luận xuyên tạc của bạo quyền Hà Nội theo đó mọi vụ chống phá hiện tại đều xuất phát từ âm mưu của ngoại bang. Hà Nội cần phủ nhận sự đối kháng của nhân dân, xuyên tạc cuộc đấu tranh của toàn dân thành một loại "chiến tranh ủy nhiệm" của các cường quốc. Nhân dân ta đã không chờ đợi thế giới trợ giúp mà tự động đứng lên đấu tranh, nhân dân ta cũng không thể để bạo quyền xuyên tạc cuộc đấu tranh này bằng những lý luận xảo trá nói trên. Bất cứ một lực lượng đấu tranh nào không do

nhân dân mà ra, không nhờ nhân dân yểm trợ mà thành đều chỉ là những toán lính đánh thuê. Nhân dân Việt Nam không làm việc đánh thuê cho bất cứ ai. Chỉ có bạo quyền Việt cộng mới xua con em đi làm lính đánh thuê cho quan thầy Liên xô.

Âm mưu mượn danh những tổ chức "kháng Cộng" để tê liệt hóa nỗ lực yểm trợ của đồng bào hải ngoại đã gian độc đưa vào một số lập luận mê dân và phỉnh gạt đồng bào. Sau giai đoạn xuyên tạc công tác yểm trợ kháng chiến bạo quyền đã phải thay đổi chiến thuật vì đồng bào ty nạn đã nức lòng yểm trợ và đã đóng góp rất nhiều cho việc hình thành những phương tiện đấu tranh ngày một hữu hiệu hơn. Những thay đổi chiến thuật đang được tiến hành cho thấy bạo quyền đã biết e sợ và sẽ phải chống phá chúng ta trên nhiều mặt khác.

Lập luận cho là trong nước đã có đủ người chiến đấu, hải ngoại không cần đưa người về là một mặt mới của chiến thuật xuyên tạc và phá hoại chúng ta. Trên một triệu người ty nạn ở hải ngoại đã tạo ra một thế đấu tranh mới, có thể hỗ trợ công cuộc đấu tranh của đồng bào trong nước. Như câu đấu tranh vận dụng và kết hợp trong ngoài thành một tổ chức có đường lối và có hiệu năng là một nhu cầu chiến lược nhằm khai thác lợi thế hỗ tương trong và ngoài nước của chúng ta. Lập luận "không cần người về" vừa nhằm vào việc phá hoại lợi thế chiến lược nói trên, vừa xuyên tạc hành động can trường của những người từ hải ngoại về tiếp sức cùng các chiến hữu trong nước. Âm mưu này cũng nhằm vào việc cô lập hóa các tổ chức đấu tranh trong quốc nội, để bạo quyền mặc tình khai thác lợi thế thống trị của chúng và bóp chết mọi nỗ lực tổ chức, thống hợp và đấu tranh của nhân dân ở trong nước.

Nhưng, thâm độc hơn hết vẫn là âm mưu giải giới thanh niên. Song song cùng nỗ lực khai thác những phim ảnh phản động của Truyền hình Mỹ nhằm đề cao bạo quyền ác đảng, phong cho chúng những đức tính như yêu nước, đấu tranh cho dân tộc, cho độc lập quốc gia, bạo quyền đang tiếp tục phá hoại tinh thần đấu tranh của thế hệ nối tiếp trong kiều bào ty nạn tại hải ngoại. Âm mưu của chúng là gây dựng ngay trong thành phần sinh viên và thanh niên Việt Nam ty nạn một lực lượng thân Cộng mới, nối tiếp hoạt động bán nước của những tên hoạt đầu giả danh "phản chiến" ngày xưa. Bước đầu của việc đầu độc thanh niên Việt Nam tại hải ngoại là kêu gọi thanh niên đứng hoạt động chính trị. Khi khẩu hiệu "phi chính trị" không đem lại kết quả, chúng phải tiến qua bước thứ hai là kêu gọi "hoạt động xã hội" và sau cùng là "hãy trau dồi kiến thức để mai này về xây dựng đất nước". Nghĩa là hãy phó mặc công cuộc đấu tranh chống lại bạo quyền cho "những lực lượng kháng Cộng ở trong nước", và chỉ dốt tâm lo việc học. Trong khi đó, tay sai Việt cộng không ngừng tuyên truyền trong thanh niên sinh viên về tình dân tộc và lòng yêu nước của người cộng sản và tính chia rẽ và ích kỷ của người quốc gia. Không đi vào đấu tranh, không nhìn thấy thực chất cộng sản, thanh niên và sinh viên sẽ dần dần trở thành những chuyên viên vô chính trị, những người có kiến thức chuyên môn, cao hơn ý thức chính trị và sẽ lại bị tay sai bạo quyền lợi dụng và phản bội như nhân dân ta đã thấy trong lịch sử cận đại.

Chính sự trưởng thành và ý thức của lực lượng thanh niên sinh viên khi lần lượt đứng lên, tổ chức thành những hội đoàn sinh viên quốc gia có chủ trương chính trị rõ rệt, có đường lối đấu tranh hãn hoi đã khiến bạo quyền và tay sai e sợ cho tương lai của chúng ở hải ngoại. Chúng đang mất chỗ tựa trong tầng lớp những người trẻ và đang bị cô lập trong cộng đồng nên phải thay đổi chiến thuật mà kêu gọi sinh viên hãy chuyên tâm nghĩ đến vấn đề xây dựng.

Ngắn ấy yếu tố cho thấy là sức mạnh nhân dân đang là một đe dọa cụ thể cho bạo quyền, không chỉ ở trong nước mà còn ở cả hải ngoại. Những thắng lợi liên tục trong quốc nội đi đôi cùng sự lớn mạnh của tổ chức đấu tranh của chúng ta ở hải ngoại cho thấy chúng ta đi đúng đường lối. Những âm mưu chống phá của bạo quyền và tay sai hải ngoại không làm chúng ta ngạc nhiên. Ta đã quyết tâm tranh đấu cho đến ngày toàn thể đồng bào được giải phóng, những xuyên tạc và phá hoại của chúng ở tại đây chỉ làm ta vững tin hơn ở thể tất thắng của nhân dân ta. ■

LỄ TRUY ĐIỀU ANH HÙNG ĐÔNG TIẾN PHÙNG TẤN HIỆP

TỔ QUỐC GHI ƠN



Hỡi những ai kia đã bỏ mình,
Đã vì non nước chịu hy sinh.
Đã vì chúng tộc khai Đông Tiến :
Đây nên hương lộng tưởng anh linh.
(Ý thơ Đăng Phương)

Ngày 4-3-83 tại Tokyo đồng bào và các chiến hữu đã tề tựu đông đủ để làm lễ truy điệu Chiến Hữu Phùng Tấn Hiệp, chiến hữu ưu tú của Mặt Trận, con chim đầu đàn của đoàn võ trang kháng chiến Hồng Hà và là bạn hữu của nhiều đồng bào tại Nhật. Buổi lễ diễn ra trong bầu không khí vô cùng trang nghiêm, xúc động nhất trong cộng đồng người Việt tại Nhật từ trước đến nay. Mọi người đã không cầm nổi nước mắt khi ba chiến hữu mặc tang phục rước di ảnh của Chiến Hữu Hiệp đi vào hội trường. Những lời nói nức nghẹn, đứt quãng cũng không sao diễn tả được hết những cảm phục và tiếc thương mà mọi người dành cho chiến hữu. Chiến hữu đã đến nợ nước vào cái tuổi ba mươi, tuổi thanh niên Việt bất hạnh, lớn lên và dẫn mình trong lửa đạn. Lúa tuổi còn quá trẻ, quá đẹp còn nhiều ước vọng, nhất là khi chiến hữu ra đi để lại người vợ hiền và đứa con thơ dại.

Hôm nay đây với nhang đèn và nến trong không khí uy nghi, vòng hoa đưa tiễn, bài hát tôn xúng, nước mắt cho Anh và lời chia buồn với chị chỉ là những gì tối thiểu. Chúng tôi nguyện sẽ ghi khắc tinh thần bất khuất của một chiến hữu xuất sắc và một danh xưng Anh Hùng Đông Tiến. Tinh thần đó sẽ mãi mãi vang vọng trong tâm khảm của chúng tôi, giúp chúng tôi ý thức hơn trách vụ đối với đất nước, giúp chúng tôi vững niềm tin vượt mọi thử thách chống gai và tử để đóng góp được nhiều hơn cho đại cuộc Giải Phóng Việt Nam.

Tokyo ngày 4 tháng 3, nhân kỷ niệm đệ nhị chu niên ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam ngày 8-3-1982 tại Khu Chiến. Năm nay Công Đồng Người Việt tại Nhật đã long trọng tổ chức buổi lễ kỷ niệm với sự phấn khởi tốt cùng về những thành quả đã đạt được trong giai đoạn Đông Tiến, mà sự ra đời của Đài Việt Nam Kháng Chiến đã tạo cho mọi người một niềm tin mãnh liệt vào thể tất thắng của toàn dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng tổ quốc.

Buổi lễ khai mạc vào lúc 13 giờ ngày 4 tháng 3, vậy mà mới tờ mờ sáng, khi hơi lạnh mùa đông còn chòn vòn buốt giá, đã có một số anh em trong Ban tổ chức rộn ràng với bàn ghế, biểu ngữ, bích chương, đã có những đồng bào từ các nơi xa về từ đêm hôm trước, cũng góp phần chuẩn bị. Có quan sát nét mặt nghiêm trang nhưng tay chân luôn bận rộn của anh em, người nào việc nấy chẳng ai bảo ai, người ta mới nhận thấy được không phải niềm hạnh diện của kẻ dân thân đã quyết chọn con đường Đại Nghĩa, song là điều tất nhiên một kết quả hiện thực: sự vùng lên của cả toàn khối dân tộc.

Đúng 13 giờ, người xướng ngôn viên đã tuyên bố khai mạc buổi lễ với giọng nói thật hùng hồn thôi thúc, "...Hôm nay, chúng ta đã đến đây để tuyên xưng chính nghĩa của cuộc đấu tranh, đến để ghi nhớ vào lòng ngày mà bản Thông-Diệp Chiến Thắng của toàn dân ta đã tuyên

đọc vang lên từ rừng núi thiêng liêng, ngày mà toàn dân Việt phát cờ khởi nghĩa, quyết dành lại non sông từ trong tay bạo quyền Việt cộng. Và hôm nay, chúng ta cũng vui mừng khôn xiết, đón nhận một tiếng nói mới, tiếng nói phát ra từ địa ngục máu, từ vùng đất căn cõi tang thương. Đài Việt Nam Kháng Chiến là một thắng lợi tiếp nối ngày công bố Cương Lĩnh Chính Trị, là vũ khí chiến lược vô cùng quan trọng của đấu tranh giải phóng, kể từ đây Đài Việt Nam Kháng Chiến sẽ đóng góp vào công tác huy động toàn dân đấu tranh, và khuyến đảo tâm tư của những người cầm súng bên kia chiến tuyến..."

Sau phần nghi thức khai mạc, bản quốc ca vừa dứt, phút mặc niệm vừa xong, đồng bào vừa mới an tọa, một giọng nữ cất lên cao tiếng hát "...Tôi yêu tiếng nước tôi, từ khi mới ra đời..." trong phòng họp người ta chẳng còn nghe được một thứ tiếng nào nữa cả, ngoại trừ những hơi thở mạnh kịp thoát ra từ những lồng ngực ngập tràn xúc động. Mâu nhiệm làm sao khi mà lòng người cùng hướng về một điểm Tổ Quốc. Và không sung sướng sao được khi chính mồ hôi xương máu của toàn dân Việt đã tích lũy đóng góp tạo nên những thành quả to lớn từ hơn 8 năm qua.

Chiến hữu Lý Thái Hùng, xú bộ trưởng Xú bộ Nhật Bản, Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam trong phần trình bày về ý nghĩa của ngày công bố Cương Lĩnh Chính Trị đã khẳng định:

"...Công cuộc kháng chiến của toàn dân ta đã bước những bước tiến vững chắc, kể từ sau những ngày đau thương của tháng 4 năm 75, chính lòng yêu nước, và tinh thần đại đoàn kết dân tộc đã kết tụ chúng ta dưới một Mặt Trận, Bản Cương Lĩnh Chính Trị đã mở ra cho chúng ta một đường lối đấu tranh thực tế, phù hợp với truyền thống dân tộc, nên đã huy động được mọi người trong và ngoài nước tích cực tham gia, và Đài Việt Nam Kháng Chiến ra đời đánh dấu một sự chuyển mình quan trọng của Kháng Chiến Việt Nam từ tình trạng chiến đấu đơn lẻ đến tình trạng phối hợp với các cơ sở vững chắc trong lòng Tổ Quốc, đồng thời Đài Việt Nam Kháng Chiến là một sợi giây gắn liền giữa Mặt Trận với toàn dân để từ đó vững tiến theo đại cuộc trường kỳ kháng chiến..."

Sau đó là giờ phút mà mọi người tràn ngập niềm xao xuyến với ước mơ từ hơn 8 năm qua đã trở thành sự thật, cuốn băng đầu trực tiếp từ radio của chương trình phát thanh Đại Việt Nam Kháng Chiến đã chinh phục hết mọi người tham dự, những gương mặt đắm chiều của các cụ, những giọt nước mắt mừng vui trên đôi má nhăn nheo của các cụ bà, đã là những chất liệu tìm thấy một niềm tin, một niềm kiêu hãnh oai hùng của các Kháng Chiến Quân trên đoạn đường Đông Tiến, một đoạn đường đánh dấu thực lực của sức mạnh và nỗ lực của dân tộc Việt Nam.

Trong phần phát biểu lời chào mừng Đài Việt Nam Kháng Chiến của đại diện các giới đồng bào. Ông Hồ Tấn Thiết đề nghị Phó chủ tịch Ban Chấp Hành Trung Ương Ủy Ban Quốc Gia Yểm Trợ Kháng Chiến tại Nhật Bản đã nhiệt liệt ca ngợi thành quả của Đài Việt Nam Kháng Chiến như là tiếng pháo lệnh báo giờ tận số của chế độ Việt cộng, và ngày tổng nổi dậy của toàn dân không còn bao xa nữa.

Cụ Vũ Văn Cầu, Hội trưởng Hiệp Hội Người Việt tại Nhật cũng đã quyết liệt khẳng định: "...Chúng ta đã qua rồi những mùa xuân buồn tủi bơ vơ nơi đất lạ. Đài Việt Nam Kháng Chiến đã bắt đầu, tiếng quê hương đã mời gọi, dân tộc Việt đã hồi sinh, mùa Xuân Giải Phóng không có xa nữa, và chúng ta hãy hãnh diện, những bước chân kiêu hùng của các anh em kháng chiến là một tấc đất dành lại quê hương từ trong tay giặc..."

Linh mục Vũ Đình Trác đại diện cho Cộng Đồng Người Công Giáo tại Nhật đã đi xa hơn, đem tâm gương của Đức Giáo Hoàng Phao Lô-Đê Tư, nhấn nhủ với những ai mắc bả Việt cộng, thương đưa ra chiếu bài "không làm chính trị" để từ chối nhiệm vụ thiêng liêng đối gạt mọi người, làm ngư trước con đầu Tổ Quốc. Với cương vị hiện tại Đức Giáo Hoàng còn không thể sống ngoài không khí chính trị của nước Ba Lan, nơi mà những người lao động đang vùng dậy để đòi lại một xã hội công bình bác ái như Thánh Kinh đã từng rao giảng.

Có lẽ từ lúc này, không khí trong phòng hội trở nên rạo rực và thôi thúc với những lời phát biểu thật chân tình của các đại diện các Ủy Ban Yểm Trợ Kháng Chiến vùng Tokyo, Kanagawa, vùng Kansai đã làm cho mọi người liên tưởng hôm nay như là buổi lễ tuyên xưng niềm tin vào sức mạnh của Kháng Chiến Việt Nam.

LỄ TRUY ĐIỀU ANH HÙNG ĐÔNG TIẾN

15 phút nghỉ giải lao sau phần trình chiếu bộ phim Xuân Chiến Khu, một cuốn phim đã từng làm nức lòng mọi người trong Đại Hội Chính Nghĩa vào tháng 4-83 vừa qua tại Hoa Kỳ, Ban tổ chức đã giới thiệu phần hai của chương trình: Lễ Truy Điếu Anh Hùng Đông Tiến Phùng Tấn Hiệp, một con chim đầu đàn của đoàn Võ Trang Kháng Chiến Hồng Hà, đã anh dũng mở con đường Đông Tiến và đã ra đi tại chiến trường E.7, để lại muôn vàn thương tiếc cho triệu triệu trái tim đang hướng về đất mẹ.

Những thành quả mà Kháng Chiến Quân Việt Nam đã xây dựng được ngày hôm nay, những ước vọng hôm nào về một ngày hồi hương cho dân con lưu lạc xứ người, những niềm tin vào đại cuộc giải phóng tổ quốc mà tất cả chúng ta đã lấy lại được sau biến cố đau thương năm 75, không phải dễ dàng, đương nhiên mà có. Nó được góp bằng xương, bằng máu, bằng cả cuộc đời của chính những Anh Hùng Vị Quốc. Hình hài của Cố Kháng Chiến Quân Phùng Tấn Hiệp và của bao nhiêu người khác nữa đã làm chất liệu xây nên, lót móng cho đồng bào, cho các đoàn Võ Trang Kháng Chiến trên đường Đông Tiến, và cho sự hình thành Đài Việt Nam Kháng Chiến. Những sự hy sinh to lớn đó, để làm nên lịch sử để giải phóng tổ quốc Việt Nam.

(xem tiếp trang 4)

(tiếp theo trang 3)

Khàn giọng vì xúc động thân thương, Chị Hà Anh Võ người xuống ngôn viên của buổi lễ truy điệu đã làm cho mọi người dạt dào niềm xúc động, bao nhiêu giọt nước mắt không cầm giữ được; bấy nhiêu hàm răng siết chặt, khi đi ảnh của người Anh Hùng quá cố được bạn bè rước vào hội trường trong lời nhạc bi hùng của bài Chiêu Hồn Tử Sĩ. Khói hương nghi ngút quyện lấy khung hình người quá cố, lá quốc kỳ vàng ba sọc đỏ chùng xuống như một lá Anh Linh Phùng Tấn Hiệp, người con yêu của tổ quốc, người anh hùng của dân tộc đã ra đi giữa khi mà cuộc đấu tranh càng lúc càng lớn mạnh. Đã có người rần rụa nước mắt, đã có người gục mặt xuống bàn trong suốt buổi lễ vì không dấu nổi sự xúc động.

Bà Anh Hùng Đông Tiến do Kháng Chiến Quân Hoàng Thiện sáng tác đã được Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến Tokyo trình bày, như tuyên xưng tất cả mọi công lao đóng góp cho đại cuộc giải phóng tổ quốc của người quá cố, và cũng là lời thề quyết noi gương lòng hy sinh cao cả đó. Trong phần tuyên đọc tiểu sử của Cố Kháng Chiến Phùng Tấn Hiệp, chị Hà Anh Võ đã phải dứt đoạn nhiều lần vì nước mắt rần rụa trước tấm gương chiến đấu anh dũng của người quá cố: từ trận đánh đẫm máu Đông Bò, đến những hoạt động tích cực ở Hải Ngoại, đến nỗ lực chiến đấu mở được con đường Đông Tiến, để rồi hy sinh cho tổ quốc khi tuổi đời vừa đúng 30.

Đến phần đọc diếu văn của bạn hữu, những người bạn đã từng vào tù ra khám Việt cộng với anh Phùng Tấn Hiệp, đã từng chia sẻ ngọt bùi, từng đắng cay nuốt trọn với anh trong những ngày giặc tràn vào gây cho quê hương tang tóc... Tất cả đều ngậm ngùi thương tiếc, nhiều người đã òa khóc khi từ một góc phòng, những bạn bè của anh đã cất tiếng hát tiến đưa tiễn cuối người bạn đã từng chung sống trên đất người, nhưng vì nợ nước đã âm thầm trở về rồi vĩnh viễn yên giấc ngủ giữa lòng đất Mẹ.

"Anh Hiệp ơi, vài năm trước đây, anh đã từ bỏ Việt Nam loang lổ đau thương để ra đi tìm bè bạn khắp nơi, nói

vòng tay lớn, hầu nung chí trở về phục quốc. Và anh đã giữ lời thề đó, đã dám vứt bỏ mọi xa hoa cảm dỗ ở xứ người, chấp hành chỉ thị của Mặt Trận kiên cường chiến đấu trong một hoàn cảnh cực kỳ khó khăn đầy thiếu thốn, dù anh đã nằm xuống nhưng anh chính là đóa hoa rạng rỡ tỏa hương thơm cho giống giống Việt, Anh đem đến cho chúng tôi một niềm kiêu hãnh về tinh thần bất khuất kiên cường của dân tộc Việt Nam. Chính mạng sống của anh đã xây nên đoạn đường Đông Tiến, chính ý chí của anh đã xây nên Đại Việt Nam Kháng Chiến phát ra lời hịch làm tan rã quân thù. Anh đã làm tròn sứ mạng, phần còn lại chúng tôi phải nối gót, chúng tôi phải đi cho hết con đường Giải Phóng Việt Nam..."

Phần cuối cùng chương trình, mọi người đã lần lượt dâng hương trước anh linh Cố Kháng Chiến Quân Phùng Tấn Hiệp. Lư hương càng lúc càng đầy hơn, từng người từng người một nối đuôi nhau như để thề hứa trước linh hồn Anh Phùng Tấn Hiệp rằng dù Tổ quốc có xa xôi vạn dặm, dù có bị những phù phiếm xứ người quyên rũ, nhưng phải cố vươn lên, phải đoàn kết nhau hơn nữa, phải thực hiện cho bằng được điều mà anh đã nói với bạn bè trước khi chia tay"... Chúng ta không thể chấp nhận một cuộc sống vô tổ quốc, phải chiến đấu, phải hy sinh để dành lại dù có bị hiểm nguy..."

Chị Hiệp và cháu nhỏ kính mến! Phải chi có Chị và cháu nhỏ có mặt ngày hôm nay trong lễ truy điệu này. Anh linh của anh Hiệp chắc sẽ phảng phất bên Chị mà âu yếm rằng "HÃY CÁN ĐẮM LÊN EM VÀ CON YÊU DẦU, NHẬN LÃNH DI SẢN MÀ ANH ĐỂ LẠI, KIÊN NHẪN NUÔI CON DẠY CHO NÓ BIẾT TIẾP NỐI CON ĐƯỜNG BA NÓ ĐÃ ĐI, CON ĐƯỜNG ĐÔNG TIẾN LỊCH SỬ".

Xin mượn ước ao này để kính gọi đến người quả phụ Phùng Tấn Hiệp và cho những người có chồng mà tên tuổi đã đi vào lịch sử Việt Nam hôm nay.

CAO GIANG

TINH THẦN PHÙNG TẤN HIỆP

● Nguyễn Văn Minh

Anh ra đi, trở về lòng đất Mẹ
Mang trên vai nợ nước thù nhà
Trong tim anh lửa hồn ngùn ngụt
Trong tim anh một nước Việt Nam

Anh trở về trong hơi sương u lạnh
Bộ áo đen anh sưởi ấm quê hương
Chiếc khăn quàng anh lau mắt mẹ thương
Mẹ ơi mẹ, chúng con đang trở lại

Mẹ Việt ơi, con trên đường Đông Tiến
Bắt tay anh, nắm chặt lấy người em
Máu chúng con xin quyện lấy núi non
Con của mẹ gặp nhau trong rừng thẳm

Anh nằm xuống cho hòa bình trời dậy
Cho tự do trở lại với mẹ yêu
Cho tim người Việt sống phiêu lưu
Cùng nhịp đập để phá tan bóng tối
Anh ra đi nhưng hồn thiêng vương vấn
Trong tâm linh của Kháng Chiến Quân
Phùng Tấn Hiệp, Anh Hùng Đông Tiến

TỪ ĐỒNG BÒ ĐẾN ĐÔNG TIẾN CHUYỆN CỦA MỘT NGƯỜI ANH HÙNG



■ Giữa các chiến hữu và bạn hữu nghiêm trang đứng tưởng niệm, di ảnh Anh Hùng Đông Tiến Phùng Tấn Hiệp đang được một chiến hữu rước vào hội trường.

TỪ ĐỒNG BÒ

Nếu đồng bào đi trên một ghe được cứu và đưa đến Nhật Bản năm 78 không nói thì cũng không ai biết cùng chuyên đi có hai anh hùng Đồng Bò đó là Kháng Chiến Quân Phùng Tấn Hiệp và một người nữa. Qua 2 chiến hữu, lần đầu tiên ở hải ngoại được biết đến tiểu đoàn 818 và trận đánh đẫm máu tại mật khu Đồng Bò. Cuốn băng phỏng vấn 2 chiến hữu lúc đó đã được phổ biến hạn chế tại Nhật Bản và Hoa Kỳ.

Chiến hữu Phùng Tấn Hiệp sinh ngày 7-5-53 tại Khánh Hòa có một vợ và một con. Chỉ 3 tháng sau ngày miền Nam bị cưỡng chiếm, lúc đó chiến hữu mới 22 tuổi đã bắt đầu tham gia vào tổ chức võ trang Phục Quốc, căn cứ chính đặt tại mật khu Đồng Bò. Với tinh thần chiến đấu anh dũng, năm 76, chiến hữu được đề cử trách nhiệm tiểu đoàn phó TD 818 và từ đó dưới sự điều động của chiến hữu Hiệp, TD 818 đã bí mật lập căn cứ tại Gò Cã, quận Diên Khánh và mở các hoạt động trại dài theo quốc lộ 1 từ Cam Ranh lên đến tận Tuy Hòa.

Tháng 4-77, chiến hữu vào Tây Ninh móc nối với lực lượng kháng chiến thuộc giáo phái Cao-Dài và tháng 7-77 về lại Phú Khánh chuẩn bị đánh phá đài phát thanh và phi trường Nha Trang. Công tác chuẩn bị bại lộ và chiến hữu bị truy nã gắt gao cho đến 3-78 bị bắt tại Diên Thủy và bị giam tại đồn công an Phú Lộc Đông, hai ngày sau, chiến hữu vượt ngục và về lại căn cứ Gò Cã. Trước sự lớn mạnh của lực lượng Phục Quốc, tháng 4-78 bạo quyền Việt cộng đã đưa lực lượng cấp trung đoàn tấn công mật khu Đồng Bò. Sau nhiều ngày giao tranh đẫm máu, TD 818 hầu như tan rã, tiếng súng vang động đã khiến đồng bào quanh vùng đều biết đến trận đánh này.

Tháng 7-78 trước tình thế khó khăn chung và bị truy nã gắt gao, chiến hữu Hiệp và một chiến hữu đã được cử ra ngoài vận động sự yểm trợ của đồng bào ở hải ngoại. Hai chiến hữu ra đi như một số trường hợp khác, nghĩa là ra đi với hy vọng mong manh và duy nhất sẽ gặp được các tổ chức đấu tranh thực sự, có thực lực để yểm trợ hữu hiệu Kháng Chiến Quân Quốc Nội. Hai chiến hữu mang theo

một khẩu M79 đã cắt băng, một súng lục và mấy quả lựu đạn để yểm trợ cho chuyến vượt biển cùng đồng bào từ bờ biển miền Trung.

Tổ chức tranh đấu tại Nhật đã mau chóng tiếp xúc với hai chiến hữu để tìm hiểu tình hình quốc nội đặc biệt là các lực lượng võ trang đồng thời điều nghiên các yêu cầu của quốc nội. Tiên đề bức thiết nhất mà hai chiến hữu nêu lên là tình hình quốc nội khá tuyệt vọng, phải sớm có tiếp vận và đương nhiên hai chiến hữu xin tiên phong hướng đạo trong mọi công tác trở về.

Trong suốt thời gian 3 năm tạm trú từ 78-81 cả hai chiến hữu ngoài việc đi đó đây kết nạp thêm nhiều chiến hữu khác đã chuẩn bị thật chu đáo cho ngày trở về. Và trong thời gian này hai chiến hữu đã tích cực tham gia công tác mật là thực hiện một đài phát thanh hướng về Việt Nam, đặt trên tầm hoạt động trong vùng biển Nam Hải thuộc hải phận quốc tế với sự giúp đỡ của các tổ chức người Nhật. Đây là một công tác hoàn toàn mạo hiểm vì tàu lênh đênh giữa đại dương phát thanh sẽ bị phát hiện và đánh chìm bởi hải quân Nga xô và Việt cộng. Thêm nữa việc liên lạc, tiếp vận với căn cứ xuất phát rất khó khăn thành thử không thể hoạt động liên tục và lâu dài. Mặt khác đây thuần túy là một đài phát thanh chứ không phải là tiếng nói của một lực lượng có tầm vóc đại diện nhân dân. Sở dĩ tính mạo hiểm đến mức như vậy vì ai cũng rõ nhu cầu thiết yếu phải có một đài phát thanh nói lên tiếng nói và hướng dẫn công cuộc đấu tranh đối với đồng bào trong nước như thế nào. Sau nhiều tính toán, xem tài, xem máy và duyệt xét nhân lực, tài lực có thể vận dụng, công tác cuối cùng đã bị hủy bỏ. Công tác về một đài phát thanh tương tự như vừa nói đã được đề cập đến ở nhiều nơi trên thế giới nhưng cũng chung kết luận là không thực tế và không thể thực hiện được.

Cả hai chiến hữu luôn luôn đi đầu trong mọi công tác đấu tranh cũng như những cuộc biểu tình bao vây sứ quán Việt cộng, rượt đuổi Nguyễn Duy Trinh và Phan Hiến hạp tại Tokyo. Chiến hữu Hiệp thương tâm sự "Tự do ở đây là Tự do của người, tinh thần mình vẫn chưa được Tự Do vì còn nặng nợ với những người ở lại"

ĐẾN ĐÔNG TIẾN

Mặt Trận được thành lập ngày 30-4-80 là một tổng hợp lớn của những chuỗi dài hoạt động của các tổ chức, cố gắng vượt qua giai đoạn cực bộ để thống hợp lại với nhau. Mục tiêu của Mặt Trận là khai thông đường về. Chiến dịch Đông Tiến khai diễn từ ngày 1-6-81 nhằm tập trung mọi nỗ lực ưu tiên cho công tác sinh tử này. Công tác được thực thi trong vòng bí mật, một mặt móc nối quốc nội, một mặt chuẩn bị nhân sự và phương tiện, một mặt vận



■ Đồng bào đang sắp hàng đến dâng hương trước bàn thờ người Anh Hùng Đông Tiến

động ngoại giao... Với ý chí kiên quyết chấp nhận mọi bất trắc và với những nỗ lực phải nói là vượt bực so với hoàn cảnh của người Việt và Mặt Trận nói riêng, thế giới nói chung lúc bấy giờ. Hàng trăm khó khăn được giải quyết, những hồi đứng tim nghẹt thở được vượt qua, cuối cùng Mặt Trận đã đạt được đầu cầu và toán đầu tiên từ hải ngoại trở về vào tháng 8-81. Từ đó tiếp tục nhiều toán lên đường, đã đến lúc đủ túc số cần thiết để rồi đầu cầu thực sự Đông Tiến. Chiến dịch Đông Tiến là bước đầu cam go nhất của công cuộc giải phóng vừa được hoàn tất vào ngày 26-12-83 với những thành quả rực rỡ gây chấn động dư luận và niềm tin tưởng vô biên nơi đồng bào.

- Bắt tay quốc nội, cái bắt tay lịch sử khai thông con đường hai chiều.
- Công bố Cương Lĩnh Chính Trị làm chỉ đạo toàn bộ công cuộc đấu tranh.
- Tiếp vận người, vũ khí, quân cụ, lương thực, thuốc men...
- Xây dựng nhiều đoàn võ trang và căn cứ mới...
- Kết hợp nhiều tổ chức đấu tranh quốc nội

Chiến dịch chấm dứt để bước vào giai đoạn mới nối liền Mặt Trận với toàn dân được đánh dấu bằng việc thành lập đại phát thanh Việt Nam Kháng Chiến, hoạt động đều đặn kể từ 5 giờ sáng ngày 27-12-83. Thành quả của chiến

dịch-Đông Tiến giải quyết trọn vẹn vấn nạn chia cắt trong ngoài.

Nhắc đến những thành quả rực rỡ mà trước đó tưởng như là giấc mơ không thể thực hiện, chúng ta không thể không dừng tâm ở đây để tưởng nhớ đến những gian lao hy sinh xương máu đã phải đổ ra trong chiến dịch-Đông Tiến. Đồng bào ở hải ngoại đã có dịp xem cuộn phim 16 ly "Xuân Chiến Khu: Quý Hợi 83" của Mặt Trận chúng ta hẳn đã thấy phần nào những sự hy sinh xương máu đó. Những năm mồ đắp đất sài dọc đường-Đông Tiến của các chiến hữu vô danh đã vĩnh viễn nằm xuống để lót nền cho con đường huyết mạch nối liền 50 triệu con tim Việt Nam trong và ngoài nước. Mai này khi đất nước được giải phóng, người người từ hải ngoại trở về chắc là không dùng con đường Đông Tiến như các Kháng Chiến Quân tiên phong, nhưng chính con đường Đông Tiến và những chiến hữu hy sinh tại đó đã mở đường cho những chuyến tàu hồi hương ngày đoàn viên dân tộc. Riêng với những người từ hải ngoại trở về, từ bỏ cuộc sống an lành với tiện nghi đầy đủ, các chiến hữu ấy vô danh nhiều hơn hữu danh. Chiến hữu Phùng Tấn Hiệp cũng ở trong số những người vô danh đó (trừ một số người ở Nhật biết đến). Nay được nhắc đến ở đây vì không còn cần thiết bảo mật, vì những thành tích sáng chói đã tạo được đang gương sáng cho tất cả chúng ta.

ANH HÙNG ĐÔNG TIẾN

Cả hai chiến hữu Đông Bò cùng nhiều chiến hữu khác thuộc toán đầu tiên từ Nhật Bản trở về hợp nhất với các toán khác từ các nơi. Mãi một thời gian sau đồng bào ở Nhật mới biết tin (báo chí Nhật cũng nghe được tin và loan tải...) Có những người đã lặng lẽ trở về, trong số có hai chiến hữu-Đông Bò. Ai cũng cảm kích, lúc ấy mới biết trong âm thầm, Mặt Trận đã mở được đường về. Những đóng góp tiên khởi của đồng bào thời điểm đó đã được Mặt Trận vận dụng có kết quả cụ thể và đó chính là niềm tin lớn lao đầu tiên bằng nỗ lực, dấn thân và thời cơ thuận lợi Mặt Trận tạo được nơi-Đông Bào.

Trong chiến dịch-Đông Tiến, nhờ am tường địa hình địa vật và lòng hăng say, Chiến hữu Hiệp đã được đề cử làm trưởng đoàn võ trang Kháng Chiến Hồng Hà. Với trách vụ đầy thử thách và cực kỳ gian khổ là mở con đường Đông Tiến cũng như hướng dẫn, bảo vệ an ninh cho các yêu nhân Mặt Trận trên đường công tác và các đoàn-Đông Tiến nối tiếp nhau trở về. Trên tờ báo Mainichi cuối năm 82 đã loan tin về một trận phục kích của toán võ trang đó Chiến hữu Hiệp chỉ huy với một toán Việt cộng đang trên đường ra Bắc tại vùng ba biên giới, vì lý do an ninh tin này đã không được Mặt Trận phổ biến rộng rãi.

Các chiến hữu từ Nhật Bản chỉ thỉnh thoảng mới hỏi thăm được tin tức về Chiến hữu Hiệp. Và đột nhiên mới đây nhận được thư đề ngày 17-12-83 của Mặt Trận báo tin chiến hữu đã anh dũng đến nợ nước tại chiến trường E7. Ngày 26-12-83 trong lễ bế mạc chiến dịch Đông Tiến, Mặt Trận đã tuyên dương chiến hữu Phùng Tấn Hiệp là Anh Hùng Đông Tiến với thành tích:

- Võ trang chiến đấu ngay từ năm 1975
- Ra đi móc nối với hải ngoại rồi tiên phong trở về.
- Một trong những chiến hữu có công đầu trong chiến dịch Đông Tiến.
- Anh dũng hy sinh tại chiến trường E7 vào giai đoạn cuối chiến dịch Đông Tiến.

Còn nhiều gương hy sinh anh dũng của các chiến hữu khác không thể nói hết ở đây. Đơn cử trường hợp Chiến hữu Hiệp là "một chiến hữu xuất sắc hai danh anh hùng: Anh Hùng Đông Bò và Anh Hùng Đông Tiến". Chiến hữu Hiệp là tiêu biểu cho những chiến hữu vô danh đã đến nợ nước, là biểu tượng cho sự kết tinh của truyền thống hào hùng và bất khuất của dân tộc Việt Nam.

Đấu tranh là chấp nhận hy sinh, ai cũng biết điều đó thế mà khi hay tin chiến hữu Phùng Tấn Hiệp anh dũng đến nợ nước đồng bào tại Nhật cũng như khắp nơi trên thế giới không khỏi bàng hoàng. Tổ Quốc mất đi người con yêu quý, đã hoàn tất công tác nặng nề được giao phó để rồi ra đi ngay trong giai đoạn đầu của cuộc đấu tranh. Chiến hữu chết đi để mở đường sống cho cả dân tộc, công lao ấy đòi hỏi tổ quốc ghi ơn.

PHÙNG TẤN HIỆP : MỘT NỖ DÀI CỦA TUỔI TRẺ DẤN THÂN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM

Tại sao tôi lại lang thang ở đây? Los Gatos trời đẹp, cái đẹp chớm xuân với ánh nắng vàng ươm và những bông hoa đỏ nhạt mong manh rung nhẹ trong gió. Mọi sự chung quanh tôi êm ả cái êm ả dị kỳ vì nó như ở ngoài tôi, không dính dáng đến suy nghĩ của tôi, không liên hệ gì đến tôi. "Tự do ở đây là tự do của người, tinh thần mình vẫn chưa được tự do vì còn nặng nợ với những người ở lại". Cái đẹp ở đây cũng vậy. Nó không bắt rễ nơi tôi, không làm tôi rung động. Giá bây giờ có một chiếc võng bên cây xoài nằm dài nhìn ngọn mướp đu đưa hoa vàng. Hình ảnh chợt đến. Và anh cũng chợt hiện ra nơi đây như chia sẻ với tôi, giống như ngày nào hai đứa cùng nhìn những con cá vàng đủ màu thật đẹp bơi dưới chiếc suối nhỏ chảy qua chiếc cầu dẫn đến Kamakura. Hôm đó anh cười ngất: "nước mình chắc phải vài chục năm nữa sau giải phóng, may ra mới có cái cảnh này". Khi thấy tôi nhướng mày tỏ ý không hiểu, anh bảo Việt cộng nó vét hết của cải, nhân lực tài lực phục vụ Liên xô và giường máy cai trị, Việt Nam nghèo lắm. Cú nước xong, thất lúng bụng, cũng cả vài chục năm mới đứng lại được nước. Vì vậy phải về càng sớm càng tốt. Đó là năm 1978 và anh chỉ mới 25 tuổi. Chúng ta đang ở vào những nỗi đau tuyệt vọng. Hay bất lực. Anh đã lao vào cuộc chiến đấu ngay từ ngày đầu với một chọn lựa rõ rệt dứt khoát. Nhưng còn tôi?

Tôi hồi đó vẫn có những cái day dứt "thời thượng" Nhưng câu hỏi trở lại hàng đêm trong căn phòng hai chiều rười, chỉ đủ kê một cái giường và một cái bàn viết nhỏ, tôi chợt thức chợt ngủ với những câu trả lời không đến. Tại sao tôi bỏ nước ra đi? Yếu tố gì khiến những người trẻ như anh - và nhiều anh em khác trẻ hơn tôi cả giáp - lao đầu vào cuộc đấu tranh này. Người bạn Nhật già đời trong nghề đã nói với tôi một câu mà sau này trở thành một thách thức đối với chúng ta. "Đối với mọi người, vấn đề Việt Nam đã chấm dứt". Mọi người là ai? Tôi, anh, bạn bè chúng ta đang ở trong trại học tập, đang dật dờ ở các đảo, hơn 50 triệu người lầy lất ở Việt Nam? Hay là người bạn Nhật ung dung sáng đến số, chiều ra quán nhậu thịt gà nướng uống sake, cuối tuần đi đánh tennis? Hay người lính Mỹ mà bất cứ tai biến nào xảy ra

(xem tiếp trang 6)



■ Dấu chỉ khăn trắng, Phùng Tấn Hiệp đang dẫn đầu một cảnh của đoàn biểu tình tiến đến Sứ Quán của bạo quyền để phản đối tên Nguyễn Duy Trinh đến Nhật vào năm 1978 toan vận động ngoại giao để ăn mây viện trợ.

(tiếp theo trang 5)

trong cuộc đời còn lại của họ cũng được các nhà phân tâm kết luận là vì ảnh hưởng cuộc chiến Việt Nam?

Một anh bạn trẻ khác, giữa đêm giao thừa cùng đi lang thang trong tuyết nhẹ ở vùng biển Kamakura đã hỏi tôi: "Đàn anh để lại gì cho tôi?" - Một câu hỏi khác cũng được hỏi tôi trong chuyến xe điện từ Shinguku về "bầu vù vào đầu để từ đó chúng tôi đi?" Tôi chưa có dịp nào để ngồi lại một lần nữa với anh để nói về những câu trả lời. Và lại kể từ tháng 8 năm 1981, câu trả lời đã trở thành hiện thực, bằng hành động. Các anh đã về.

Tôi nhớ đến Nguyễn Thái Học. Lần đầu tiên ông đến quán sách Đông Văn Thư Xã, ông đang là một sinh viên. Ngày ông cầm đầu Việt Nam Quốc Dân Đảng, Nguyễn Thái Học chỉ mới 27 tuổi. Lúc đó có khác gì 1978? Cái hào khí can vãn không ở chỗ đứng lên chống Pháp. Cái đáng trọng là ở chỗ tìm ra đường đi. Nếu bắt đầu từ cụ Phan Đình Phùng, công cuộc đối kháng toan tính đuổi thực dân Pháp đã đi đến một khúc quanh quan trọng sau khi Đệ Tam bị thất bại. Người sinh viên trẻ của trường Cao Đẳng hãnh cũng tự hỏi những câu hỏi mà tôi được nghe nửa thế kỷ sau. Những giá trị cũ như Văn Thân, Cần Vương đã lui vào quá khứ. Cả đến Đông Du, Duy Tân cũng đã chứng minh không phải là phương cách hữu hiệu để giành lại giang sơn. Nguyễn Thái Học đã đứng trước nạn đề của dân tộc, của đấu tranh và của chính ông. Và rồi còn Nguyễn Trãi. Hai mươi tuổi Nguyễn Trãi đã đỗ đại khoa và sau đó, khi cha bị bắt đưa sang Tàu, ông đã định tron hiều thế cha. Nguyễn Phi Khanh đã phân tích chữ hiều rộng rãi, đầy khí phách để Nguyễn Trãi thấy thế nào mới là đại hiếu. "Trãi con ơi, tận trung là tận hiếu. Về ngay đi, ghi nhớ hận Nam Quan". Từ quãng đường Nam Quan đến Lỗi Giang và suốt khoảng thời gian hơn năm năm trời đó, Nguyễn Trãi nghĩ gì? Có vẻ như các câu hỏi đặt cho ông cũng sẽ được đặt lại cho Nguyễn Thái Học. Cái giá trị cũ đã bị hủy diệt. Nhà hậu Trần với Trần Phế Đế đã thực sự không là biểu tượng cho quốc gia dân tộc nữa. Nhà Hồ, dù với một người tài giỏi như Hồ Quý Ly, nhưng chưa có thời gian để những cải cách thâm sâu vào lòng người, đã không thể trở thành một biểu trưng cho toàn dân nhìn vào.

Cái mà Nguyễn Thái Học đi tìm, cái mà Nguyễn Trãi đi tìm, năm 1978 Phùng Tấn Hiệp và biết bao người trẻ tuổi cũng đi tìm.

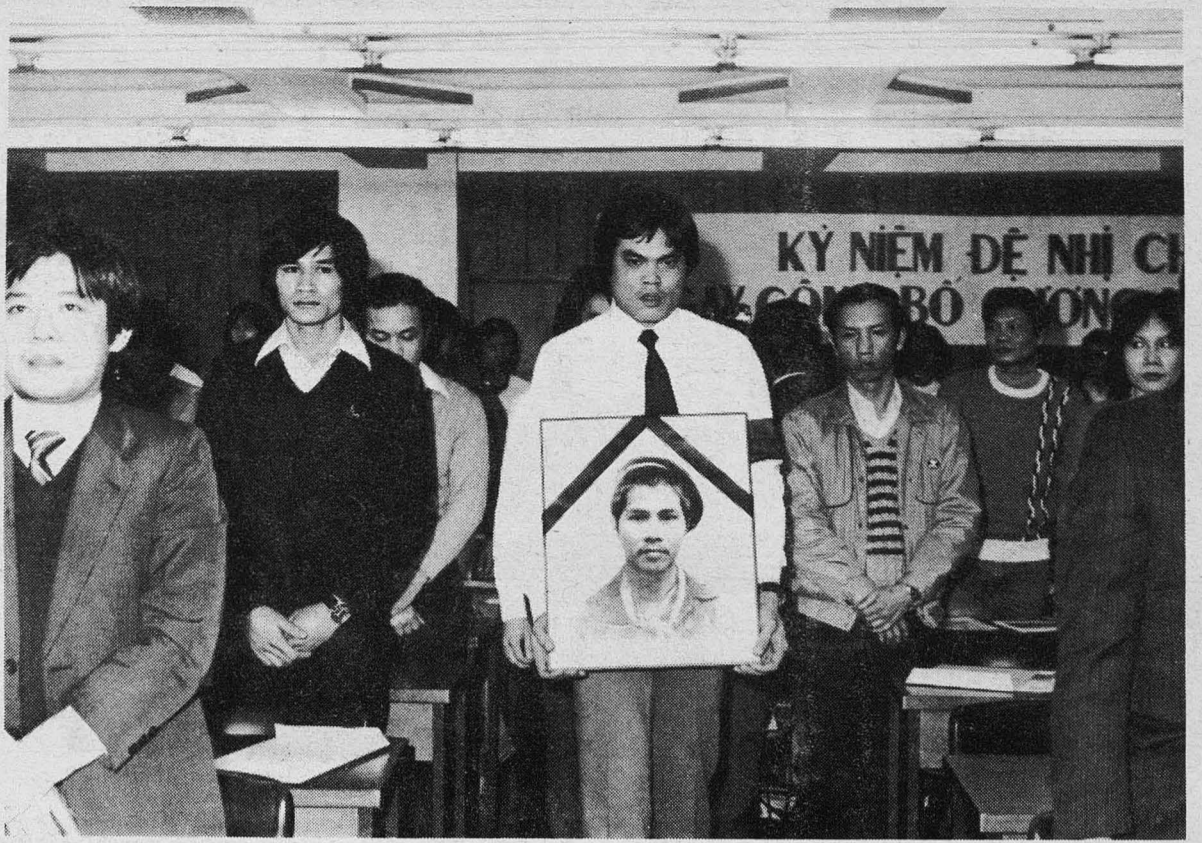
Những ngày sống ở Đông Kinh là những ngày sôi động với tôi. Và với Hiệp nữa. Sự kết hợp chặt chẽ của tổ chức đấu tranh tại Nhật giúp những người tỵ nạn mới tới có cơ hội tham gia. Tôi nhớ những lần biểu tình chống Phan Hiền, Nguyễn Duy Trinh đến Nhật toan vận động viện trợ. Tôi nhớ những lần đụng độ với bọn tay sai Cộng sản ở vườn hoa trước Trung Tâm Báo Chí Nhật. Những đêm hội thảo, những lúc ngồi bên lò sưởi đầu nhỏ bé nghe gió đồng rít qua khe liếp.

Nhưng vẫn có cái gì đó không, hoặc đúng ra, chưa được trả lời. Tại sao Nguyễn Thái Học không nghĩ đến việc phò vua Bảo Đại, đứng lại triều Nguyễn. Tại sao Nguyễn Trãi không tìm tôn thất nhà Trần để dựng cờ như Trần Quý Khách, Đặng Dung. Để rồi "thế sự du du, nại lão hà... kỳ độ Long Tuyền đá nguyệt ma?" Miền Nam tan rã sau 1975 nhưng còn khối gì lãnh tụ đang bưng bít? Một anh bạn trẻ giữa đêm hỏi tôi ở sân trại Fujisawa. "Tui tôi còn trẻ quá, muốn có một vị nào đó đứng ra để có thể theo". Tôi ngạc nhiên nhìn anh. Và buồn. Cháy nhà ra mặt chuột. Tượng đất đắp vội gặp mưa phùn đã rã huống hồ là cơn giông cơn bão. Nguyễn Thái Học không thờ Bảo Đại, Nguyễn Trãi không đi tìm con cháu nhà Trần, chẳng lẽ anh, những người như Phùng Tấn Hiệp lại đi dựng lại những pho tượng đã rã?

Việt Nam vào những năm 1420, 1930 và 1975 có khác gì nhau chăng? Những cơ chế cũ, những giá trị đương thời, những chiếc bình với sứ miêng, đầu còn ích lợi gì nữa. Những người trẻ tuổi bao giờ cũng có linh giác bén nhạy về những giá trị lỗi thời. Hai mươi bảy tuổi, Nguyễn Trãi đến Lỗi Giang dâng Bình Ngô Sách. Hai mươi bảy tuổi Nguyễn Thái Học lập Việt Nam Quốc Dân Đảng. Vì không thể phò Trần. Vì không thể Cần Vương. Hai mươi hai cầm súng ở Đông Bò, Gò Cà. Hai mươi lăm tuổi vượt biển tìm đường cứu nước. Phùng Tấn Hiệp chỉ là tuổi trẻ Việt Nam nổi dãi.

Khi mà cái khung chưa dựng xong, khi mà cái thể chưa tạo được, những người như Hiệp không thể ngồi yên nhìn những ước mơ trôi theo ngày tháng. Đòi phát thanh là điều ai cũng nghĩ tới. Và thấy rằng đó chỉ là ước mơ ngoài tầm tay với. Nhưng Hiệp không ngồi yên. Anh loay hoay. Trong những lần nói chuyện sôi nổi, mọi người nghĩ đến đài được dựng trên một tàu đánh cá ngoài Nam Hải phát thanh hướng về Việt Nam. Hiệp và nhiều anh em khác vận động, chuẩn bị từ đi lo máy móc đến thăm tàu thăm ghe, dự tính cuối cùng phải gác vì quá nhiều trở ngại và bất trắc. Các dữ kiện không trong tay mình và không làm chủ được hành động thì không làm. Nguyễn Trãi từ lúc lâm biệt cha cho đến khi gặp Bình Định Vương Lê Lợi đã làm gì, sử sách không ghi. Nhưng hẳn là không ngồi yên được. Nguyễn Thái Học khi bàn với Nhung Tống ở Đông Văn Thư Xã hẳn cũng toan tính nhiều việc. Như Phùng Tấn Hiệp bưng bít đi lập đài phát thanh.

Tôi rời Nhật đi định cư ở Mỹ. Người khác đi Úc, đi Thụy Sĩ... Vào những năm 1978 đến Nhật, người tỵ nạn có



■ Hình trên ghi lại hình ảnh của Cố Kháng Chiến Quân Phùng Tấn Hiệp chụp cùng với một số đồng đội trong lúc nghỉ ngơi trên đường công tác.

TIỂU SỬ ANH HÙNG ĐÔNG TIẾN PHÙNG TẤN HIỆP

Chiến hữu Phùng Tấn Hiệp sinh ngày 7 tháng 5 năm 1953 tại quận Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, là con trai út của một nhà giáo nổi tiếng. Chiến hữu Hiệp đã lập gia đình và có một con gái.

Chỉ ba tháng sau ngày miền Nam sụp đổ vào tay bạo quyền Việt cộng chiến hữu Hiệp đã gia nhập lực lượng kháng chiến, lúc đó gọi là Phục Quốc. Lực lượng này đặt mặt khu tại Đông Bò thuộc tỉnh Khánh Hòa. Với khả năng thiên phú và tinh thần chiến đấu vô cùng anh dũng, chiến hữu Hiệp đã lập được nhiều chiến công và nhờ vậy mau chóng được giao phó trách vụ Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn 818 vào tháng giêng năm 1976. Từ đó qua bàn tay xây dựng của chiến hữu Hiệp, đơn vị 818 đã bí mật thiết lập căn cứ địa Gò Cà tại quận Diên Khánh, hoạt động trải dài theo quốc lộ 1 từ Cam Ranh đến tận Tuy Hòa.

Qua tháng 4 năm 1977 chiến hữu Phùng Tấn Hiệp đã bí mật vào tận Tây Ninh móc nối kết hợp với lực lượng võ trang kháng chiến thuộc giáo phái Cao Đài.

Tháng 7 năm 1977 chiến hữu Hiệp rời Tây Ninh về lại Phú Khánh để chuẩn bị những cuộc đánh phá đài phát thanh và phi trường Nha Trang. Cuộc chuẩn bị bị bại lộ, chiến hữu Hiệp bị Việt cộng truy nã gắt gao cho đến ngày 11 tháng 3 năm 1978 thì bị bắt tại Diên Thủy và bị giam giữ tại đồn công an Phú Lộc Đông. Hai ngày sau, chiến hữu Hiệp vượt ngục và liền sau đó về lại căn cứ địa Gò Cà.

Tháng 4 năm 1978 một lực lượng Việt cộng cấp trung đoàn mở cuộc tấn công vào khu Đông Bò, tiểu đoàn 818 tan rã sau mấy ngày chiến đấu đẫm máu.

Tháng 7 năm 1978, trước tình thế vô cùng khó khăn, chiến hữu Hiệp đã phải vượt tuyến ra hải ngoại. Tại đây chiến hữu Hiệp tiếp tục đấu tranh. Ngay từ khi gia nhập

MTQGTNGPVN tại hải ngoại, chiến hữu Hiệp luôn luôn là một đoàn viên ưu tú, hăng say và nồng nhiệt trong mọi công tác.

Năm 1981, theo chỉ thị của Mặt Trận, chiến hữu Hiệp đã từ hải ngoại trở về khu chiến. Do những kinh nghiệm và liên hệ sẵn có với nhiều tổ chức kháng chiến trong nước, do tác phong cách mạng đúng đắn, do sự can đảm tuyệt vời hiếm có, chiến hữu Hiệp đã được Mặt Trận đề cử giữ trách vụ đoàn trưởng đoàn võ trang kháng chiến Hồng Hà, với những nhiệm vụ vô cùng nặng nề đó là hướng dẫn và bảo vệ các đoàn võ trang Đông Tiến cũng như bảo vệ an ninh cho các yếu nhân Mặt Trận trong mọi di chuyển, công tác.

Dưới quyền chỉ huy quả cảm của chiến hữu Phùng Tấn Hiệp, đồng thời nhờ sự am hiểu tường tận địa hình, địa vật, nhờ lòng quyết tâm và hy sinh cao độ, nhờ luôn luôn giữ vững niềm tin sắt đá vào chính nghĩa đấu tranh và sự lãnh đạo của Mặt Trận, đoàn võ trang kháng chiến Hồng Hà đã tạo được một thành tích sáng chói: Đó là mở được con đường Đông Tiến, một con đường đầy thử thách và cực kỳ gian khổ.

Nhờ vào sự hướng dẫn và bảo vệ anh dũng của đoàn Hồng Hà, 3 đoàn võ trang Đông Tiến đầu tiên đã đặt chân vào đất mẹ, hoàn tất tốt đẹp mục tiêu chiến lược đầu tiên ấn định cho giai đoạn Đông Tiến.

Dù đã kiêu hùng năm xuống nhưng lòng yêu nước và gương hy sinh to lớn của chiến hữu Phùng Tấn Hiệp mãi mãi thúc giục mọi kháng chiến quân tiếp tục tiến tới để hoàn thành sự nghiệp giải phóng Tổ Quốc.

Vừa qua, ngày 26 tháng 12 năm 1983 Mặt Trận đã long trọng tuyên dương chiến hữu Phùng Tấn Hiệp là "ANH HÙNG ĐÔNG TIẾN".

nhiều hy vọng được định cư ở bất cứ quốc gia nào mình chọn nhờ sự giúp đỡ ngấm ngấm của chính phủ Nhật. Nước Nhật lúc đó không có chính sách nhận người tỵ nạn. Tôi xin đi Mỹ nhưng Hiệp chọn ở lại Nhật, như lời anh nói "đi đâu cũng vậy, ở đây có cơ hội đấu tranh nhiều hơn. Và gần Việt Nam hơn".

Khi toán tiên phong trở về đất mẹ vào tháng ba 1981, tôi biết sẽ có Hiệp và nhiều người trẻ mà tôi đã gặp. Tôi không hỏi ai về những có thể nói khá chính xác ai sẽ về. Chẳng qua chỉ là một tiến trình suy luận hợp lý.

Phúc chu thì tín dân do thủy

Thị hiểm nan bằng mệnh tại thiên

Nguyễn Trãi viết trong thơ Quan Hải. Khi thuyền bị lật mới tin rằng sức dân như sức nước. Cây đất hiểm khó dựa, mệnh là ở trời. Cái lý đó nó giản dị nhưng khó thấy và thấy được rồi, vận động được cái lý đó không phải là chuyện ngày một ngày hai. Hồ Quý Ly biết mình thua vì không có sức dân. Miền Nam Việt Nam thua 1975 vì có những kẻ làm lãnh tụ mà coi dân như cỏ rác. Cho đến khi thuyền lật. Cho đến lúc Trương Phụ và quân Minh kéo vào. Cho đến lúc bạo quyền cộng sản Hà Nội kéo xe tăng Nga vào.

Cái lý giản dị đó đã được Cương Lĩnh vạch ra. Sức dân là chính. Sức dân Việt chứ không phải dân Mỹ dân Tàu. Cái mà Hiệp loay hoay đi tìm đã tới. Mặt Trận ra đời và rồi toán tiên phong trở về. Tất nhiên là có Phùng Tấn Hiệp.

Những cuộc đời lớn thường có những kết thúc đặc biệt. Nguyễn Trãi đã bị oan khuất nhưng chỉ đến đời vua

Lê Thánh Tôn là tiếng oan đã được rửa. Nguyễn Thái Học vươn cổ trên máy chém với tiếng hô Việt Nam Muôn Nam. Phùng Tấn Hiệp nằm xuống trên đường Đông Tiến giữa lúc Tổ Quốc đang cần anh.

Tùng nhiên địa hạ qui lai kiến nhị tâu

Diện hậu, tâm quỹ, thân phẩm thương

Cao Bá Quát khi tiễn Nguyễn Trúc Khê ra nhận chức tại phủ Thượng Tín có làm một bài thơ trong đó có đoạn mắng bọn chỉ củi đầu luôn mái nhà thấp, nhụt cả khi phách, đến lúc già thì gói đầu vào vợ con mà chết. Giả sử bọn đó có chết gặp hai cụ thì cũng mặt dày, tròng ngược đánh thân sắc thâm thương mà thôi. Hai cụ đây là Ưc Trai Nguyễn Trãi và Chu Văn An. Phùng Tấn Hiệp chắc hẳn sẽ gặp hai cụ bởi vì những người đồng điệu dễ gặp nhau và chắc chắn sẽ được tiếp như một người anh hùng hảo hán bởi vì nhờ những người như anh mà:

Quốc thù tẩy trần thiên niên si

Kim quỹ chung tận vạn thế công

(Đề Kiếm - Nguyễn Trãi)

Thù nước đã rửa sạch hàng nghìn năm. Trong hộp vàng cuối cùng xếp công muôn thuở?

Tôi nhìn thấy bóng một bó hoa đủ màu ai đó đặt trên những ngôi mộ ở nghĩa trang Los Gatos, lòng chung đi. Xin nhờ các anh kháng chiến quân nếu có dịp trông dùm tôi một cây mướp cạnh mộ Phùng Tấn Hiệp. Để có một ngày mùa xuân hoa mướp trở đong đưa trên tấm mộ của người đã hiến trọn cuộc đời cho Chính Nghĩa.

Anh Hùng Đông Tiến

Nhạc và lời HOÀNG THIÊN

manh . hùng tráng ...

1/ Anh hùng đông tiến vững niềm tin nhịp bước lên đường - Anh hùng đông
 2/ (Anh hùng đông) tiến vẫn còn mang nặng mối căm hơn - Anh hùng đông

tiến, áo mũ đen mũ áo kiên cường - Lôi thê sơn sắt với khí thế âm thầm quân
 tiến quyết lòng đi giải phóng dân tộc - Nay là tâm trí quyết chiến đấu này là quẻ

tiến át tiếng gào tên của Anh, oai vang cũng khắp - 2/ (Anh hùng đông)
 Súng quyết lấy máu quân thù ...

ra sa trường - Phụng Tân Hiệp đây tên Anh vang vang lên ba tiếng từ
 hạc - Phụng Tân Hiệp đây tên Anh vang vang lên quân thù hải kính.

Anh đã hy sinh - trên đường hành quân - theo bước chân Anh
 mong đến ơn nước - thế một lòng xứng danh Đoàn Đông Tiến Hồng

Hà - Anh hùng đông tiến - vượt rừng quẻ súng trong đoàn
 quân vang lừng câu quyết chiến Anh hùng đông tiến - còn rên danh tiếng
 trang sử xanh ngời sáng ngàn năm --

C. Thiên 10/1983

ĐỂ LẠI NHỮNG TIẾT THƯƠNG

Kháng Chiến Quân Phụng Tân Hiệp là một trong những Kháng Chiến Quân được nhiều chiến hữu thương mến nhất. Anh luôn luôn hành sự một cách gương mẫu, giữ tác phong nghiêm chỉnh, giúp đỡ mọi người, chia sẻ những khó khăn với các chiến hữu. Anh là người đi đầu trong mọi công tác, và trong những giờ sinh hoạt, anh là một Kháng Chiến Quân gương mẫu nhất. Anh ra đi nhưng khuôn mặt và nụ cười của anh vẫn luôn luôn hiện hữu với đồng đội.

Hình dưới ghi lại một cảnh sinh hoạt tại căn cứ của các Kháng Chiến Quân. Người có dấu (X) là Anh Hùng Phụng Tân Hiệp.



Viết Cho Anh

● Hoàng Ngọc

Anh,

Tôi chưa được gặp anh một lần, tôi chưa được cùng anh nói một câu, tên anh đến với tôi vào một chiều anh đã về với lòng đất mẹ, tôi xúc động đến nghẹn ngào. Anh đột ngột ra đi để lại nỗi đau đớn tiếc thương cho những người còn hiện hữu hôm nay.

Anh Phụng Tân Hiệp, người hùng của dân tộc, chúng tôi cảm phục anh, mến tiếc anh không chỉ vì tài năng mà còn vì sự hy sinh vô cùng cao cả của anh. Anh đã gác bỏ tình riêng để lại vợ trẻ con thơ trở về theo tiếng gọi của quê hương. Khó khăn không nản chí, gian nguy không sờn lòng, anh đã hiến ngang đi vào lòng đất địch, anh đã tung hoành nơi trận chiến, bao phen làm cho Việt cộng khiếp vía, kinh hồn. Nhưng định mệnh quá khắt khe, anh đã nằm xuống khi quê hương chưa sạch bóng quân thù. Gia đình anh đau buồn vì mất anh, một người con, người chồng, người cha gương mẫu, chúng tôi thương tiếc anh vì mất một chiến hữu quả cảm kiên cường. Anh Phụng Tân Hiệp, người chiến sĩ Đông Tiến, sự hy sinh kiêu dũng của anh đã làm cho bao người bừng tỉnh, máu anh đã đổ ra để nuôi dưỡng niềm tin cho dân tộc, da thịt anh tan biến để hun đúc ý chí đấu tranh cho những người còn ở lại. Anh nằm xuống hôm nay, nhưng ngày mai sẽ có hàng triệu triệu người đứng lên tiếp nối con đường anh đang đi. Phụng Tân Hiệp tên anh sẽ được tô đậm trên trang sử oai hùng, anh là vì sao sáng giữa bầu trời mệnh mỏng vĩ đại. Thân xác anh ngã xuống trên đất mẹ để cây xanh hy vọng vườn cao, biển thành những hạt no đầy nuôi dưỡng tinh thần bất khuất. Bông Trường Sơn còn sừng sững thì lòng quyết cường còn vươn cao, dù bạo lực cùm cớng tù đầy của Cộng sản có thể giam cầm bao nhiêu người tù, nhưng không thể nào ngăn được giọng thác kiên cường của lòng người.

Đèo cả rừng xanh còn vọng tiếng hát ngát khí hào hùng, vang trong mây, quện trong gió, vẳng đưa khắp miền đất nước. Từ đồng xanh bình nguyên chạy ngút ngàn đến biên giới ải Bắc, tên anh vang dội khắp phố thị thôn trang, reo gọi người người đứng lên vùng tay quật khởi.

Thảo dã cũng rung chuyển theo giọng sông Mã cuồng sóng âm âm, thác đổ để cuốn đi những dơ bẩn của thời đại mà ung nhọt cộng sản đã làm ô nhiễm đất nước.

Đã đến giờ khởi điểm, anh là mũi lửa châm dầu cho thác lửa bùng lên. Anh là nhịp đập đầu tiên thức tỉnh hàng triệu con tim đang sẵn sàng tưới máu rửa quê hương sạch những vết nhơ lịch sử.

Phụng Tân Hiệp tên anh như âm vang đầu súng, dội khắp thính không, tuyết lạnh tan chảy, khí phách bùng lên, kèn thúc quân đang vang rền, những người con yêu của Mẹ Việt Nam sẵn sàng tiến lên chiến tuyến.

Mai này trở lại quê hương, rừng cây vẫn xanh lá, đồng lúa vẫn trĩu rạo. Con đường Bắc Nam xuyên qua đèo cao, núi hiểm, đi qua làng xóm phố thị hiền hòa. Nét hiền hoà ngàn năm đất nước có bàn tay anh vun xới, có giọng máu anh tưới gội hôm nay.

Anh, hãy yên nghỉ, giấc nghỉ ngàn thu, qua đêm đen này ánh mặt trời tự do sẽ chiếu rọi ngời trên quê hương tươi thắm. Ngày mai, một ngày rất gần đây quê hương thanh bình, cờ vàng ba sọc đỏ sẽ tung bay trên khắp bầu trời Việt. Chúng tôi không còn được thấy anh đi trong Đoàn Hùng binh Phục quốc giữa tiếng reo hò vang dội khắp nơi nơi. Nhưng hình ảnh anh tên anh Phụng Tân Hiệp chắc chắn sẽ sống mãi trong lòng mọi người dân Việt.

NGUYÊN NHÂN SA ĐỌA LUÂN LÝ TRONG XÃ HỘI CỘNG SẢN VIỆT NAM

● Võ Trường Sơn

Trong những năm chiến tranh xâm lăng miền Nam, bao quyền Việt cộng tại Hà Nội đã đạt một thành tích tuyên truyền đáng kể. Đó là đưa ra một hình ảnh đậm bạc thanh bản của xã hội miền Bắc, đối chiếu với những suy đồi xã hội trong Nam. Sự hiện diện của báo chí Tây phương tại miền Nam, đi đối cũng một số hiện tượng tham nhũng trong tầng lớp lãnh đạo vào những năm sau cũng của cuộc chiến đã khuếch đại tệ nạn tham ô trong xã hội, tạo ra một hình ảnh xấu xa của miền Nam so sánh với hình ảnh khắc khổ và cách mạng của miền Bắc. Chính những lệch lạc thông tin về tình trạng thực tế ở cả hai miền đã khiến miền Nam mất dần hậu thuẫn của thế giới, của các quốc gia đồng minh. Dư luận thế giới đã bị tuyên truyền Việt cộng mê hoặc và cũng bị hệ thống thông tin của Tây phương dẫn dụ vào những nhận thức sai lầm về tình hình thực tế ở cả hai miền.

Tình trạng tham nhũng trong Nam, đặt vấn đề trong hoàn cảnh một xã hội chiến tranh bị đảo lộn vì những yếu tố kinh tế và xã hội ngoại nhập rất phức tạp, là một tình trạng có thật. Nhưng kích thước của nó không vượt quá mức độ đã thấy và đang thấy tại những xã hội khác, kể cả những xã hội an bình và dân chủ nhất. Điều này, ngày nay có nói lại cũng là vô ích.

Điều mà đồng bào trong Nam mới chỉ biết được sau 1975 và điều mà thế giới ngày nay cũng chưa biết được tưởng tận chính là tình trạng tham nhũng phổ biến trong xã hội Cộng sản tại miền Bắc, trước và sau 1975. Tình trạng tham nhũng tại Liên xô, hơn 60 năm sau cái gọi là "Cách Mạng Tháng Mười" vốn vẫn chưa được thế giới đánh giá cho đúng. Do đó, nếu thế giới chưa thấy rõ tình trạng tham nhũng trong xã hội Việt cộng ta cũng không nên ngạc nhiên. Chính những đồng bào tỵ nạn từ 1975 cũng còn chưa muốn tưởng cho đúng tình trạng thực tế xảy ra ở trong xã hội cộng sản, ta không nên trách cứ luận thế giới.

Hiểu như vậy, ta càng thấy phải có nhiều nỗ lực giải thích hơn nữa để thế giới cũng rõ bản chất của xã hội Cộng sản, và cần vạch rõ bộ mặt thật của Cộng sản Việt Nam để xóa bỏ huyền thoại "cách mạng khác khổ" của chúng.

Mục tiêu của bài này là đưa ra một số đường hướng suy luận cho chúng ta cũng hiểu là hiện tượng tham nhũng chỉ là một biểu hiện trong nhiều biểu hiện khác nhau của thực chất Cộng sản. Điều mà mỗi người chúng ta đều phải thấy là bản chất sa đọa của chế độ. Tham nhũng chỉ là một hiện tượng, hủ hóa chỉ là một diễn trình tất yếu của hệ thống tổ chức Cộng sản. Tất cả mọi yếu tố quyết định trong cái gọi là "cách mạng vô sản", từ tư tưởng đến phương pháp, từ lý luận đến tổ chức và quản lý đều dẫn đến tình trạng sa đọa xã hội và ở tầng lớp thống trị càng cao, sự sa đọa càng trầm trọng.



1. Thực tế cộng sản sau ngôn ngữ tuyên truyền:

Nói về vấn đề tham nhũng trong xã hội cộng sản Việt Nam, ta cần bắt đầu bằng việc xóa bỏ những bức màn nguy trang che giấu tình trạng thực tế. Nghĩa là cần đi vào việc vạch rõ thực chất và so sánh với những lập luận tuyên truyền của chúng.

Khi ta khẳng định là "Cộng sản gian dối", ta vẫn chưa nói tới kỹ thuật tuyên truyền Cộng sản một cách chính xác. Hệ thống tuyên truyền của tổ chức Đức Quốc Xã ngày xưa là một tổ chức gian dối dựa trên định luật: "Những điều gian dối trắng trợn nhất, nếu được nhắc đi nhắc lại, sẽ trở thành sự thật". Hệ quả của định luật này là "Gian dối càng trắng trợn càng dễ làm người tin". Những điều ngược ngạo này không phải không hiệu quả nếu chúng ta nhớ tới những thành tích tuyên truyền của tổ chức Nazi cách đây tròn nửa thế kỷ.

Cộng sản không áp dụng phương pháp này mà đã cải tiến thành một kỹ thuật tuyên truyền tinh vi hơn. Đó là kỹ thuật đầu độc dư luận bằng những khái niệm mang hai ý nghĩa. Ngôn ngữ Cộng sản luôn luôn chuyên chở hai ý nghĩa, một ý nghĩa thông thường được toàn thế giới loài người chấp thuận, một ý nghĩa đặc biệt "Mac-Lenin" của riêng thế giới cộng sản. Hai ý nghĩa này đối chọi sinh tử với nhau, tương phản và đối nghịch một trăm phần trăm. Do đó, mọi lời nói, mọi quyết nghị mọi bài báo đều được thế giới nghe ngóng, nghiên cứu, tìm hiểu theo ý nghĩa thông thường, và suy luận theo những khái niệm thông thường. Cũng do đó, thực tế cộng sản luôn luôn được thế giới đánh giá theo những tiêu chuẩn thông thường của loài người. Trong khi đó, người Cộng sản hiểu theo nghĩa khác, và hành động theo mục tiêu khác, cũng được viết ra rất minh bạch rõ ràng mà thế giới không hiểu. Sự kiện đó

giải thích tất cả những ngõ ngách của chúng ta khi gặp thực tế Cộng sản, và càng giải thích những lung tung của chúng ta khi muốn trình bày thực tế đó cho những người khác cùng hiểu.

Làm sao hiểu được "đạo đức cách mạng" hàm chứa trong đó những nhu cầu phải "đấu tố", "thanh trừng", "tổ giác", và "tiêu diệt" tất cả những gì không nằm trong "hệ tư tưởng Cộng Sản"? Làm sao hiểu được là "hòa dịu" (chánh sách ngoại giao mà Tây Phương nghĩ là "hòa hoãn", 'detente') chính là "đấu tranh giai cấp trên bình diện quốc tế", nghĩa là bao hàm tư tưởng đấu tranh, võ trang, thi đua, bành trướng v.v... Làm sao hiểu được là trong thế giới Cộng sản, những tai nạn lao động, những tai nạn thông thường (đụng xe, máy bay rớt, xe hỏa trật đường rầy và cả thiên tai động đất v.v...) thường không được đăng tải, thông báo và không lập thành thông kê nghĩa là không xảy ra trong thực tế? Không hiểu như vậy, ta càng không hiểu vì sao có những trận lụt lại được thông báo rầm rộ, mà thiệt hại thực tế lại rất ít, trong khi có những thiên tai khác lại bị bưng bít không tường thuật. Tất cả những dữ kiện được lên bảng thông kê đều được tuyển chọn theo nhu cầu của lãnh đạo để tạo ra một hình ảnh nào đó về thực tế, cho nhu cầu tuyên truyền trong nước hay ngoài nước, cho nhu cầu vận động viện trợ quốc tế hay hăm dọa thế giới.

Nếu không nắm vững tình trạng "tuyên truyền lệch lạc" trong thế giới Cộng sản, ta sẽ không hiểu được vấn đề tham nhũng và sa đọa xã hội đặc biệt Cộng sản. Sách báo cộng sản không thiếu gì những bài "tự phê bình", những "lá thư bạn đọc" phàn nàn về một vài tình trạng "hủ hóa" trong hàng ngũ đảng viên và cán bộ. Chúng ta được nghe nói đến những tình trạng như "tham nhũng", "móc ngoặc", "hông hách", "cửa quyền", "công thần", "che ô", "phe đảng", "cánh hâu", "phe phẩy"... Nếu xét từ những hiện tượng bị chỉ trích trên đây, ta có thể nghĩ là 1/ hiện tượng tham nhũng và biến chất cán bộ là một hiện tượng có thật, nhưng 2/ Đảng và Nhà Nước Cộng sản cũng có những nỗ lực ngăn chặn các tệ nạn này và 3/ người dân trong xã hội Cộng sản cũng có diễn đàn và quyền hạn lên tiếng phê bình những tật xấu này mà không sợ bị "trả thù". Xét như vậy, xã hội Cộng sản cũng có khác gì xã hội chúng ta? Nếu hoàn cảnh và điều kiện thuận lợi, có lẽ lãnh đạo Cộng sản cũng sẽ dần dần bài trừ những tệ nạn này để cải tạo xã hội. Ta không nên nôn nóng đòi hỏi họ phải "lành mạnh hóa" xã hội thật nhanh khi hoàn cảnh chiến tranh và nghèo đói, khi điều kiện thất học và dốt nát của cán bộ chưa cho phép. Nếu kiên nhẫn chờ đợi, có lẽ ta sẽ thấy xã hội Việt cộng dần dần được cải thiện. Và mai này, sau khi giới lãnh đạo già nua hiện tại được thay thế bởi những tầng lớp trẻ hơn, có chuyên môn cao hơn, được đào tạo ở những nước tiên tiến như Liên Xô và Đông Đức, Tiệp Khắc, v.v... có lẽ tình hình nước ta sẽ sáng sủa hơn.

Tất cả hệ thống tuyên truyền Cộng sản, từ của Liên xô và Đông Âu đến Việt cộng, đều nhắm vào việc đưa chúng ta tới kết luận này. Các phóng viên quốc tế khi được chiếu khán vào hành nghề trong xã hội Cộng sản cũng đều được hướng dẫn để phê bình Cộng sản theo lập luận này. Nghĩa là không khen chế độ nhưng cho chế độ những "điều kiện giảm khinh" và chế độ Cộng sản tại Liên xô đã liên tục được hưởng "án treo" từ 65 năm nay. Trong khi đó, sự cải tiến chờ đợi không bao giờ xảy ra. Trong khi đó, con người Cộng sản ngày một thêm sa đọa. Trong khi đó vũ khí Cộng sản tràn ngập khắp nơi. Trong khi tuyên truyền Cộng sản tiếp tục mê hoặc dư luận trong những "chiến tranh giải phóng" mới.

Đã đến lúc ta cần nhìn vào thực chất Cộng sản mà không ngừng ở một vài hiện tượng bên ngoài, do chính Cộng sản cho phép "tiết lộ" để hướng dẫn dư luận vào những lập luận sai lầm đã qua.

Và khi tìm hiểu thực chất của chế độ, ta cần ý thức được một điều mà đồng bào trong Nam đã nói lên trước nhất, trước cả những quan sát viên, những học giả và chuyên gia thế giới về Cộng sản, đó là "coi vậy mà không phải vậy". Nghĩa là cái biểu hiện nhìn ở ngoài, dù là những biểu hiện xấu như tham nhũng móc ngoặc không phải là thực chất ở trong. Thực chất còn tồi bại hơn những biểu hiện xấu xa nhất, tồi bại vượt qua sức tưởng tượng của người bình thường, vượt quá nhận thức thông thường của những người chưa ở trong xã hội Cộng sản.

2. Thực chất lãnh đạo: Quyền lực và ý thức hê:

Trong lịch sử, chúng ta đã gặp những hoàn cảnh lãnh đạo khắt khe và hẹp hòi, ta cũng đã gặp những bạo chúa, những vua quan bất tài và những hiện tượng tham ô, cường



hào ác bá. Ta cần tìm hiểu thực chất của lãnh đạo bất đầu bằng những so sánh với những gì đã biết trong lịch sử.

Chúng ta đã thấy triều đại phong kiến Việt Nam tôn sùng tư tưởng Tống Nho hẹp hòi và thống trị. Giai đoạn gọi là lý tưởng của thời đại "tam giáo đồng nguyên" đã bị chính tư tưởng Tống Nho kết thúc bằng việc tôn sùng giai tầng lãnh đạo, tôn sùng tư tưởng trật tự xã hội rất thủ cựu, thoai hóa. Mục tiêu của những triều đại đó là duy trì quyền lực cho một thành phần thiểu số vây quanh ngài vâng và phụng pháp duy trì là ổn định xã hội, ổn định tư tưởng, nghĩa là đóng khung mọi sinh hoạt vào những khuôn khổ tư tưởng và hiến chế cứng nhắc. Nhưng, ngay cả trong hoàn cảnh đen tối đó, diễn trình đảo thái cũng cần được vận dụng trong thực tế và tầng lớp nhân dân ở thanh phần nào cũng có thể tiến vào quý đạo quyền lực qua hệ thống khoa cử. Và những sĩ phu ngày nay có bị gọi là thủ cựu nhất vẫn là những người phải tôn trọng một luân lý xã hội và nhân văn căn bản. Lãnh đạo Cộng sản muốn duy trì quyền lực bằng tư tưởng "Mac xít- Lêninnit" bằng pháp chế xã hội chủ nghĩa, bằng chuyên chính vô sản. Nhưng xã hội này không có sự chuyển hoán nhân lực ở trong hệ thống lãnh đạo. Muốn được vào đảng con người Cộng sản đã phải có những tiêu chuẩn khắt khe hơn những tiêu chuẩn bảo thủ nhất và những tiêu chuẩn này đều có đặc tính là phi luân lý, nằm bên ngoài và đối lập với hệ thống luân lý thông thường. Đây là lãnh đạo của một tầng lớp vô luân nhất xã hội. Vừa vô luân vừa bạo thủ, phản động.

Chúng ta đã thấy đời Trần xảy ra những hiện tượng hôn nhân trong họ, trong gia đình. Mục tiêu của những Trần Thủ Độ và các vị vua khai sáng triều Trần thời đó là bảo vệ quyền lực cho giống họ để ổn định xã hội đối phó với những xâm lăng ngoại nhập. Chính ở trường hợp hôn nhân giữa em trai và chị dâu, giữa Trần Cảnh (Trần Thái Tông) và vợ của Trần Liễu đã gây khủng hoảng tâm lý cho vị vua sáng lập đời Trần và khiến đời sau còn phẩm bình, dị nghị. Nhưng cũng chính lịch sử đã ngợi ca những triều đại đầu tiên của Nhà Trần về những chiến công chống quân Nguyên và những xây dựng xã hội, văn hóa, tôn giáo cực kỳ đặc sắc cho nước ta vào giai đoạn đó. Lãnh đạo Cộng sản cũng muốn duy trì quyền lực trong một tầng lớp thu hẹp và những hiện tượng vô luân xảy ra không phải là ít. Sau 1975, đồng bào trong Nam mới được biết về những vụ con hiếp mẹ, cha lấy con gái khá phổ biến ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Điều này quái dị đến độ không ai ngờ được. Và điều quái dị hơn là Đảng dung túng những tình trạng này để có cái "thề" sai khiến các đảng viên vi phạm. Dĩ nhiên, ta không thể nhục mạ các vị vua đời Trần mà so sánh tinh thần dân tộc của đời Trần với tinh thần vong nô của lãnh đạo Hà Nội ngày nay.

Trong Nam, chúng ta còn nhớ đến những vụ báo chí phanh phui hành vi xấu xa của một ông Tướng đã cưỡng bức một thiếu nữ. Ngoài Bắc, báo chí không hề đăng tải

những loại tin tức này, và vì vậy, coi như không có. Những đồng bào ai cũng biết hạnh kiểm của những Lê Duẩn với hai ba vợ, của Nguyễn Hữu Thọ bị can tội hãm hiếp tại Nha Trang mà trốn vào "búng". Ngày nay Thọ vẫn tiếp tục được dung túng ở thời tạt này, đêm đêm đi ngủ vẫn có hai ba nữ cán bộ "cần vụ", tuổi chừng đôi tám, có nhiệm vụ buồng mền đấm bóp và phục dịch mọi nhu cầu của hắn. Thọ không phải là đảng viên cao cấp, nhưng là một lá bài tướng trướng để lôi kéo đồng bào miền Nam. Chính những thói tật của Thọ đã cho phép Đảng toàn quyền "đặt để", và Thọ chỉ có thể ngoan ngoãn nghe theo. Nghe theo là được tiếp tục công phu, tiếp tục thỏa mãn những nhu cầu thấp kém của hắn. Báo chí miền Bắc không có những "Tứ Trối Biền", "Kha Trần Ấc" hay "Đạo Cừ", "Đạo Cây" để đưa những hiện tượng này ra ánh sáng cho đồng bào đăm tiếu, cho thông tin viên ngoại quốc phẩm bình. Người duy nhất trong sạch trong hàng ngũ lãnh đạo Hà Nội là vợ Phạm Văn Đồng. Người đàn bà này bị mất trí. Còn lại, người nào cũng nổi danh "xã hội thượng lưu Hà Nội" mà ít ai biết. Chúng ta đã thấy Hồ Quý Ly làm việc soạn đoạt và đưa ra biện pháp "nhỏ cỏ nhỏ tận rễ". Nhưng Hồ Quý Ly là con người cách mạng, và thực tâm muốn cải tiến hệ thống lãnh đạo, hệ thống giáo dục, kinh tế trong nước. Mục tiêu của Hồ Quý Ly là cấp tốc chấn chỉnh tình hình chính trị đã quá suy đồi vào cuối đời Trần để đối phó với âm mưu nhòm ngó và xâm lăng của Minh Thành Tổ. Quan điểm chính thống thời xưa có thể kết án Hồ Quý Ly là "giặc" và "cướp ngôi" và số phận ngàn người của triều Hồ không cho phép chúng ta đánh giá kết quả công trình cách mạng của triều đại này cho chính xác. Nhưng, thực sự Hồ Quý Ly đã đưa ra những đường lối cực kỳ tiên bộ vào thời đó để cải tổ chế độ chính trị, hệ thống kinh tế, khoa cử, giáo dục và tư tưởng so sánh với trình độ chung của thời đại. Lãnh đạo Công sản tại Việt Nam cũng đưa ra những khẩu hiệu và chương trình "cách mạng", thực chất là tôn sùng một hệ tư tưởng bảo thủ, thoái hóa, đã lỗi thời và phản khoa học. Và Hồ Quý Ly có tội đầu hàng nhà Minh nhưng không phải là người được quân thù giao dục để trở về cai trị nhân dân theo khuôn khổ ngoại lai và phản quốc như Hồ Chí Minh.

So sánh với tình trạng phong kiến và kỹ thị của những ông vua triều Nguyễn, lãnh đạo Việt cộng cũng vượt xa. Gia Long là người vốn nghi kỵ người "đang ngoài" vì những lý do lịch sử để hiểu. Gia Long cũng là người thủ cựu và hẹp hòi. Ông cũng là người đã vận động thế lực Pháp và quân đội Xiêm La tranh đoạt quyền lực với Quang Trung Hoàng Đế và lãnh đạo Tây Sơn. Nhưng, ngay cả trong những nỗ lực phản động và tâm tối nhất, lãnh đạo triều Nguyễn cũng tuân theo một lô-gích chính trị của thời đại nghĩa là tranh đoạt quyền lực và bảo vệ ngôi vị bằng những biện pháp chính trị có khi phản luân lý. Cái lô-gích của lãnh đạo Việt cộng không nằm ở việc duy trì quyền lực cho những thành phần người Trung, hay người Bắc, đang trong hay đang ngoài. Cái lô-gích của chế độ Công sản là duy trì quyền lực cho một thiểu số ăn cướp và bắt buộc cả nước tôn sùng một hệ tư tưởng ăn cướp. Hệ tư tưởng ăn cướp đó là ý thức hệ Công sản và tổ chức ăn cướp quốc tế đó là một siêu cường xâm lăng đế quốc. Lãnh đạo Hà Nội đã phong kiến hơn triều Nguyễn, đã cố gắng về căn cứ nhà như một vài hôn quân Việt Nam, mà còn tiếp tục thống trị cả nước, ép buộc toàn dân trở thành nô dịch đánh thuế cho ngoại bang. Và, ở trên tất cả, thực chất của lãnh đạo Việt cộng là tôn sùng một hệ tư tưởng, uôn nắn xã hội thành tối bại hơn để chứng minh giá trị của hệ tư tưởng đó.

Nói tóm lại, so sánh với những tiền lệ lịch sử, lãnh đạo Việt cộng hiện đang can tội phản tiến hóa, bóc lột nhân dân, kỳ thị đồng bào, đàn áp cả nước và đưa toàn dân xuống hàng thú vật để để cao một lý thuyết hoan toàn phi nhân bản và phản dân tộc.

Sự sa đọa xã hội của chế độ Công sản phải được tìm thấy ở chính trong cái hệ tư tưởng đó. Khác với những bạo chúa của lịch sử đã cai trị con người vì những mục tiêu riêng tư và thấp kém, bạo chúa Công sản đã đàn áp con người vì những mục tiêu tinh thần được viết thành sách, được giảng dạy, được nhồi sọ hàng ngày trong xã hội. Đối phó với những bạo chúa, ta có một lối suy luận hợp lý, theo cái lý của quyền lực, của bạo quyền, của bạo chúa. Đối phó với lãnh đạo Việt cộng, ta vừa phải vượt qua cái lô-gích của quyền lực và đấu tranh chính trị, vừa phải hóa giải được cái lô-gích phi nhân của một hệ thống tư tưởng văn hóa triệt để phá hoại.

3. Tham nhũng và quyền lực:

Chúng ta phải mất nhiều thì giờ so sánh chế độ Công sản với những chế độ khác để thấy rõ bản chất "nhị chủng" của lãnh đạo Công sản. Bản chất gọi là "hai giống", hai mặt này của Công sản là điều khó hiểu nhất cho những người chưa đi vào cơ cấu của xã hội, chưa có những "sinh hoạt phường khóm", tham gia những đợt "bình bầu", theo dõi những đợt "chỉnh phong", những "chiến dịch cải tạo công thương nghiệp tư sản tư doanh"...

Lãnh đạo Công sản theo đuổi mục tiêu "duy trì quyền lực" bằng mọi giá. Đó là mặt thú nhất của chế độ. Mặt thú hai là lý do giải thích sự "chính đánh" của quyền lực. Đó là "tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội", nghĩa là giá trị của hệ tư tưởng. Marx không chỉ muốn giải thích thế giới mà còn

muôn cải tổ thế giới. Công sản không chỉ muốn duy trì quyền lực mà còn muốn chứng minh bằng tư tưởng là việc duy trì quyền lực đó là chính đáng, về cả mặt luân lý lẫn khoa học. Do đó, mục tiêu của lãnh đạo là giữ quyền bằng mọi giá và dùng chính cái quyền đó chứng minh tính chất "hơn hẳn" như Công sản vẫn nói, của ý thức hệ Công sản. Khi ý thức hệ đó có giá trị hơn hẳn và lại khẳng định là lãnh đạo phải giữ quyền lực, việc bảo vệ quyền lực trở thành điều đương nhiên, bắt buộc, cần thiết, hợp lý, hợp quy luật, đúng đắn, tiên bộ...

Bạo chúa phải duy trì quyền lực nhưng cũng phải có những nỗ lực gọi là ổn định và sản xuất để tạo ra phương tiện tối thiểu bảo vệ lấy ngai vàng của mình. Do đó, trong các xã hội độc tài chuyên chế nhất của những thời quân chủ, người dân bị mất tự do chính trị, có khi mất tự do tư tưởng, nhưng còn được quyền lao động và sản xuất cũng như thừa hưởng những kết quả rơi vãi của lao động và sản xuất này. Trong hệ thống Công sản, người dân mất hết tất cả, ngay cả quyền lao động sản xuất. Vì, trong lao động cưỡng bách của chế độ Công sản, hệ thống sản xuất và phân phối bị chính những "tính ưu việt" của hệ tư tưởng phá hoại. Người dân vừa bị đàn áp bởi chính sách bóc lột của Đảng, vừa bị chính những phi lý của hệ thống quản lý bóc lột đợt thứ hai. Trong xã hội Công sản, người dân khổ vì Đảng ác, và lại khổ thêm vì đảng viên ngu dốt vì hệ thống "kinh tế xã hội chủ nghĩa" phá hoại. Đã bị áp bức hai tầng, người dân vẫn phải tiếp tục ngợi ca vừa hệ thống đàn áp, vừa hệ tư tưởng đã sản sinh ra hệ thống đàn áp này.

Nhưng, nếu người dân chỉ bị bóc lột hai tầng, đời sống hàng ngày cũng còn có thể gọi là "lây lắt qua ngày" được. Điều ghê gớm nhất trong chế độ Công sản là có một thực tế thứ ba bao trùm lên trên. Đó là thực tế của đời sống hàng ngày với những hậu quả của nó.

Nếu để chế độ Công Sản tự phát triển theo những quy luật của kinh tế học xã hội chủ nghĩa, chưa cần một kế hoạch năm năm thì chính người Công sản đã tự phá hủy mọi năng lực xã hội và chế độ tất phải tự sụp đổ trên chính nó. Tất cả những quy luật kinh tế của hệ tư tưởng Công sản đều là những quy luật phi kinh tế, phi sản xuất, phá hoại đời sống vì chúng phủ nhận những nhu cầu thực tế và thiết yếu nhất của con người. Nếu cả nước đều đi theo đúng diễn trình tất yếu của chủ nghĩa, kinh tế Công sản sẽ phải phá sản như ta đã thấy trong những khu vực đã "đi vào quốc doanh" hay "đi vào hợp tác hóa", "đi vào tập thể". Nhà nước quản lý đến đâu thì hàng hóa khan hiếm ở đó, phẩm chất thụt lùi ở đó. Cửa hàng nào được Nhà Nước tiếp thu thành cửa hàng mậu dịch quốc doanh hay hợp tác xã thì cửa hàng đó không có hàng, chỉ có người bán hàng ngắm người xếp hàng.

Nếu theo đúng những quy luật của ý thức hệ, kinh tế công sản sẽ phá sản kéo theo sự sụp đổ của lãnh đạo. Khi kinh tế bị khủng hoảng vì diễn trình "cải tạo", quyền lực của lãnh đạo bị lung lay và bộ đội bị đói, công an thiếu phương tiện quản lý và trấn áp, đảng viên mất quyền lợi, mất tin tưởng. Khi quyền lực bị đe dọa, Đảng cho phép nhân dân, một cách không chính thức, được trở lại một số lề lối sinh hoạt "phản cách mạng", "không tốt" để kinh tế tạm ngưng suy sụp, để bộ máy sản xuất gọi là tự phát của nhân dân (những khoanh vườn sau nhà của "kinh tế phụ gia đình", những gánh hàng xén, những ngành nghề tiểu thương, v.v...) khôi phục lại hoạt động và cung cấp cho xã hội một số phẩm vật cần thiết. Dĩ nhiên, trong giai đoạn gọi là nói lỏng đó, Đảng vẫn nắm giữ chuyên chính vô sản để thu vét hoa lợi xuất phát từ hệ thống "phản cách mạng" mà cung cấp cho bộ máy trấn an và tuyên truyền của mình.

Do đó, người dân không chỉ phải đối phó với 1/ hệ thống quản lý quốc doanh và 2/ nhu cầu ngợi ca chủ nghĩa ưu việt mà còn phải giải quyết một bài toán sinh tử là kiếm ăn bằng những sinh hoạt trên thực tế là được tạm dung mà trên nguyên tắc vẫn bị nghiêm cấm. Nghĩa là vẫn phải chân trong chân ngoài trên cái giới hạn phi pháp và hợp pháp. Muốn sống, phải an gian. Và Đảng biết rất rõ là mình đang an gian, Đảng con mặc nhiên giúp đỡ cho mình an gian để đảng. Có an gian mới có ăn, và có ăn mới có sản lượng và lợi tức cho Đảng trưng thu trong mỗi đợt cải tạo.

Chính như câu bảo vệ quyền lực của lãnh đạo đã dung dưỡng tình trạng mà ý thức hệ ngăn cấm, đó là tình trạng sinh hoạt trái phép, nằm ngoài pháp chế xã hội chủ nghĩa. Đảng để ra nạn chợ đen, mua đi bán lại, ăn cắp giữa các xí nghiệp, mắc cả giữa các cơ quan nhà nước. Không có những sinh hoạt linh động và biến báo này, hệ thống quốc doanh và tập thể của Đảng sẽ như một bộ máy thiếu dầu mà bị tê liệt. Các xí nghiệp không có đủ nguyên liệu hay phụ tùng theo đúng thời hạn, các bộ phận nhà nước không có thu nhập "vượt chỉ tiêu" để "bồi dưỡng" các cán bộ, để cung cấp cho ngân sách đặc biệt của Đảng. Chính bộ phận Công sản, cốt trụ của nhu cầu bảo vệ quyền lực, là bộ phận theo dõi những sinh hoạt phi xã hội chủ nghĩa một cách chặt chẽ nhất. Theo dõi để biết rõ tình hình sản xuất phi pháp mà nâng đỡ và thu vét đúng lúc những phương tiện bảo vệ chế độ.

Đi từ cái lô-gích rất quái đản của hệ thống Công sản như vừa mô tả, ta phải rút ra kết luận đầu tiên "KHÔNG CÓ THAM NHŨNG, CHẾ ĐỘ CÔNG SẢN KHÔNG THỂ TỒN TẠI". Đồng bào trong Nam đã ngỡ ngàng khi nghe câu hỏi "đầu tiên" giữa chính các cơ quan nhà nước

khi có những "hợp đồng" với nhau luôn luôn là "Tiền đâu?" Chúng ta ngỡ đó là một giai thoại tiêu lâm, chơi chữ để điều cốt chế độ mà không biết đó là một quy luật tồn tại của các xí nghiệp quốc doanh. Giữa các xí nghiệp quốc doanh, không có đứt lốt là không có gì được cung cấp, phân phối đúng kỳ hạn, đúng tiêu chuẩn.

Khi hệ thống chính thức của Đảng phải nương tựa vào hệ thống phi pháp của nhân dân để tồn tại, hành động phi pháp trở thành một hiện tượng hợp pháp thực tế nhưng vẫn có thể bị trừng phạt. Đảng biết là nhân dân làm ăn phi pháp và cũng cần nhân dân làm ăn phi pháp để làm trốn tru bộ máy tê cứng của Đảng. Nhưng, vì ý thức hệ đã đặt các sinh hoạt bình thường ở các xã hội khác ra "ngoại vòng pháp luật", người dân bình thường nào cũng là một tội nhân tiềm ẩn của Đảng. Nghĩa là trong xã hội Công sản, người dân nào cũng có thể là có tội, nếu bị Đảng hỏi tội. Sống trong tình trạng nơm nớp đó, và lại phải an gian ăn cắp để tồn tại, người dân luôn luôn có mặc cảm sợ sệt đối với chính quyền. Mặc cảm đó là cái thế cho Đảng nắm bắt và sai khiến. Mặc cảm đó cũng dẫn đến những sa đọa luân lý khác. Những bài báo phê bình các tệ nạn "móc ngoặc", "cửa quyền", "cánh hầu", "phe phẩy" chính là những kế hoạch nhắc nhở nhân dân về mặc cảm phạm tội này.

4. Quyền lực và sự đối truy:

Đồng bào miền nam vẫn có mặc cảm sai lầm là "Ngụy quen tham nhũng nên hễ hoá cán bộ rất nhanh". Tuyên truyền công sản càng nhân mạnh đến khía cạnh này khi nói đến hiện tượng "biến chất" của cán bộ vào Nam công tác.

Tình trạng tham nhũng và ăn cắp, suy đồi luân lý là tình trạng phổ biến ở miền Bắc, trước 1975. Đây cũng là tình trạng phổ biến ở tất cả mọi xã hội Công sản từ Âu sang Á. Nhưng, hiện tượng "phanh phui" mới chỉ xảy ra ở miền Nam sau 1975. Đồng bào trong Nam mới chỉ nhìn thấy những chứng cứ tham nhũng ở trong Nam, chưa nhìn thấy thực tế ở miền Bắc nên có cảm tưởng là ở trong Nam tham nhũng nảy sinh nhiều hơn. Đó là lý do thứ nhất, thuộc về lãnh vực "thống kê".

Lý do thứ hai thuộc về bản chất tự do kinh doanh của xã hội miền Nam. Ở trong Nam, chúng ta đã có phản ứng kinh doanh bén nhạy, tính toán lời lãi rất nhậy, và những sản lượng kinh tế ở trong Nam, trước và sau 75 đều cao hơn ở miền Bắc, khiến nhịp độ trao đổi cũng nhiều hơn. Kinh tế đối kiếm và kiệt quệ tại miền Bắc đã giới hạn rất nhiều những nghiệp vụ trao đổi giữa các xí nghiệp quốc doanh với nhau, giữa các khu vực quốc doanh và tập thể, giữa thành phần gọi là "xã hội chủ nghĩa" (quốc doanh và tập thể) và các khu vực nằm bên ngoài (phi xã hội chủ nghĩa, phi pháp hay phản động). Trong Nam, hoàn cảnh sản xuất đã tiến lên những trình độ phát triển cao hơn, và những nghiệp vụ trao đổi cũng lên tới kích thước to tát hơn. Ở kinh doanh bén nhạy, nhất là của nông dân miền Nam, đi đôi cùng khối lượng hàng hóa trao đổi, cùng nhịp độ và kích thước của mọi nghiệp vụ đã tạo ra cảm tưởng là cán bộ trong Nam có những "môi làm ăn lớn", những "áp phe lớn" nhờ ở thói quen tham nhũng và làm ăn bất hợp pháp của đồng bào trong Nam.

Ngoài Bắc đã có được hình ảnh khác khổ vì xã hội khôn khổ hơn. Cán bộ miền Bắc có thì thổ tài năng tham nhũng thì sự kiện cũng được bưng bít kín đáo, và có tham nhũng đến mấy thì cũng nằm trong giới hạn rất nhỏ bé của những trao đổi nghèo nàn giữa các khu vực.

Nhưng, cũng chính trong sự nghèo nàn đó mà sự đối truy lại nảy sinh ghê gớm hơn. Thành ngữ "thủ kho to hơn thủ trướng" phản ánh sự đối truy quái đản này.

"Luân lý của chúng ta, Lenin đã dạy các Đảng viên như vậy, là góp phần xoa bóp xã hội bóc lột cũ". Đạo đức cách mạng của Công sản là đạo đức hủy diệt. Không chỉ hủy diệt những "trật tự cũ" như chúng ta vẫn hiểu mà hủy diệt mọi hình thái sinh hoạt khác biệt với đường lối chính thống của ý thức hệ. Và thay vào đó là nỗ lực "xây dựng xã hội chủ nghĩa" bằng một hệ thống xã hội chủ nghĩa phản kinh tế, phi nhân và phản luân lý. Hơn hai mươi năm "xây dựng xã hội chủ nghĩa" tại miền Bắc đã đẩy đồng bào miền Bắc là "làm thì đói, nói thì no, bò thì sương, búong thì chết". Nghĩa là đồng bào ta không còn ai tin ở ý thức hệ. Nhưng người nào cũng phải "lắm như". Việc gì cũng "lắm như". Trong đó, chỉ có việc tìm miếng ăn là thật. Và tại mọi tầng lớp, từ đảng viên thâm niên đến cán bộ ngoài đảng, người nào cũng biết là ý thức hệ gian dối, đồng thời cũng biết là mình phải gian dối với ý thức hệ để tồn tại. Hai tầng gian dối nổi trên đưa con người đến một sự sa đọa tinh thần rất nghiêm trọng. Vì ngay cả trong việc gian dối, con người ta cũng tìm được lý do luân lý để đối phó với hệ thống phi luân đó. Kết quả là xã hội miền Bắc đã đưa con người đến hình thức phản đối hệ tư tưởng phi luân lý bằng sự gian dối, bằng một hành động phi luân lý khác. Vì Đảng ăn cướp, dân phải ăn cắp. Biết mình ăn cắp không làm người ta hãnh diện là đã qua mặt Đảng mà chỉ làm con người thấy mình thấp kém hơn. Và Đảng vẫn dùng chính mặc cảm thấp kém đó để sai khiến mọi người.

Trong hệ thống quyền lực của Đảng, nếu theo đúng những hứa hẹn của ý thức hệ, những vị trí có khả năng xây dựng xã hội chủ nghĩa cao nhất phải là những vị trí được thêm thưởng và tranh giành nhất. Thực tế lại khác.

Những người khôn ngoan nhất thường tìm đến những nơi có nhiều quyền lực nhất để chiếm được nhiều đặc

quyền nhất. Đứng đầu là các lãnh vực an ninh, nơi tập trung những bộ óc thông minh nhất và tư tưởng xảo quyệt nhất. Đại đa số còn lại thì tìm cách thỏa mãn nhu cầu thiết thực nhất của mình là đời sống, là hai bữa. Các cán bộ không muốn được để bặt lên những chức "chủ nhiệm", "giám đốc", "thủ trưởng", mà chỉ muốn ở vào nơi ít sóng gió chính trị nhất mà có nhiều phương tiện ra vào lãnh vực "phi pháp" ở bên ngoài. Trong các xí nghiệp, địa vị "thủ kho" là nơi chiến lược đó. Con người Cộng sản không trở nên gian trá hơn thì cũng trở nên tâm thương hơn, ti tiện hơn.

Trong Nam, ta đã từng nghe nói đến những chức vụ "Quản trưởng", tương đương với bao nhiêu triệu, bao nhiêu lạng vàng, phải chây chọt mới có. Hãy nghĩ đến những tính toán tương tự, ở miền Bắc, đối với chức vụ thủ kho rất tâm thương và nhỏ bé. Tâm thương mà nhiều, nhỏ bé mà có lợi tức thiết thực. Và trong khi miền Nam xâu hổ về những tệ đoan này thì cũng chính những tính toán này lại được coi là một sự khôn ngoan chính trị, một bí quyết thành công tại miền Bắc. Từ những địa vị chiến lược về mặt kinh tế thực tế ta mới thấy nảy sinh ra tất cả những việc mặc cả, bẽ phái, mua chuộc mà miền Bắc gọi là "cánh hậu", "phe đảng"

Tình trạng tham nhũng phổ biến trong xã hội Việt cộng đang được phơi bày ra ánh sáng, ít nhất là ánh sáng miền Nam từ sau 75. Nhưng, điều đó không đáng ngạc nhiên bằng một sự thật quái đản khác là Đảng đã đưa tham nhũng lên hàng quốc sách để tồn tại. Chính những những làm trong bộ máy thư lại đã giúp bộ máy này bớt tê liệt và ít nhiều làm tròn nhiệm vụ thư lại và hành chánh của nó. Không có những vụ móc ngoặc, trao đổi, hối lộ, tất cả bộ máy sẽ tê liệt và không hoạt động được nữa. Quốc sách tham nhũng của chế độ Việt Cộng giải đáp được hai bài toán một lúc: làm sao cho hệ thống xã hội chủ nghĩa không bị tê liệt và làm sao để mọi người đều phục tùng Đảng.

Khi phải gian dối, vì không tin nên gian dối với những lý luận của ý thức hệ và vì dối nên gian dối với bộ máy thì hành những hứa hẹn của ý thức hệ, người dân đã phải có phản ứng trái ngược là ngợi ca bộ máy đó, ngợi ca ý thức hệ đó. Phản ứng càng gian dối càng nói như đảng viên để được yên thân, để tự trấn an, để lừa chính mình phản ứng đó đã tạo ra một thực tế siêu hình nằm trên thực tế Cộng sản. Cả nước đều nghèo đói, cả nước đều phải ăn cắp, cả nước đều rình rập nhau nhưng từ trong ra tới ngoài Đảng, ai ai cũng ngợi ca chủ nghĩa, suy tôn lãnh tụ và cảm ơn Bác và Đảng về những giàu có đang được hưởng. Người Cộng sản giả nào cũng nói như người Cộng sản thật. Dù không tin vào những gì mình nói. Điều đó không cần thiết. Miền là ai ai cũng sợ mà phải "nói như thật" đi đôi cùng việc "làm như thật".

Xã hội Cộng sản là xã hội của sự gian dối. Xã hội cộng sản Việt Nam là xã hội của sự gian dối trong nghèo túng. Người ta đã phải hy sinh những nguyên tắc căn bản của luân lý con người để được hưởng những xương xẩu của một chế độ vừa gian vừa dốt, vừa dối vừa ngu. So sánh với những lợi lộc thật nghèo nàn đó, những hy sinh luân lý quả là qua lớn. Và đồng bào miền Bắc cũng ý thức được điều đó càng thấy số phận mình là đen tối.

Kết quả ghê tởm nhất của tình trạng này là ta có một bộ máy lãnh đạo điên cuồng ở trên cai trị một đại đa số phải sống dật dờ, sống giả vờ. Ta có một Đảng lãnh đạo theo những nguyên lý vô hình của một ý thức hệ úc việt và một bộ máy quan liêu cai trị cả nước theo những mục tiêu rất thấp kém của lợi ích kinh tế hàng ngày. Con người trong xã hội Cộng sản ngày một trở nên tâm thương hơn và càng nói về chủ nghĩa xã hội ở đâu môi càng thấy cái xã hội chủ nghĩa "tắt yếu" đó ngày một thêm xa với. Đối chiếu thực tế giữa những điều cao đẹp của chủ nghĩa và những nhu cầu ti tiện của đời sống càng khiến người ta ý thức được những phi lý của cả hệ thống. Nạn nghiện rượu hay nạn loạn óc rất phổ biến trong chế độ Cộng sản là kết quả của tình trạng vừa phải sống vừa phải khổ chính tư cách sống của mình, vừa ngợi ca một đời sống không thật vừa bị chính cái hình ảnh không thật đó đàn áp tư tưởng mình.

● Người cộng sản là nạn nhân của những ảo giác do chính họ xây dựng lên để bảo vệ lý do cầm quyền của họ. Lãnh đạo Cộng sản Việt Nam là những tên bạo chúa nạn nhân của chính những khẩu hiệu chúng đưa ra để mê hoặc, dẫn chúng và mình chúng lý do cầm quyền của chúng.

Không ai thương hại những tên bạo chúa điên cuồng, dù chúng là nạn nhân của những ác tật tâm trí.

Điều đáng thương là các đảng viên nằm trong bộ máy đàn áp và bóc lột của thành phần lãnh đạo. Họ là những thành phần đụng chạm thương xuyên với đời sống thực tế, thương xuyên và thiết thực hơn những tên lãnh đạo nằm ở thượng tầng. Và chính thực tế hàng ngày đã phơi bày tham kịch ảo giác tập thể. Họ biết là đang ở giữa tham kịch mà không tìm được lối ra. Và cũng ít ai có can đảm đi tìm.

Những điều đáng lo nhất vẫn là hoàn cảnh của toàn thể đồng bào chúng ta. Đồng bào ta đang hàng ngày hàng giờ bị cuốn hút vào diễn trình sa đọa tinh thần này. Những người càng có phản ứng bảo vệ sự thực, bảo vệ luân lý là những người khổ tâm nhất, bị đe dọa nặng nề nhất. Đồng bào trong Nam đã có truyền thống sinh hoạt dân chủ, tôn trọng tự do, của chính mình và của người khác, là thành phần có phản ứng bảo vệ sự thực và bảo vệ luân lý mạnh mẽ nhất. Đặc tính bộc trực và can trường của người miền

Nam đã là một thách đố lớn cho quốc sách tham nhũng của bạo quyền. Đồng bào trong Nam ưa nói ra, và nói thẳng, những điều mình nghĩ mà không cần che đậy, không tìm những biện pháp lắt léo. Chính thái độ bộc trực này đã làm hệ thống tuyên truyền của Đảng phải lúng túng. Và chính thái độ mà đồng bào miền Bắc cho là anh hùng của miền Nam đã đánh thức những ý chí phấn đấu còn tiềm tàng trong tâm tư người miền Bắc. Chính đồng bào miền Bắc đã được miền Nam "giải phóng" sau 75 và đã thấy là có những người không chịu thỏa hiệp, không chịu tuân theo ngôn ngữ "hai mặt" của Đảng. Điều đó đã khiến đồng bào ta suy nghĩ rất nhiều. Và cũng điều đó đã thúc đẩy một số người miền Bắc cũng vượt biên tỵ nạn. Điều này chưa hề xảy ra trong hai mươi năm cai trị của Việt cộng tại miền Bắc.

Thái độ sống và đấu tranh thích hợp nhất của mọi tầng lớp nhân dân ở cả hai miền là không chấp nhận hệ thống gian dối của Đảng. Đồng bào sẽ không chỉ từ chối đi vào tham kịch gian dối với Đảng và với chính mình về mặt

tâm lý trước khi giải phóng toàn dân bằng một cuộc cách mạng lật đổ chế độ xảo trá này.

Nếu chúng ta không lật đổ được những tên bạo chúa này và với lý do muốn tồn tại cho qua ngày mà thỏa hiệp với đời sống, đi vào diễn trình gian dối tập thể, ta đã rơi vào diễn trình sa đọa tập thể, trở thành những tên tội nhân bất cứ lúc nào cũng có thể bị Đảng trừng phạt.

Tại hải ngoại, chúng ta thoát khỏi tình trạng đàn áp tư tưởng và cưỡng ép phi luân này, ta không gặp bài toán có nên hay không nên thỏa hiệp, có nên gian dối hay không gian dối để tồn tại. Hoàn cảnh tốt đẹp này phải được ý thức cho đúng, và cũng phải được khai thác cho đúng để vạch rõ cho thế giới thực chất của bạo quyền.

Di nhiên, hoàn cảnh hải ngoại càng không cho phép chúng ta làm công việc tiếp vận, tiếp tay cùng bạo quyền tung ra những điều gian trá để đầu độc dư luận thế giới, dư luận đồng bào. Ngược lại, ta cần mạnh dạn tố giác mọi âm mưu gian trá chúng đang tung ra tại hải ngoại để cứu lấy đồng bào và thân nhân chúng ta ở trong nước. ■

THÂN PHẬN TÔI ĐÒI

● LÊ VĂN TAM

Khi bắt buộc phải tiến hành cuộc chiến tranh chống Pháp, Việt Minh đã theo thật đúng sách vở Mao Trạch Đông về chiến tranh du kích song đến năm 1949 thì cũng bị kiệt quệ. Đan được mua lên qua các ngã, nhất là từ Trung Hoa đã không cung ứng nổi cho nhu cầu chiến trường nên nhiều đơn vị đã cạn sạch đến nỗi phải xung trận bằng mìn búp đá. Báo chí của Việt Minh dao đó được lệnh bịa những chuyện cướp đống bằng giáo mác. Sự thực thì có chống Pháp bằng các vũ khí thô sơ ấy thật song số binh sĩ tử trận quá nhiều nên Hồ Chí Minh và bọn tay sai ở Ban Trung Ương lo mất ăn mất ngủ. Phúc đức cho chúng (mà cũng tai họa cho người dân Việt) Mao Trạch Đông đuổi được quân Tưởng giỏi Thạch ra khỏi lục địa Trung Hoa vào cuối năm 1949 thì biên giới Hoa Việt đã có bóng dáng quân Trung Cộng. Việt Minh đang ngoác ngoài thì bỗng được cứu sống. Từng đoàn, từng đoàn quân được lệnh sang Trung Hoa khiêng súng đạn về, sức đem được bao nhiêu củ măng, càng nhiều càng tốt. Trung bình một người lính đem được bốn khẩu súng trường và đạn dược. Song song với việc tiếp tế vũ khí, Mao Trạch Đông đã cho các cán bộ đủ các loại, đủ các cấp để nắm lấy quân Việt Minh. Do đó Pháp đã bị thua tại biên giới, mất con đường số 4 là bức tường thành bao vây Việt Minh liên lạc mua vũ khí để rồi sau đó thua trận Điện Biên Phủ. Báo chí các nước từ bản chẳng rõ có ý hay vô tình đề cao trận Điện Biên, phụ họa với Cộng sản Việt Nam. Sự thực Võ Nguyên Giáp chẳng có công lao gì hết. Ý chỉ việc nghe theo đúng lệnh của bọn Tưởng Trung Cộng, bảo gì làm vậy. Đạo đó người ta đã nhắc đến tên tướng Trần Canh của Mao rồi. Vì chịu ơn cứu tử nên Việt Minh thù tiếp các cán bộ Tàu rất trọng hậu, song bọn Hồ và Trung Ương bản chất vốn bản tiện nên cách thù tiếp cũng khác thường.

Vào tháng 7 năm 1950, tôi được nghỉ nửa tháng để thăm anh ruột là Chánh văn phòng Quân Y Trung Ương.

Quân y cục ở tít trong rừng già thuộc địa phận huyện Đai Tú (Thái Nguyên) leo teo vài căn nhà lá núp dưới những tàng cây. Anh em nhân viên đều mặc bộ quần áo nâu, sinh hoạt thân mật và Bác sĩ Vũ Văn Cảnh được mọi người mến trọng lắm. Bữa ăn thường nhật chỉ có gạo đỏ với muối vừng. Thỉnh thoảng có rau tàu bay là loại mọc hoang, mùi tựa tựa như rau ngải cứu. Hai hôm trước trời đổ mưa nên chỗ nào cũng ướt át, bẩn thỉu. Cảnh văn phòng là một bệnh xá điều trị thường binh và lác đác có vài chiếc cáng đưa lính bị thương về. Họ rên rì nghe thật tội nghiệp! Ngày đầu tiên tôi tới, toàn thể anh em, ai cũng có vẻ không vui. Hỏi ra mới biết hai cán bộ Trung Cộng đã bắt phải có thịt gà mới chịu ngồi vào bàn ăn. Lúc đó Quân Y Cục phải nhân hai Bác sĩ cố vấn, một người là Bác sĩ thối, học tại Thượng Hải đảng hoàng, còn một xuất thân là lạo công bệnh viện. Xin nói thêm là Đảng phong chức Bác sĩ cho những tên công an này để theo dõi Bác sĩ chính hiệu. Chúng lo về công việc Đảng chứ không phải trị bệnh. Hai cố vấn sống tại một ngôi nhà riêng và thức đờn rất béo bở. Rủi hôm đó lại không mua được gà vì nước lũ lên quá cao. Ai đã từng ở vùng rừng rậm biết cứ sau một trận mưa, con suối hiền lành bỗng trở nên vô cùng nguy hiểm vì nước dâng tràn bờ và chảy rất siết. Muốn băng qua phải chờ mười tiếng đồng hồ, khi nào cạn mới đi được. Đảng này vì nước lũ nên các anh em nhà bếp không thể vô các làng bản để mua gà vịt, đành làm vài món như cá kho chiên, trứng tráng. Nhưng bị hai cố vấn quát mắng, hất đổ mâm cơm thành thử ai nấy đều lo buồn sẽ bị Trung Ương quở trách mà cũng hận là sao cùng Đảng viên cộng sản mà người chịu khổ, kẻ chơi sang! Di nhiên Trung Ương Cục Quân Y phải vận động cả một tiểu đội cán vụ dùng mọi cách để băng được suối và mua được gà. Khi đó hai vị cố vấn vì đại mới chịu ngồi vào bàn tiệc!

Năm 1951, tôi cáo ốm đau xin thôi công tác về làng vô tôi ở Huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Yên nghỉ ngơi ít tháng cho lại sức. Bỗng gặp đưa cháu họ đi bộ đội đã lâu và là trung đội trưởng chính qui. Nguyễn Văn Sửu phân trần:

"Chú coi cháu vào bộ đội là để đánh Pháp chứ không phải để làm công việc hậu cần. Vậy mà cháu bị điều động phục vụ cho cố vấn. Khổ cực quá mình hầu các ông cố vấn còn hơn hầu cha mẹ nhiều. Mỗi sáng phải trở dậy từ sớm tinh sương, đun sắn nồi nước thiết lớn trong khi anh em khác thì lo nấu thức điểm tâm. Khi ông cố dậy thì kẻ lo cuốn mùng, xếp chăn mền, kẻ lo bê chậu nước ấm để gội rửa mặt chải răng. Thiếu nào nhất là cảnh rửa chân cho Ngài. Người cần vụ phải quỳ xuống để kỳ cọ hai bàn chân trong chậu nước nóng còn Ngài cứ thản nhiên ngồi thõng hai chân, phì phà điều thuốc! Đảng vẫn dạy rằng việc phục vụ đây hoàn toàn khác xa cung cách bọn đế quốc. Mình chăm lo sức khỏe các Cố vấn là để các đồng chí được mạnh mà làm việc cho nhân dân. Mình càng phục vụ giỏi thì tinh thần các Cố vấn càng minh mẫn nên người lính cần vụ xét ra cũng quan trọng như người xung kích nơi chiến trường, có khi hơn là khác vì đào tạo một cán bộ thành Cố vấn cực kỳ khó khăn. Coi như của hiếm trên đời!

Nguyễn Văn Sửu nói tiếp: cháu xin về. Cháu nhất định bỏ về dù nói thế nào thì nói, cháu cũng thấy mất nhân phẩm!

Từ năm 1951 đến nay là ba mươi năm rồi. Việt cộng đã thay thầy đổi chủ. Ngày nay các Cố vấn là Nga da trắng và như thường lệ Việt cộng cũng ra sức o bế hầu hạ các Ngài đủ làm. Báo Tuổi Trẻ của chúng gần đây mới có bài phóng sự của tên bồi bút là Mạnh Tùng nói về Vũng Tàu nay được dành riêng một khu rộng lớn cho các Ngài Liên Xô như sau:

"Công Ty Du Lịch Phục Vụ Dầu Khí Vũng Tàu thành lập tháng 6 năm 1978 còn có tên là OSC (Oil Service Company) do đồng chí Phạm Thiệp làm Giám đốc đã ký giao ước thi đua xã hội chủ nghĩa với các đồng chí Liên xô trong xí nghiệp Liên Doanh Dầu Khí Việt Xô (VIETSOV PETR) và đã hạ quyết tâm thi đua phục vụ tốt các chuyên gia Liên xô".

Phục vụ tốt ra sao? Xin nghe tên Mạnh Tùng kể lể thành tích: Năm năm qua, năm nào OSC cũng vượt chỉ tiêu, vượt kế hoạch, đón rước phục vụ các đồng chí Liên xô và các đồng chí Sở Hụi Chủ Nghĩa không thể chê vào đâu được. Chỉ một năm 1982 đã đón các đoàn thủy thủ Liên xô lên bộ nghỉ ngơi giải trí được 107 lượt. Khu trước là trại quân Úc: Bãi Tắm Dương nay cấm ngặt dân Việt lai vãng để thành một nơi riêng biệt mang tên Lam Sơn thường xuyên có năm trăm khách qui Liên xô thừa hưởng. Mặc dù hoàn cảnh đất nước còn thiếu thốn, Công Ty đã xây được 15 khách sạn tối tân hiện đại, 26 tòa biệt thự, một cửa hàng thực phẩm, một bệnh viện đa khoa, một Câu Lạc Bộ, một bãi chiếu phim, một trường học dành riêng cho trẻ em Liên xô và bốn sân quần vợt. Khu Lam Sơn này đường sạch bóng, cây ven lề xanh tươi mát mắt, gia đình qui chuyện gia Liên xô ngồi nhân trước cửa biệt thự lộng lẫy như một cảnh thần tiên... Mạnh Tùng được hân hạnh leo lên tham quan khách sạn Thắng Lợi (cũng ở khu này) có sân nhảy, có ca vũ, nhìn xuống chân biển, nhìn sang mỏm núi Ố Cáp và Bãi Dứa nhấp nhô sóng lượn, thiệt là nhũ tranh vẽ!

Đồng chí nữ Bác sĩ Ni-na I-va-nop-na, vợ đồng chí Kỹ sư Trưởng về năng lượng Vla-di-mia Va-xi-li-o-vich đã nói với các nhà báo tới thăm: Mỗi khi chúng tôi cần gì, chỉ việc gọi điện thoại cho OSC là được giải quyết ngay. Sống ở khu Lam Sơn này, chúng tôi cảm thấy hạnh phúc để chịu làm làm.

Bồi bút Mạnh Tùng khoe thêm là Vũng Tàu hiện có trên một ngàn phòng du lịch nghỉ, qui cách quốc tế. Có một trại nuôi gà đẻ với 15 ngàn con, một xưởng bảo trì điện, sửa chữa xe hơi, một xí nghiệp động lạnh có công suất 650 cay đá, xí nghiệp giặt là, xưởng mộc...

Nếu xem việc hầu hạ quan thầy Liên xô là một thành tích thì quả bọn ác đảng Hà Nội đã đạt những thành tích to lớn, to lớn hơn cả thành tích 30 năm về trước. Quả là một bước tiến xã hội chủ nghĩa. ■

Phải tôi đã được nghe
trên một làn sóng ngân
Tiếng gió tung cờ chính nghĩa
Tiếng núi chuyển
Tiếng sông gầm
Tiếng mưa chan hòa nước mắt trong
của dân tôi đã khóc vì mừng
Phải tôi đã được nghe
Đã đập rộn nhịp tim
Chảy rần huyết mạch
Vì sau bao nhiêu đợi chờ hy vọng
Tôi đã được nghe rõ hôm nay
Tiếng nói đài kháng chiến
Một chặng đầu tất yếu
của cuộc giải phóng Việt Nam
Phải tôi đã được nghe
Tiếng chim hót chào người đi hành buổi sáng
Tiếng vốc nước suối lúc tam nghỉ chân
Tiếng rã lá cây rừng
Tiếng cặm ón nhau chia nửa vắt cơm
Phải làn sóng phát thanh
đã làm gần nhau từng đơn vị
Tuy khác những tuyến đầu
nhưng chung kẻ thù tồi tệ
Phải tôi đã được nghe
Tiếng nấc vợ mong chồng
đang bị cầm tù trong trại tập trung
Dem sức héo mòn ra lao tác
Lăm con vật kéo cày cho đảng
rồi gục ngã trong tuyết vọng âm thầm
Phải tôi đã được nghe
những tiếng bút xiềng
những tiếng phá gông
của những người tù chung bản án
Tội lăm người chứng lương tâm
Phải tôi đã được nghe
tiếng những chim lồng xô cánh
mặc đạn thù vây bủa đường bay
Hẹn nhau một trận tuyến này
Súng gươm ta lại sát vai diệt thù
Phải tôi đã được nghe
lấn trong làn sóng phát thanh
là giọt nước nhỏ từ chiếc áo mưa ướt sũng
là hơi thở gấp của chiến hữu giao liên
chạy nổi những mảnh rừng
trao một mẫu tin
rồi biến mất sau thân trâm xanh lá
Phải tôi đã được nghe
Nhịp tim người kháng chiến
trong tiếng lửa reo lách tách
tiếng tay xoa vào nhau lấy ấm
Có tiếng hát hòa tiếng đàn thùng
cất lên từ ước mơ chung
Giải phóng non sông gấm vóc
Phải tôi đã được nghe
tiếng trẻ gào trên mảng thuyền trôi giạt
giữa biển đêm không một ánh sao
Em rời nói cất rộn chôn nhau
để lạc về đâu
khi nhân loại mang tâm lòng chật hẹp
Phải tôi đã được nghe
tiếng những người tù nông trường khắc khoải
về thân phận nô lệ mới hôm nay
trên đất Siberia
buốt giá lưu đầy
Nơi cái chết chính là giải thoát
Phải tôi đã được nghe
tiếng khóc người mẹ lính ngự
Buổi đi hốt cốt con
đã không tìm thấy mộ
trong khi trời thì tâm tã mưa rơi
bùn nước lấm cùng người run rẩy
Phải tôi đã được nghe
Tiếng cô phụ ru con
trong đêm hè nóng nực
khi muỗi vo ve bay đậu thành màn
À ơi
Con ơi con ngủ cho ngoan
Cha con kháng chiến còn đang dãi dầu

Phải tôi đã được nghe
Tiếng sóng nước đầy thuyền đt
Những thuyền chở đầy gạo muối
mặc cho kinh rạch xa xôi
vẫn gắng công chèo tới
cho ven tằm lông dân tiếp tế quân
Phải tôi đã được nghe
Tiếng công Tây Nguyên gióng đội
từ miền cao lan xuống đồng bằng
Nói với nhau lời hẹn núi sông
Kiên tâm chờ ngày quật khởi
Phải tôi đã được nghe
Những tiếng tù và thổi
báo nhau trận địa sẵn sàng
Đánh kẻ thù ta chém vào lưng
Chặt đôi mình rắn
Đập nát đầu đuôi Cộng sản
Phải tôi đã được nghe
Tiếng nói đài kháng chiến
Đã thấy mình đang nóng ruột
muốn đem thân nhập cuộc đấu tranh
cho một ngày tổng khởi nghĩa toàn dân.

● BẮC PHONG

PHẢI, TÔI ĐÃ ĐƯỢC NGHE

● LÊ MỸ HƯỜNG

Cũng tiếng nói ta nói hằng ngày, sao hôm nay từng tiếng từng câu rung động tận đáy tim tôi? Có phải đó là dòng nước ngầm từ bấy lâu ứ đọng nay đã xoi nút hôn đá chảy tràn lan? Có phải đó là cánh chim vượt muôn lớp mây mù băng qua đại dương mang theo trên cánh một dấu hiệu mùa Xuân? Có phải đó là hương thơm của một đóa hoa lạ lẫm của một truyện thần thoại từ một trang sách cũ nát đã bốc lên ngào ngạt? Có phải đó là tiếng súng xé đêm tang tóc nổ bên tai ta đang áp trên gối những đám hôn trong giấc điệp.

Không! Đó không phải là một điều mộng tưởng, đó không phải là một mơ ước khát khao, đó không phải là thơ là nhạc êm đềm. Đó hơn cả mộng tưởng, đó cao hơn cả mơ ước khát khao, đó sâu hơn cả thơ và nhạc. Đó là sự thực: Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam.

Vâng đó chính là sự thực, một sự thực mà ta hằng mong hằng đợi sốt ruột nóng bỏng hơn bất cứ thứ gì kể từ xa nhà là nước, ấy vậy mà khi sự thực đó đến thì ta lại bàng hoàng ta tưởng như ta đang nằm mơ vậy. Nhưng ta đâu có nằm mơ. Ta đang sống giữa đất trời, đang còn đủ tai đủ mắt. Ta đâu có nằm mơ!

Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến! Tiếng nói của Quê Hương đau khổ, tiếng nói của những người vừa năm xuống chiều qua từ hôm trước, từ mười năm trước từ trăm năm trước, tiếng nói của những người đã chết và những người đang ngoắc ngoải chết mòn nhưng không chịu chết.

Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến! Tiếng bao gồm sóng dậy đã khởi đầu, tiếng cờ reo lửa cháy, tiếng thúc quân Đông Tiến, tiếng đổ sập của đôn bót giặc Cộng, tiếng kêu la hốt hải của bọn ác quỷ đang rối rít chạy đi tìm.

Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến! Tiếng nói của mẹ già có con chết phơi xương trong hốc núi rừng hoang của trai cái tao, tiếng nói của vợ chờ chồng đi học tập 8 năm không thấy về, tiếng nói của con thơ đêm đêm hỏi ba đâu má?

Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến, tiếng nói của những chiếc thùng phuy vượt biển, tiếng nói của những bàn chân nát nhừ vượt hàng vạn cây số núi rừng, tiếng của thiếu nữ rên siết trong tay hải tặc, tiếng của hải nhi ra đời giữa sóng đại dương.

Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến, vì thế đã làm rung động lòng người như một bản nhạc kỳ diệu, như một tiếng chuông thiêng liêng đổ từ gác cao tòa thánh hay từ một ngôi chùa u tịch. Hãy lắng nghe, hãy nghe lại, nghe lại nữa.

Ta nhận ra có gì lạ lùng đâu. Thế mà ta vẫn kinh ngạc! Vô cùng kinh ngạc. Ai hát bài Tôi yêu tiếng nước tôi nghe yêu muốn rơi nước mắt! Có phải người nữ ca sĩ ta vẫn thường năm nào năm nào quen cho đến nỗi nhân ra ngay từ tiếng hát đầu tiên. Có phải những câu hát ta đã thấm vào từng thớ thịt và câu hát nghe như chính từ miệng tưới quết trâu của mẹ ta hát ru ta từ lúc còn nằm trong tay mẹ. Giọng hát dịu dàng nhưng lăm ta xốn đau như kim châm lửa bỏng. Hay tiếng của chính mẹ ta rên rỉ từ quê nhà?

Tiếng nói Việt Nam ngày nay đã là tiếng Việt Nam Kháng Chiến. Tiếng nói đó đã trui luyện trong tám năm ròng trong lửa máu tàn bạo, tiếng nói đó kẻ thù muốn đập tắt đi cho mọi người Việt Nam yên phận coi như một việc đã xong rồi, một trang sách đã lật qua. Nhưng tiếng nói đó không tắt trong không gian và trong lòng người. Tiếng nói đó ngày nay lại bùng lên vang dội, kiêu hãnh. Người Việt Nam đã không chịu an phận sống kiếp ngựa trâu sau 80 năm đô hộ của thực dân Pháp, thì người Việt Nam nào chịu cúi mặt lạng thình dưới ách thống trị bạo tàn hơn cả thực dân Pháp. Lịch sử đã giở qua trang mới, nhưng đó không phải là trang sách ố giũ có in hình tên gian họ Hồ mà là trang sử oanh liệt của nhân dân Việt Nam đập tan tà thuyết Mác xít và xô toẹt cái tên bạo chúa kia.

Ta hãy ngẩng đầu lên, hỡi các cụ, hỡi các bà mẹ già đã mất nước còn mắt con mắt cháu, hỡi những ai lâu nay cố quên nỗi sâu đau tim ruột bầm gan không mong ngày về cố quán, hãy ngẩng đầu lên để nhìn chut trời cao. Trăng sang quá! Chi Hăng mặt đẹp cười duyên, mây trắng bay cuốn cuộn về phía Nam ta đó.

Các cụ, các mẹ, các anh có thấy không trong không gian mệnh mỏng có những tia chớp nhỏ mịn mà chỉ có mắt người Việt Nam ta mới nhìn thấy thôi. Ấy đó là làn sóng vĩ đại của tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến không có sức mạnh nào phá nổi.

Ta hãy ngẩng đầu lên, ta hãy nhìn mặt trời đang mọc. Ta bắt chập địa dư, mặt trời ấy cũng đang mọc ở quê ta. Mây trắng từng chòm bay phớt phớt trên nền trời xanh cuộn cuộn như những đạo quân xung kích. Đó chính là âm thanh của tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến đang chuyển động khắp vòm trời.

Những kẻ nghiên cứu Đông Dương bằng báo Nhân Dân Hà Nội và bằng những chuyến đi cưỡi ngựa xem hoa xin hãy lắng nghe tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến để có cái bộ óc thiết thực hơn. Vì "sự thực" của các ngài tướng tước cho dù "phong phú" đến đâu cũng không thể thay cho sự thực đang xảy ra ở Việt Nam và hai nước láng giềng.

Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến chính là điểm son Văn Hóa và Văn Minh của nhân loại trong thế kỷ này. Những mắt đá ngu ngơ, những cái tai bịt bưng hay không có tâm thì không thể nào hiểu được.

Đây là một sự thực sao các ngài không chịu khó nhìn vào để nghiên cứu. Từ sự thực này các ngài sẽ phăng ra các mối sự thực khác. Nhân loại ngày nay một phần thì bị cộng sản bịt mắt quá dễ dàng, một phần thì tự quay mặt đi với sự thực đang xảy ra thực sự như ở Việt Nam, còn một phần cố óc thực tế chịu nghe, chịu nhìn và chịu hành động chống lại làn sóng đỏ đã man. Tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến sẽ là tiếng kèn đồng thức tỉnh những kẻ còn có đầu óc mơ hồ và đôi mắt ngu ngơ.

Giờ đây năm mươi triệu người tử trong hỏa ngục Việt Nam Xã hội chủ nghĩa đã lên tiếng một cách đổng hoàng, đổng dạc. Giờ đây không gian không còn bị độc chiếm bởi những làn sóng đục sóng bẩn. Không gian sẽ được gạn lọc tẩy uế bằng Tiếng Nói Việt Nam Kháng Chiến. Giờ đây mỗi gia đình Việt Nam ở trong nước cũng như những người Việt lưu vong phiêu bạt trên khắp năm châu đã được sưởi ấm lòng bằng tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến.

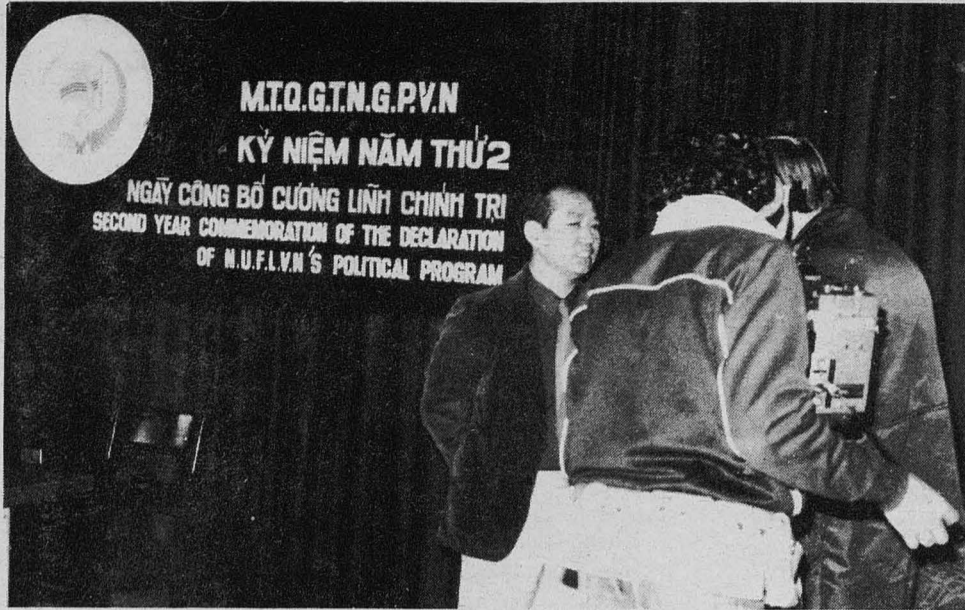
Và giờ đây con én độc nhất của mùa xuân sẽ làm cho lòng ta phơi phơi hương xuân suốt bốn mùa. Con én đó chính là tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến!

Giờ đây bọn bạo chúa Hà Nội đang hốt hải chạy đi tìm vị trí của đài Tiếng Nói Việt Nam Kháng Chiến. Chúng nó nhăm. Đài tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến không đặt trên mặt đất mà nó được dựng lên trong tim mỗi người Việt Nam yêu Tự Do và Tổ Quốc.

Chỉ có một việc chúng nó có thể làm được là cúi đầu cảm ơn tiếng nói Việt Nam đã điểm giờ diệt vong của chúng.

VANCOUVER — CANADA CHÀO MỪNG HAI NĂM NGÀY CÔNG BỐ CƯƠNG LĨNH

KHÁNG CHIẾN HÒA NHẬP LÒNG NGƯỜI KHÔNG CÒN PHÂN BIỆT NHÂN DÂN, CHIẾN HỮU



■ Chiến Hữu Khu Bộ Trưởng đang trả lời truyền hình Hoa Kỳ về các hoạt động của Kháng Chiến Việt Nam.

Lần đầu tiên Chiến Hữu Lê Dũng, Khu Bộ Trưởng Khu Bộ Hòa Kỳ đã đến công tác đặc biệt tại vùng Vancouver, Canada, đồng lúc với Tỉnh Bộ B.C., Canada tổ chức kỷ niệm 2 năm ngày công bố Cương Lĩnh Chính Trị và chào mừng Đài Việt Nam Kháng Chiến, vào ngày 11 tháng 3 năm 1984, hồi 12 giờ trưa tại hội trường 5454 Fraser, Vancouver.

Vào dịp này, Chiến Hữu Khu Bộ Trưởng đã tiếp xúc với giới truyền thông báo chí, đài Truyền Hình CBS tại Vancouver, và nói chuyện thân mật với đồng bào địa phương, thân hảo nhân sĩ, đại diện các hội đoàn tại Victoria, Langley, Vancouver, như Hội Bồ Lão, Cộng Đồng Công Giáo, Phân Khu Liên Minh Dân Chủ, Hội Người Việt Ty, Nan Cộng Sản, Hội Người Đồng Dương, Chi Hội Sinh Viên. Người ta nhận thấy ở những hàng ghế trên, nhiều bộ lão với râu tóc bạc phơ nghiêm nghị, các cụ bà với trang phục Việt Nam giản dị, và như hầu khắp hết trên những khuôn mặt của những thanh niên hiện diện, vẻ ưu tư hiện rõ trên nét cười, vầng trán, nơi khóe mắt: họ nỗ lực lắng nghe rõ hơn về Kháng Chiến Việt Nam, dù đã nhìn thấy rõ những hình ảnh về Kháng Chiến trưng bày bên hông hội trường.

Trước hơn 300 đồng bào, bằng giọng chân thành, khúc chiết, Chiến Hữu Khu Bộ Trưởng đã mở đầu bằng câu chuyện của những người miền Nam bị đẩy dọ bởi chính sách thù hận cực kỳ dã man của bạo quyền Việt Cộng, đến những người miền Bắc nhìn thấy rõ sự lừa bịp

trắng trợn trong cuộc chiến tranh vừa qua mà bạo quyền Việt Cộng đã đưa ra chiêu bài "Chống Mỹ, giải phóng miền Nam nghèo đói, thống nhất quê hương". Và thế giới có dịp chúng kiến bộ mặt thật của tập đoàn bạo quyền Việt Cộng khi xua quân lần chiếm và không chế Lào, Kampuchea, gây rối biên giới và tạo nổi loạn trong quốc gia Thái Lan cũng như Phi Luật Tân, gây căng thẳng trong vùng Đông Nam Á--Và sự thành lập Mặt Trận QGTNGPVN đáp ứng nguyện vọng của toàn dân để thi hành nhiệm vụ thiêng liêng của lịch sử là Giải Phóng Tổ Quốc và Xây Dựng Quê Hương.

Chiến Hữu Khu Bộ Trưởng đã trình bày rõ hơn Cương Lĩnh Chính Trị về đường lối, chủ trương của Mặt Trận QGTNGPVN, đồng thời nhấn mạnh đến trách nhiệm của những người VN ở hải ngoại, tranh thủ giai đoạn để tạo sự ủng hộ Kháng Chiến Việt Nam nơi nhân dân và chính quyền ngay quốc gia nơi mình cư ngụ.

Chiến Hữu Khu Bộ Trưởng cũng không quên mô tả về những cam go, gian khổ mà các kháng chiến quân đang hoạt động trong quốc nội, về thành quả đã được tại quốc nội, về một chiến dịch Đông Tiến chấm dứt với sự thiết lập được đài Việt Nam Kháng Chiến tại quốc nội ngày 27-12-1983, một kết hợp trong tương lai rất gần giữa Kháng Chiến Kampuchea, Lào và Việt Nam.

Đồng bào đã vô cùng xúc động về những trình bày và tiết lộ của Chiến Hữu Khu Bộ Trưởng về Mặt Trận mà

những người lãnh đạo Mặt Trận vẫn luôn coi những thành quả đạt được là của toàn dân, chứ không phải chỉ là riêng của Mặt Trận.

Phân giải đáp những câu hỏi về Mặt Trận QGTNGPVN và những thắc mắc liên quan đến Kháng Chiến Việt Nam, Chiến Hữu Khu Bộ Trưởng đã rất chân thành, giản dị và thân mật trả lời những câu hỏi liên quan từ những tò mò về những vị tướng lãnh Việt Nam Cộng Hòa cũ đang hoạt động cho Mặt Trận những hoạt động khác của các tướng lãnh khác, đến ý nghĩa của màu áo nâu, đến danh từ "chiến hữu", đến vấn đề các vị khoa bảng trong hàng ngũ Mặt Trận.

Một thanh niên đã phát biểu: "Sau nhiều năm ở đây, tôi chưa biết gì về Mặt Trận QGTNGPVN, nghe Chiến Hữu nói tôi mới biết có Kháng Chiến, có những người đã hy sinh từ bỏ hạnh phúc gia đình để hoạt động Giải Phóng Tổ Quốc... Chiến Hữu đã rất thành công trong buổi nói chuyện hôm nay... Ít nhất là thành công với chính tôi"... thành âm dứt quãng với tiếng sục sùi nhỏ nhỏ... "Tôi thật sự xúc động"... "Tôi rất xúc động"... Sau một lúc giữ được mình qua cơn xúc động, anh đã kể chuyện gia đình anh để chứng tỏ không riêng người miền Nam mà chính những người miền Bắc đã rất khát khao miền Nam giải phóng họ, nên năm 1975 cả một làng tại quê anh miền Bắc đã khóc khi họ tuyệt vọng trong nỗi kinh hoàng phải tiếp tục sống dưới chế độ cộng Sản.

Tiếp tục là phần văn nghệ với những ca khúc đấu tranh do các anh, chị thuộc Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến Việt Nam tại B.C. đóng góp như: Kim Khanh, Mộng Thu, Minh Thắng, Quang Trọng, Ngọc Anh, Hoàng Trám, và đặc biệt có phần ngâm thơ giọng Huế của nữ sĩ khách tử Hoa Kỳ sang tham dự.

Buổi tổ chức Chào mừng 2 năm, ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị và chào mừng đài Việt Nam Kháng Chiến, qua phần nói chuyện của Chiến Hữu Lê Dũng, Khu Bộ Trưởng Khu Bộ Hòa Kỳ đem đến cho toàn thể đồng bào Vancouver, B.C., tham dự, sự thân mật và một niềm tin lớn lao về Kháng Chiến Việt Nam, tưởng như không còn gì ngăn cách giữa những anh em mặc khác màu áo nâu, họ đã gọi Chiến hữu dù chỉ mới gặp nhau lần đầu, bởi chữ ty nạn Cộng Sản vẫn còn trên giấy tùy thân, da vàng máu đỏ ngôn ngữ Việt vẫn rõ rệt nổi dậy, quê này vẫn quê người, và lời thống khổ vang vọng trùng trùng điệp điệp từ đất mẹ vẫn âm vang đâu đó. Tất cả quây lầy nhau, ngùn ngụt quyết tâm phải vùng lên phá bỏ xiềng xích của bọn Cộng Sản cho 50 triệu đồng bào ta nơi quê nhà. ■

ĐỒNG BÀO TÂY ĐỨC ĐẤU TRANH THẮNG LỢI

ĐOÀN VĂN CÔNG VIỆT CỘNG PHẢI HỦY BỎ BUỔI TRÌNH DIỄN

Sau khi lưu diễn ở Bá Linh, theo chương trình dự tính, Đoàn Văn Công do Hà Nội gửi sang sẽ tới Thủ phủ Munchen (Munich) trình diễn trong ba đêm 21, 22 và 23 tháng 2 năm 1984. Tuy nhiên, do áp lực chống đối nặng nề của người Việt ty nạn tại đây, chính quyền sở tại đã phải viện lý do "trục trặc kỹ thuật" để đình chỉ cuộc lưu diễn và mời khéo Đoàn rời thành phố sớm.

Theo báo chí địa phương tiết lộ, thì khi chấp thuận cho Đoàn về thành phố này trình diễn, chính quyền địa phương đã gặp nhiều khó khăn, diễn hình là không tìm ra Hội trường. Trước tình cảnh bị đất đó, Bảo Tàng Viện Dân Tộc Học thành phố cuối cùng đã chấp thuận cho mượn Hội Trường 200 chỗ ngồi của họ để "diễn tạm."

Trong hai buổi trình diễn đầu, Đoàn được một đám thanh niên Đức cộng canh gác thật cẩn mật. Số người tham dự vào khoảng 50 đến 70 người, đa số là đám tùy tùng và nhóm thân hữu Đức cộng. Bên ngoài, hàng trăm người Việt ty nạn và đồng bào Đức biểu tình phản đối, bên trong bom thổi lăm xú ừ và náo loạn không khí hội trường.

Trước cảnh trạng đó và dưới áp lực chống đối càng lúc càng tăng của đồng bào và thân hữu Đức, Cảnh sát thành phố cho hay không bảo đảm nổi an ninh. Họ tiết lộ rằng cao điểm chống đối có lẽ vào đêm trình diễn cuối cùng: trong đêm này sẽ có vào khoảng 1600 đồng bào ty nạn rải rác trên khắp Tiểu bang đáp xe Bus về nhập cuộc. Và thêm một điều gay cấn nữa là Ban tổ chức không cho biết một số lớn vé vào cửa rơi vào tay ai!

Cảnh sát có cơ để rút lui. Giám đốc Bảo Tàng Viện lo sợ cho cơ sở! Thành ra giải pháp nhanh gọn nhất của Nha Văn Hóa là: **ĐÌNH CHỈ LƯU DIỄN VÀ YÊU CẦU RỜI THÀNH PHỐ Càng Nhanh Càng Tốt.**

Cách đây hơn một tháng đồng bào đã giải thoát Nghệ Sĩ Thành Được, một trong những nghệ sĩ bị ép buộc trong đoàn Văn Công. Nghệ sĩ Thành Được đã chọn tự do và đang làm thủ tục di trú tại Tây Đức.

Xuân Yêm Trợ Kháng Chiến Tại Munchen

Vào ngày 28-01-1984, hơn 250 đồng bào Việt ty nạn tại Munchen và vùng lân cận đã về sinh hoạt mừng Xuân với Ủy Ban Yêm Trợ Kháng Chiến và Cơ sở Mặt Trận tại đây.

Hiện diện trong buổi gặp gỡ vui Xuân, ngoài đồng bào và đồng đủ đại diện các Hội đoàn thân hữu, còn có một số thân hữu người Đức, đặc biệt ông Giám đốc Đài Phát Thanh Tiểu bang BAYERN cũng tới tham dự.

Sau phần chúc Tết của Ủy Ban và phân đọc Thư Xuân Giáp Tý của MTQGTNGPVN/Xứ Bộ Tây Đức gửi Đồng bào nhân dịp Xuân về, Đại diện Tỉnh bộ Bayern đã nhân dịp loan báo tin về Đài VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN. Tin vui đã gây xúc động tâm tưởng mọi người. Còn nỗi vui nào bằng giấc mơ và mong đợi từ tám năm nay đã trở thành hiện thực. ■

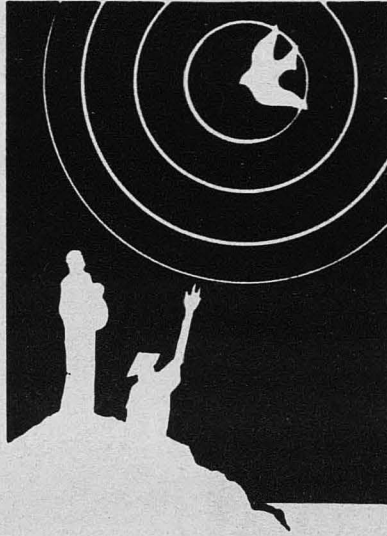


■ Nghệ sĩ Thành Được đang trả lời các câu hỏi của báo chí Đức. Hai người ngồi bên cạnh là các chiến hữu Thành Danh và Thanh Tâm.

ĐÀI VOA LOAN TIN VỀ ĐÀI PHÁT THANH VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN

Đài phát thanh Tiếng Nói Hoa Kỳ (Voice Of America) trong bản tin anh ngữ phát đi vào lúc 8 giờ sáng ngày 16-3-84 đã ghi nhận sự có mặt của đài Việt Nam Kháng Chiến. Bản tin của đài VOA đã loan đài Việt Nam Kháng Chiến của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam đã hoạt động trong mục tiêu vận động đồng bào trong nước cùng tham gia đấu tranh giải phóng Việt Nam.

Đài VOA đã trích thuật lại một bản văn do đài Việt Nam Kháng Chiến truyền đi với nội dung kêu gọi các cán binh, cán bộ và nhân viên hành chánh đang làm việc cho bạo quyền Cộng Sản Việt Nam hãy gác ngõ bỏ hàng ngũ để quay về với dân tộc Việt Nam. Đài Tiếng Nói Hoa Kỳ trong dịp này cũng đã phỏng vấn Phát Ngôn Viên Mặt Trận, Chiến Hữu Trần Minh Công và ghi nhận rằng cách đây một năm Mặt Trận đã thống hợp được trên 10.000 chiến sĩ võ trang.



KHÁNG CHIẾN THÔNG BÁO

Do quyết định của Tổng Vụ Hải Ngoại, Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam, kể từ nay Báo Kháng Chiến sẽ trực thuộc Phóng Báo Chí, Vụ Văn Hóa và Thông Tin.

Mọi công việc liên quan đến nội dung và đường lối báo Kháng Chiến xin liên lạc với địa chỉ của Vụ Văn Hóa và Thông Tin :

VỤ VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN
350 Seventh Ave, Suite 171
San Francisco, CA. 94118

BỮA CƠM KHÁNG CHIẾN TẠI HOA THỊNH ĐỐN

Ủy Ban Yểm Trợ Kháng Chiến vùng Hoa Thịnh Đốn đã tổ chức bữa cơm gây quỹ yểm trợ Đài Phát Thanh Việt Nam Kháng Chiến vào sáng ngày 3-3-1984 tại Hội Trường Falls Church Highschool, Falls Church, Virginia.

Sau phần nghi lễ quốc kỳ và mặc niệm, cụ Lê Văn Ba, Chủ Tịch Ủy Ban Yểm Trợ Kháng Chiến vùng Hoa Thịnh Đốn đã mở lời ngợi ca sự thành hình của Đài Phát Thanh Việt Nam Kháng Chiến và cũng đã nhấn mạnh đến bổn phận to lớn của hậu phương hải ngoại cần phải có để đóng góp cho tiền tuyến quốc nội và nhất là quyết tâm nuôi dưỡng tiếng nói của dân tộc ngày càng bền vững để tấn công trực diện vào kẻ thù Cộng Sản. Tiếp lời cụ Ba, ông Đinh Mạnh Hùng đã trình bày một vài khía cạnh liên quan đến những giá trị thực tế và thành quả khích lệ của đài.

Sau đó là phần phát lại buổi phát thanh đầu tiên của Đài Việt Nam Kháng Chiến phát ngày 27-02-1983 tại căn cứ 15.

Xen lẫn trong phần phát thanh là phần đóng góp văn nghệ của Kim Khuê, Kim Phượng và các anh chị em thanh niên vùng Hoa Thịnh Đốn.

Hơn 400 người đã đến tham dự bữa cơm gây quỹ này. Sự có mặt của Đài Phát Thanh Kháng Chiến là dấu hiệu nổi bật đánh dấu một bước tiến quan trọng trong công cuộc đánh trả lại bạo quyền để giải phóng quê hương.

Đã từ lâu rồi, đồng bào ta ước ao có được một đài phát thanh thực sự do người trong cuộc đang tiến hành cuộc đấu tranh làm nỗ lực chính. Tiếng nói đó phát xuất từ những con tim yêu nước.

WINNIPEG : MỘT CON ĐƯỜNG MANG TÊN PHỤC QUỐC

Như ba năm qua, năm nay thành phố Winnipeg, Manitoba, Canada, Quốc Kỳ Việt Nam Tự Do đã phát phối tung bay trên kỳ đài của Tòa Thị Sảnh (City Hall). Ông thị Trưởng William Norrie đã ra bằng công bố (Mayor's Proclamation): Ba ngày 4,5 và 6 tháng 2 năm 1984 là "Ngày Việt Nam" (Vietnamese days). Trong 3 ngày này, Quốc Kỳ Việt Nam được kéo lên trên kỳ đài của thành phố và đường Ellice Avenue đã được đổi thành tên Phục Quốc Ave. Để nói lên ý chí giành lại Giang Sơn của dân tộc Việt Nam. Ngày đầu tiên 4-2-1984, vào lúc 8 giờ sáng, Lễ Thượng Kỳ đã được cử hành trọng thể. Một đoàn viên của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Namn tỉnh bộ Manitoba đã cùng với ông Thị Trưởng William Norrie kéo cờ Việt Nam trong buổi lễ thượng kỳ này.

Nên biết, liên tiếp từ ba năm qua thành phố Winnipeg, Manitoba, Canada, Quốc Kỳ Việt Nam Tự Do đều tung bay phát phối trên kỳ đài của thành phố, và các đường tại thành phố cũng đã được đổi tên:

- 1981: Đường Sargent Ave. đổi thành tên Nguyễn Huệ Ave.
- 1982: Đường Portage Ave. đổi thành tên Nguyễn Huệ Ave.
- 1983: Đường Notre Dame Ave. đổi thành tên Kháng Chiến Ave.
- 1984: Đường Ellice Ave. đổi thành tên Phục Quốc Ave.

Tại hải ngoại, thành phố Winnipeg là thành phố đầu tiên đã chính thức treo cờ Việt Nam Tự Do tại kỳ đài của thành phố. Điểm son này là kỳ công của Hội Người Việt Tự Do Manitoba.



■ Đường Ellice Ave, được đổi tên thành đường Phục Quốc.

NGUYÊN VĂN QUYẾT ĐỊNH GIẢI THỂ VÀ CUỘC PHÒNG VẤN CỦA ĐÀI V.N.K.C

(tiếp theo trang 1)

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LÃNH ĐẠO TRUNG ƯƠNG CỦA MẶT TRẬN QUỐC GIA KHÁNG CHIẾN VIỆT NAM

Chiếu biên bản thành lập Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam tại thủ đô Saigon ngày 7-7-1975

Chiếu biên bản phiên họp chính đôn Hội Đồng Lãnh Đạo Trung Ương tại Mặt Khu ngày 1-4-1981

Chiếu biên bản ủy quyền của Hội Đồng Chỉ Đạo Trung Ương tại Mặt Khu ngày 15-1-1983 về vấn đề thảo luận gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam.

Chiếu kết quả vào việc trưng cầu ý kiến của các địa phương và các quận đô thành trong tháng 2 và 3 năm 1983 về việc gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt nam trong tinh thần đại đoàn kết toàn dân, diệt thù cứu nước, để có sự thống nhất việc lãnh đạo đấu tranh nhằm đáp ứng nhu cầu kháng chiến phục quốc, giải phóng đất nước sớm thoát khỏi gông cùm của bạo quyền Việt cộng và để quốc Liên Xô hầu xây dựng một nước Việt Nam độc lập, tự do ấm no và hạnh phúc.

Nay quyết định :

Thứ nhất : Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam chính thức giải tán để gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam kể từ ngày 1-12-1983.

Thứ hai : Mỗi đoàn viên, cán bộ, mọi cơ sở tổ chức các nơi đều được đặt dưới quyền lãnh đạo của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam.

Thứ ba : Trong giai đoạn chờ đợi để có những chỉ thị hướng dẫn về việc sát nhập, mọi đoàn viên cán bộ tích cực thi hành các công tác hiện hữu theo tinh thần Cương Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam đã được tuyên đọc trên đài Việt Nam Kháng Chiến.

Chiến Khu ngày 15-1-1984

T.M Hội Đồng Lãnh Đạo Trung Ương
Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam
Chủ Tịch Nguyễn Thế Minh

Trong dịp này, chiến hữu Nguyễn Thế Minh đã dành cho đài Việt Nam Kháng Chiến buổi phỏng vấn đặc biệt, Kháng Chiến xin ghi lại nguyên văn như sau:

Kính thưa chiến hữu, tôi xin tự giới thiệu là một Kháng Chiến Quân thuộc đài Việt Nam Kháng Chiến, nhân dịp chiến hữu vừa đọc Quyết Định giải tán Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam để gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam, xin chiến hữu cho phép tôi được phỏng vấn chiến hữu ba câu hỏi sau đây.

Đài Việt Nam Kháng Chiến :

— Kính xin chiến hữu cho thính giả đài Việt Nam Kháng Chiến biết nguyên do nào đã thúc đẩy chiến hữu và các cán bộ đoàn viên của Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến Việt Nam gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam ?

Chiến Hữu Nguyễn Thế Minh :

- Thưa, như thế này.... Năm 1982, chúng tôi được một cơ hội may mắn có một bản Cương Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. Sau khi chúng tôi nghiên cứu tường tận từng chữ từng câu, vì thấy mục đích rất phù hợp với đường lối mục đích của chúng tôi. Vì đường lối của chúng tôi gồm có năm điểm mà cũng nằm trong Cương Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. Thứ nhất là nhiệt thành đoàn kết. Thứ hai chánh trị dân chủ. Thứ ba kinh tế bình đẳng. Thứ bốn liên tộc đại đồng. Thứ năm hòa bình trung lập. Vì cái lẽ phù hợp nên anh em kháng chiến chúng tôi đi đến cái quyết định chung là phải sát nhập vào lực lượng của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam để có sự đoàn kết toàn dân diệt thù cứu nước, để tránh tình trạng trống xuôi, kèn ngược có thể làm dai dẳng hơn thời gian đấu tranh cứu nước. Vì lẽ đó chúng tôi đã quyết chí với nhau, từ thượng tầng đến

hạ tầng cơ sở khắp nơi. Sau khi đã nhận được chỉ dẫn của Hội Đồng Lãnh Đạo Trung Ương, chúng tôi đã đi tham khảo tất cả các mặt khu và các tỉnh năm trong tổ chức của chúng tôi. Tất cả anh em đều có một quyết định muốn gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam bằng mọi giá nhằm thân gắn đoạn đường cứu dân cứu nước.

Đài Việt Nam Kháng Chiến :

- Cương Lĩnh Chính Trị là động lực chính thức đẩy chiến hữu gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam, xin chiến hữu cho biết các anh em trong tổ chức do chiến hữu lãnh đạo có đồng quan điểm như chiến hữu hay không ?

Chiến hữu Nguyễn Thế Minh :

- Thưa chiến hữu, đây là tôi nhân danh cá nhân mà cũng vừa là đại diện cho tập thể trước Hội Đồng Lãnh Đạo Trung Ương và các địa phương ở các nơi. Tất cả đều đồng ý như vậy hết, kể luôn cả các tỉnh các quận. Sau khi được sự chỉ đường của Hội Đồng Lãnh Đạo Trung Ương, tôi có đi tham khảo tất cả 22 tỉnh và các cơ sở đều đồng ý như vậy cả.

Đài Việt Nam Kháng Chiến :

- Trong quá khứ, nhiều tổ chức kháng chiến đã gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. Trong khi thảo luận, đa số đều chú ý đến phần cứu nước của Cương Lĩnh Chính Trị mà ít quan tâm đến phần dựng nước. Xin chiến hữu cho biết quan niệm của chiến hữu về hai phần đó như thế nào ?

Chiến hữu Nguyễn Thế Minh :

- Thưa chiến hữu, theo tôi thì cả hai phần cứu nước và dựng nước đều quan trọng cả. Nhưng ngay bây giờ chúng ta nên dồn mọi nỗ lực và tận dụng cái gì sẵn có trong tay để lo phần cứu nước cái đã. Về phần dựng nước ta vẫn tiếp tục lo sau.

NGƯỜI VIỆT MIỀN NAM CALIFORNIA CHỨNG MINH ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH TỰ TRỌNG, LẤY SỨC DÂN LÀ

11.000 NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI CHÀO MỪNG



Chi Hieu Tong Vu Trưởng Tôn Trung Sơn nói chuyện cùng đồng bào

Mười một ngàn người đã đổ về đây tham dự lễ kỷ niệm hai năm ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị nói lên một điều "Nhân dân Việt Nam đoàn kết nhất trí cùng Mặt Trận đấu tranh giải phóng tổ quốc". Lễ kỷ niệm hai năm ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị cũng là một thử nghiệm có tính cách thách đố. Buổi lễ đã được tổ chức tại Anaheim Convention Center, thuộc thị xã Anaheim nằm giữa vùng Orange County. Cách đây khoảng một tháng, mây mù đã bao phủ cộng đồng người Việt ở đây vì hành động bất chính của một thiểu số khiến cho những người bị quan lo ngại rằng sợ người đến tham dự sẽ ít ỏi. Nhưng sự thực đã diễn ra khác hẳn. Đổ đồng cú bấy người dân Việt thì có một người đến tham dự lễ kỷ niệm ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận. Sự đông đảo này chứng tỏ Kháng Chiến Việt Nam và tinh thần tham gia đấu tranh của nhân dân Việt Nam đã lớn mạnh không thể lực nào cản nổi.

Hai năm trôi qua với biết bao nhiêu tiến bộ, biết bao nhiêu thành quả. Đã có những hy sinh âm thầm ở hải ngoại, đã có những người nằm xuống tại chiến trường quốc nội. Kháng Chiến Việt Nam đã thực sự ăn sâu, bám rễ trong nhân dân để hòa nhập khiến Nhân Dân là Mặt Trận, Mặt Trận là nhân dân, tất cả trở thành một khối Đại Đoàn Kết toàn dân xô ngã chế độ bạo tàn của bọn đầu lãnh Hà Nội. Với bản Cương Lĩnh như bó đuốc soi đường, với quyết tâm không gì lay chuyển nổi của toàn dân ta, ngày giải phóng quê hương không chỉ còn là ước mong xa vời mà đang trở thành hiện thực và ngày đó cũng không còn xa nữa.

Từ hai tuần lễ trước đồng bào ta tại miền Nam California đã nao nức chờ đón ngày đó, ngày 17-3-84, ngày Xứ Bộ Nam Cali tổ chức đại hội chào mừng lễ kỷ niệm hai năm ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị.

Niềm vui sao khó tả. Kháng Chiến mình có đôi phát thanh rồi. Ước mơ của bao năm đã trở thành sự thật. Chàc người bên nhà còn mừng hơn mình. Trong cái đói của những bữa ngô khoai, bo bo, tiếng nói của đái Việt Nam Kháng Chiến phải là những món ăn tinh thần mang đến cho đồng bào những tin tưởng mới, đủ kiên tâm chờ ngày giải phóng. Đối với những bạn bè anh em còn trong các trại lao tù cải tạo, tiếng nói Việt Nam Kháng Chiến phải được coi như là một hạnh phúc, một hạnh phúc kỷ diệu nhất.

Không vui sao được. Cái vui đó hiện ra trong ánh mắt nụ cười. Niềm vui hiện ra trong sự nao nức chờ đợi ngày đại hội 17-3-84.

Trong cái nắng dịu dàng của khung trời cao xanh ngắt với gió nhẹ, đồng bào lớp lớp đổ về hội trường như những làn sóng bất tận để tham dự ngày hội lớn. Những tiếng cười, tiếng nói rộn rã, những lời thăm hỏi sao mà chân tình. Số lượng các cụ già đến tham dự rất đông, có nhiều vị phải nhờ con cháu dìu đi. Người này hỏi người kia. Bạn bè lâu ngày gặp lại. Ngày hội là đi để nhìn thấy nhau.

- Chín năm đến hôm nay tôi mới sống lại, mới không còn hổ thẹn mình là người Việt.

- Hai năm trước tôi còn lúng túng, nhưng bây giờ thì khác rồi. Mặt Trận đã làm được nhiều việc lớn lao quá, lại luôn luôn chủ trương đại đoàn kết toàn dân. Gốc con nhà lính, tôi thiết là nồn nao phần khởi. Nhất là vụ đại phát thanh.

Một cụ già tóc bạc phơ nói với một người trẻ hơn:

- Mới có hai năm mà được như thế này thì Mặt Trận đã thực sự được lòng dân. Chỉ có dân mới có chính nghĩa, mới làm được việc lớn. Mình ở bên này đừng có đòi hỏi anh em Kháng Chiến Quân điều này điều nọ. Mình sung

sướng ở đây hãy tự hỏi xem mình đã đóng góp được gì, làm được gì cho Kháng Chiến, cho Mặt Trận mới phải.

Ngoài hành lang các chiến hữu của Xứ Bộ cũng bận tíu tíu là bán báo Kháng Chiến, băng nhạc kỷ niệm, trả lời các câu hỏi về Kháng Chiến của đồng bào.

Khi ban giám đốc rạp hát loan báo vị khách thứ 11.000 vừa bước vào hội trường, đồng bào đã vỗ tay vang dội. Thật không tưởng tượng được số lượng đông đảo như vậy trong khi đồng bào vẫn lớp lớp đổ về chật ngoài rạp. Sự tham dự đông đảo của đồng bào đã phản ảnh ý chí và quyết tâm của nhân dân đấu tranh giải phóng tổ quốc, trực tiếp tham gia vào sự nghiệp cách mạng do Mặt Trận lãnh đạo. Đại hội còn cho chúng ta một niềm kiêu hãnh. Kiêu hãnh vì chúng ta rất đoàn kết, rất thiết tha đến vận mệnh của dân tộc mình. Qua đi những mây mù tháng hai phủ trên cộng đồng người Việt tại vùng Nam Cali. Nếu chúng

Bài : VIỆT ANH

Hình Ảnh : ĐỨC CUNG
NHI TÂN



Đại Đoàn Kết là đây. Hàng chục ngàn đồng bào đã đổ về hàn hoan chào mừng ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận.

ta có quê hương, chúng ta đâu phải gánh những ê chề của cuộc đời tỵ nạn.

Chiến hữu Tổng Vụ Trưởng Tôn Trung Sơn trong bài diễn văn đã nhắc đến lời của Chủ Tịch Hoàng Cơ Minh :

"Chiến hữu Chủ Tịch đã nhắc nhở chúng ta là chỉ có tổ quốc Việt Nam mới không xua đuổi chúng ta, chỉ có tổ quốc Việt Nam mới không ruồng rẫy con dân Việt Nam. Và Chiến Hữu Hoàng Cơ Minh đã nhắc nhở chúng ta là chưa khi nào người Việt Nam cần tới tổ quốc như ngày hôm nay.

"Nếu chúng ta có tổ quốc, có quê hương, có tình liên đới giữa người Việt với người Việt, có thể lực nào có thể công kích chúng ta vì lý do kỳ thị không? Và nếu chúng ta hành xử quyền hạn của chúng ta một cách quang minh chính đại, tôn trọng luật pháp ở nơi đây như Mặt Trận vẫn luôn luôn chủ trương, ai có thể làm khó làm khổ chúng ta được? Nghĩ về những biến cố có tính cách thời sự ở tại đây, chúng ta phải nghĩ về cung cách sống của người Việt Nam ở hải ngoại. Chủ trương đấu tranh tự trọng và tự cường được đề ra trong Cương Lĩnh Chính Trị xuất phát từ truyền thống tự chủ của người Việt, xuất phát từ quan niệm tự trọng của chúng ta đối với đời sống, đối với các dân tộc khác. Chủ trương đấu tranh bằng tinh thần đại đoàn kết cũng làm sáng tỏ tinh thần liên đới và đùm bọc của người Việt đối với người Việt. Nếu chúng ta tự trọng và đoàn kết, ai sẽ làm gì được chúng ta?

"Sự tự trọng, tinh thần đoàn kết và tự chủ sẽ khiến chúng ta đánh thắng được kẻ thù ghê tởm nhất của loài người hôm nay là bạo quyền Việt Cộng và quan thầy đế quốc Liên Xô của chúng. Cũng chính những đức tính căn bản của dân tộc sẽ giúp chúng ta vượt qua những khó khăn đang gặp ở tại đây, và sẽ còn gặp nữa trong tương lai. Những thành công của người Việt tỵ nạn bắt buộc phải tạo ra những phản ứng đổ kỵ ở một vài thành phần trong xã hội này. Những sai lầm của một vài cá nhân Việt Nam đã vấy bẩn vào toàn thể cộng đồng chúng ta, khơi mào cho những phản ứng đổ kỵ này. Chúng ta đối phó bằng tinh thần đại đoàn kết và tự trọng của truyền thống Việt Nam."

Kết luận bài diễn văn, Chiến Hữu Tổng Vụ Trưởng Tôn Trung Sơn nói :

"Chúng ta phân khởi vì những thành công gặt hái được, những con đường trước mắt sẽ còn nhiều gian lao và các anh em kháng chiến quân cùng đồng bào đang ở quê nhà sẽ còn phải chấp nhận nhiều hy sinh to lớn nữa. Do đó, dù hoàn cảnh sinh sống của đồng bào ở nơi đây có vất vả đến mấy, tôi cũng xin kêu gọi đồng bào cùng nhớ về những điều kiện khó khăn trong nước mà chấp nhận hy sinh, khắc phục khó khăn để cố gắng tiếp tay, tiếp sức cùng toàn dân trong nước. Đồng bào trong nước sẽ được nghe chúng ta ở nơi đây, ngày hôm nay, và sẽ theo dõi những nỗ lực yểm trợ của chúng ta với rất nhiều kỳ vọng. Tôi nghĩ là đã ra đi, chúng ta không thể phụ lòng những người ở lại. Chúng ta vẫn là những người Việt với huyết thống Việt Nam trong huyết quản. Chúng ta sẽ thành công, quê hương Việt Nam sẽ phải được giải phóng."

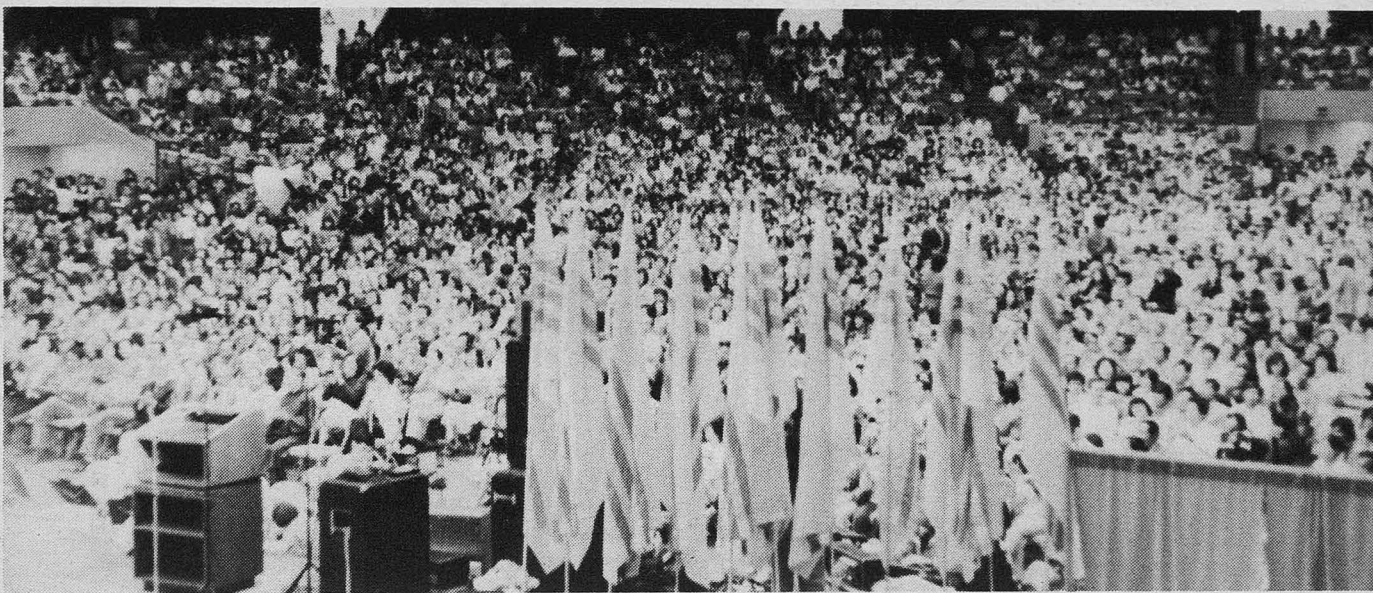
Bản tóm lược Cương Lĩnh Chính Trị đã được trình bày cùng đồng bào để mọi người nhìn thấy rõ đường đi Chính Nghĩa của đại cuộc Giải Phóng Việt Nam, một cuộc đấu tranh hào hùng do Mặt Trận phát động và lãnh đạo đang gặt hái những thành quả to lớn.

M CĂN BẢN CỦA MẶT TRẬN, BIỂU DƯỠNG ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, NỖ LỰC YỀM TRỢ KHÁNG CHIẾN

NG LỄ CÔNG BỐ CƯỜNG LĨNH CHÍNH TRỊ

Phần trình diễn văn nghệ đã được đồng bào tán thưởng với không khí văn nghệ đấu tranh bừng bừng. Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến Nam Cali đã cùng các nghệ sĩ tên tuổi như Khánh Ly, Lê Thu, Giao Linh, Thanh Tuyên, Hùng Cường, Kim Tuyên, Diễm Chi, Việt Hùng, Thu Hồng, Tuyết Hằng, Châu Đình An, Đức Hiền, Huỳnh Công Anh, Lê Nguyễn, Ngọc Thanh, Ban Kịch Cao Huỳnh, Ban Tranh Cầm Minh Đức, Ban Kèn Đồng Miền Nam Cali, Ban Nhạc Saigon Combo hợp diễn vô cùng hào hứng. Điều đặc biệt là có một số các bạn bè người Mỹ cũng đã góp mặt như bà Holly Crest tự là Hoàng Yến, Anh Joe và Richard Murphy. Những người bạn đã trình bày những bản nhạc Việt Nam vui tươi dí dỏm. Đặc biệt tất cả những nghệ sĩ trình diễn trong buổi đại hội chào mừng hai năm ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị đều đã không nhận thù lao dù có những người từ miền Bắc Cali xa xôi hay ở tận Canada đến.

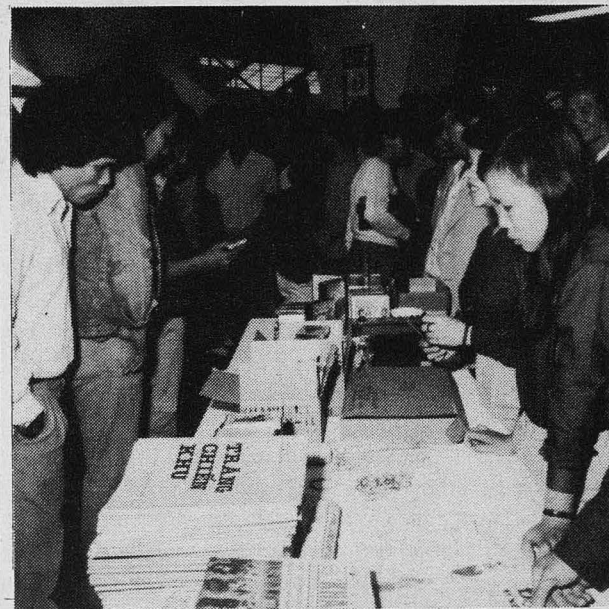
Đại hội chào mừng hai năm ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị đã kết thúc vào lúc bảy giờ trong niềm tin tưởng vô biên vào sức sống của dân tộc, vào đại cuộc Giải Phóng đang tiến hành tốt đẹp do sự lãnh đạo của Mặt Trận.



TỪ TRÊN XUỐNG DƯỚI, THEO CHIỀU KIM ĐỒNG HỒ: - Quang cảnh hội trường vô cùng đông đảo - Đoàn viên Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến nam và bắc Cali trong một bản hợp ca - Đồng bào đang yểm trợ các ấn phẩm của Mặt Trận - Tuổi thơ đang ăn ngủ trong tiếng reo hò kháng chiến - Khánh ly và Châu Đình An trong một bài ca đấu tranh.

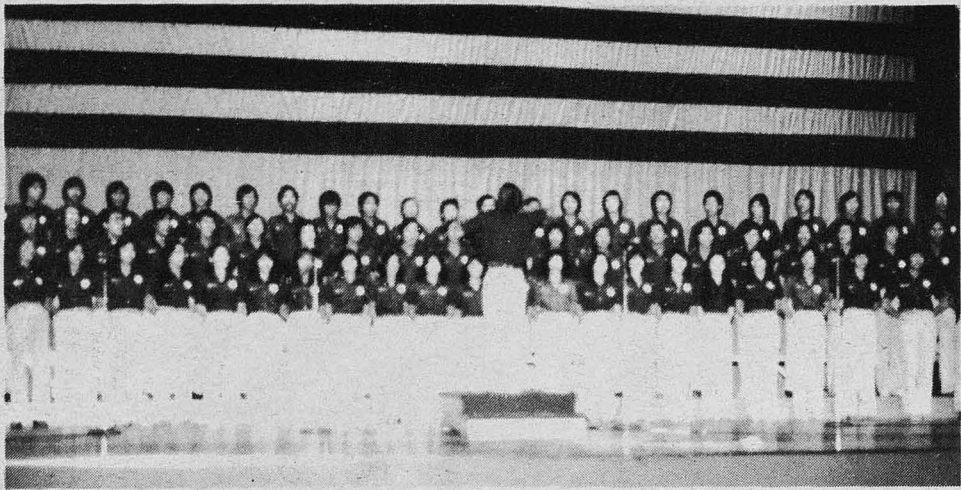
NGƯỜI THAM DỰ THỨ 11.000

Cụ Trần Thị Quý là người thứ 11.000 bước qua ngưỡng cửa vào hội trường Anaheim Convention Center và đã được mọi người vỗ tay hoan nghênh chào đón. Người con gái cũng đi cho hay mặc dù hơi mệt cụ vẫn nhất định đến dự đại hội chào mừng hai năm ngày Công Bố Cương Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận. Trong dịp này cụ đã nhờ đài Việt Nam Kháng Chiến nhắn với mọi người bên nhà và đặc biệt với người con trai hiện đang sống ở Sài Gòn rằng hãy yên tâm chờ đợi "thê nào cũng có ngày trùng phùng" và "tôi tin thê nào tôi cũng sẽ về vì Kháng Chiến mỗi lúc một mạnh và được toàn dân tham gia". Cụ cũng gửi lời đến các anh Kháng Chiến Quân, tin tưởng các anh kiên nhẫn, can đảm trong nhiệm vụ tại tiền tuyến.



CÁM ƠN NHỮNG HẠT MƯA XUÂN

● Trùng Dương



Một mối xúc động len nhẹ vào hồn tôi. Mỗi xúc động phoi phới như những hạt mưa xuân đem sức sống đến cho cây cỏ, muông thú sau giấc đông miên. Mỗi xúc động đó ngự trị trong tôi, đánh tan những phiến bực, ngổ ngàng của tôi lúc ban đầu khi đặt chân tới hội trường thên thàng của Hội Quán Trung Hoa trên đường I của thủ phủ California theo lời mời của Cộng Đồng Việt Nam ở đây để tham dự cuộc bầu cử Tân hội đồng quản trị cho niên khóa 1984 - 1986 có kèm theo chương trình văn nghệ của Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến Miền Bắc California.

Giờ khai mạc được ấn định vào lúc 2 giờ trưa thứ bảy ngày 4-3-84. Một giờ rồi 1 giờ 15. Rồi 1 giờ 30. Hơn hai chục dãy ghế sắt tổng cộng khoảng 300 cái đã được các em thiếu niên trong Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến tiếp tay với vài người trong cộng đồng xếp ra, vẫn trông trơn im lìm. Còn rất nhiều ghế, nhưng ban tổ chức quyết định không sắp thêm ra sợ sẽ có... thêm nhiều ghế trống hơn.

Chị Ph. chạy tới chạy lui trong tấm áo dài Việt Nam mềm mại nhưng với nét mặt ưu tư.

- "Chết, đã gần đến giờ khai mạc mà vẫn chưa thấy ai tới thế này..." Chị nói nhỏ giọng thật mềm bên tai tôi khi tôi đứng ở cửa ra vào.

Tôi cũng có một thắc mắc tương tự, nhưng vẫn nửa đùa nửa thật đáp lời chị;

- "Thì mình sẽ diễn cho mình xem, đã có sao!"

Chị Ph. liếc nhìn tôi, miệng cười, nhưng đôi mắt thì không. Tôi nghĩ đến một phim đã xem, về một nữ vũ công ballet đêm đêm trình diễn một mình trước một "đám khán giả" là những bức tranh vẽ nét mặt chăm chú "theo dõi" hoặc "biểu lộ sự thần phục" trước những vũ khúc của bà. Tôi vẫn thường nghĩ Bá Nha chả việc gì phải đập đàn đi không gảy nữa sau khi Tử Kỳ chết. Tôi thường thắc mắc cái gì đã thúc đẩy Nguyễn Du, Đặng Trần Côn, Đoàn Thị Điểm tạo nên Đoàn Trường Tân Thanh và Chinh Phụ Ngâm khúc... Tôi đã nghĩ hôm nay tôi sẽ đến đây và không định ghi chép và sẽ viết gì hết. Chuyện bầu ban Hội Đồng Quản Trị của Cộng Đồng thì có gì đâu để ghi chép, để viết về, ngoài một bản tin ai cũng có thể viết được, cần gì phải tay tôi. Cũng có thể những điều tôi thấy hôm nay, riêng về chuyện bầu ban này trong tương lai sẽ trở thành một trong những chất liệu có thể sử dụng được trong một cái truyện nào đó của tôi. Nhưng tôi đã tự nhủ sẽ không ghi chép gì hết, sẽ chỉ dùng mắt và tai để thu hình và ghi âm và để mặc cho ký ức toàn quyền lọc lựa lấy cái gì mà nó muốn giữ lại để dùng sau này.

Nhưng tôi thấy tôi lờ lửng và cuốn sổ tay ra lúc nào không hay. Bởi có những hình ảnh tôi sợ chúng sẽ vượt mắt. Những hình ảnh về những hạt mưa xuân. Những hình ảnh về các em trong đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến miền Bắc Cali.

Họ gồm khoảng 60 người, tuổi từ 11, 12 đến 30, nam có, nữ có. Họ đến từ các tỉnh xa, tận vùng vịnh San Francisco, có người từ dưới Monterey với từ 3 đến 4 giờ đồng hồ lái xe. Như vậy có nghĩa là có một số đã phải thức dậy từ 4, 5 giờ sáng, có khi sớm hơn, để kịp tới thủ phủ California vào lúc 6, 7 giờ, đem theo đồ trang hoàng sân khấu, nhạc cụ như trống, đàn, micro, hệ thống khuếch đại âm thanh, y phục trình diễn, đèn đóm... v.v.. Đặc biệt hơn cả là họ đã đến trong tinh thần giúp vui tự nguyện, không nhận một thù lao nào ngoài nước giải khát và đôi mẩu bánh mì do một số các bà trong cộng đồng làm mang đến.

Vì hội trường nơi họp là một phòng hội lớn loại đa hiệu (multi-purpose) của Hội Quán Trung Hoa (được thành lập từ khi người Trung Hoa kéo nhau qua Hoa Kỳ đi

làm cu li xây đường xe lửa vào giữa thế kỷ 19) nên khá trống trải, ngay cả ghế ngồi cho khán giả cũng phải tự tay ban tổ chức sắp xếp. Và những người trẻ này, trong khi lo dàn cảnh sân khấu, sắp đặt đèn, chuẩn bị y phục trình diễn, tập dợt bài bản, còn kiêm luôn cả việc tiếp tay sắp ghế cho khán giả nữa.

Họ ăn trưa vội vàng để còn kịp tập dợt. Mỗi người một khúc bánh mì kẹp thịt dài độ 5, 6 inches và một lon nước ngọt. Tôi không nghe một câu than phiền vì đường xa, vì phải ăn đồ khô cứng chẳng một lời thắc mắc tại sao đã 1 giờ 45 mà các hàng ghế vẫn trống. Phía tiền sảnh, lúc đó có ba người "khán giả" đứng. Trong hội trường, trên sân khấu, vài chị thiếu nữ đang ngồi khâu một số giải lụa vừa đồ vừa vàng cho những vũ khúc sẽ trình diễn. Trong khi các anh thiếu niên kẻ lo sắp xếp đèn, người điều chỉnh hệ thống âm thanh, kẻ "hâm mềm" những ngón tay sử dụng nhạc khí nơi dàn trống hoặc trên những phím đàn.

Và ở một góc phòng hội, một em gái độ 13 tuổi, mặc áo dài Việt Nam màu đỏ khiến làn da tái xanh của em càng nổi bật, đang ngồi xõm trên sàn nhà bằng gỗ cũ mòn vì nhiều chân người qua lại, những ngón tay nhỏ dạo thủ trên một cây đàn tranh để kiểm soát lại các sợi giây đàn. Gần bên em là mẹ em và các chị em của em. Em không ở trong đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến miền Bắc Cali. Em cũng không tới từ vùng vịnh San Francisco hay từ Monterey. Mà em tới đây từ... Việt Nam, cách nay chưa tới hai tuần, cùng với mẹ và tám chị em gái và một em trai, do đơn xin đoàn tụ của cha em và sau sự chờ đợi kéo dài dòng đã bốn, năm năm trời. Hôm nay em cũng sẽ góp mặt với chương trình văn nghệ giúp vui của những người thuộc thế hệ em, với màn độc tấu đàn tranh trên cây đàn mà em mang theo như món hành trang quý báu và duy nhất ra khỏi Việt Nam. Thực ra mười một mẹ con em không chỉ đem theo có một cây đàn tranh, mà tới hai cây lận. Và cô em út lên 9 tuổi của em cũng sẽ đóng góp một màn độc tấu. Trong khi cô chị hơi có vẻ hồi hộp, không ngừng thử lại giây cây đàn của mình và của em, thì cô em xem ra hồn nhiên hơn, chạy tới chạy lui, chạy lên chạy xuống thang lầu dẫn từ tiền sảnh hội quán xuống tầng dưới, với vẻ tò mò, thích thú. Người mẹ trong suốt chín năm kẹt lại ở Việt Nam đã một mình nuôi dạy bảy con chín gái một trai bằng số lương khiêm tốn của một nữ giáo viên lớp một. Ông Đạt chồng bà, sau mấy năm đầu bị khủng hoảng tinh thần ở vùng đất định cư, đã lấy lại được sự bình tĩnh đi học rồi ra đi làm trong ngành điện, nhưng công việc thất thường, nên lâu lâu mới gửi được một gói quà về giúp vợ con. Bà Đạt chẳng những giữ cho mấy con không đói, mà còn gắng gửi những đứa con khả năng đi học các lớp riêng, đứa học vẽ, đứa học đàn, đứa học thêu may. Và hôm nay, ông bà Đạt chờ xem các con mình trình diễn giúp vui cho cộng đồng Việt Nam.

Tôi nghĩ mình đúng là người may mắn vì đã có mặt hôm nay ở đây. Tôi chẳng còn hơi nào để bận tâm khi giờ khai mạc mặc dù đã lùi lại vào lúc 3 giờ mà số khán giả cũng chỉ chiếm khoảng 2 phần 3 số ghế bày ra, tức 200 người so với số 4000 người tỵ nạn ở tỉnh này. Tôi cũng chẳng thấy có điều gì khôi hài khi Ủy ban kiểm soát cuộc đấu phiếu tuyên bố không nhận được đơn ứng cử của liên danh nào và đề nghị Hội Đồng Quản Trị cử lưu nhiệm bằng một màn bỏ phiếu bằng cách dơ tay của những người hiện diện. Tôi cũng chẳng muốn tìm hiểu vì sao sự lơ là của người tỵ nạn ở đây đối với việc cộng đồng bởi vì mọi người không có mặt ở đây hôm nay đều có lý do riêng của họ. Tôi chỉ tần mẩn tự hỏi một điều: nếu "chiến dịch cần quét gian lận Medical" vừa xảy ra ở San Jose và cũng đồng thời

xảy ra ở đây, thủ phủ California thì liệu sẽ ra sao?

Phải chăng, chỉ khi nào gặp khó khăn trên mảnh đất tiếp cư, cộng đồng Việt Nam mới có những nỗ lực đoàn kết? Sacramento phải chăng đang rơi vào tình trạng êm ảm nên buổi họp không đông?

Tôi muốn dành mọi quan tâm và rung động cho phần trình diễn của Những Hạt Mưa Xuân, những con chim non đang cất cao giọng hát, tiếng nhạc, rất hồn nhiên, rất tự nhiên, với không một thắc mắc là mình có đang làm chính trị hay là văn hóa hay là văn nghệ hay là gì gì đi chăng nữa. Tôi nghĩ đến cuộc phỏng vấn dành cho báo The New York Times nhân buổi trình diễn vở kịch Tro Than của mình tại Hi-Viện cộng đồng Núi Ước ngày 20-2-1984, kịch tác giả Balan Janusz Glowacki vừa tị nạn chính trị sang phía tự do, đã kể lại một kỷ niệm khi ông đang có mặt ở Luân-Đôn, để dựng vở Tro Than vào năm 1981, như sau: "khi lệnh quân luật ban hành, đài BBC, báo chí Anh gọi điện thoại phỏng vấn tôi, hỏi tôi nghĩ gì? Tôi chẳng biết phải trả lời sao cả. Gia đình tôi còn ở bên đó. Chẳng lẽ nói là tôi không dính dáng gì đến chính trị, tôi chỉ lo cho nghệ thuật? Nói thế thì tội nhục quá?"

Tôi nhìn những ánh mắt ngời sáng của các thanh thiếu niên trong Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến miền Bắc Cali. Tôi lắng nghe từng hồi trống giục về lại trong trí tưởng tôi hình ảnh một chiến thắng Đống Đa cùng tiếng hát vang vang như vang lên từ những đền đài cổ kính:

*Ai phá tan quân Sâm Nghi Đống,
Đất Đống Đa chôn vạn quân thù.
Ai phá tan binh hùng giặc Thanh
Đất Hà Hồi còn vọng hồi chiêng...*

Tôi triu mến ngắm hai em nữ đoàn viên nhỏ xíu đứng giữa sân khấu giữa các anh chị lớn tuổi hơn, tất cả trong đồng phục quần màu beige áo sơ mi kiểu Swiss Army màu nâu đậm. Hai em này tuổi chắc chỉ chừng 12, 13. Việc cha mẹ các em để các em theo Đoàn lên tận đây trình diễn đã chứng tỏ một niềm tin cậy đặc biệt của họ với Đoàn Văn Nghệ nói chung và với anh đoàn trưởng 36 tuổi, Viên Phương, nói riêng vậy.

Rồi những vũ khúc dân tộc với các thanh thiếu niên y phục màu sắc lộng lẫy, những nhạc cảnh với phân đàn cảnh đơn solo. Trong cái sự không phải nhà nghề đã nổi lên những cố gắng tập dợt và sự diễn tả tự nhiên, tươi mát.

Đám bà cụ già ngồi ở hàng ghế đầu, mặc dù ghế sắt vừa cứng vừa lạnh, nhưng các cụ đã theo dõi chăm chú từ đầu tới cuối không bỏ sót một màn, cảnh nào.

Có một lúc, một anh trong đoàn đi vòng quanh hội trường, mời tất cả những người đứng ngồi rải rác ở hai bên hay ở sát cửa ra vào, ở những dãy ghế ở gần cuối không lẻ loi đám ba người, yêu cầu họ dồn lên phía trên để "các em trong Đoàn Văn Nghệ nhỏ đó lên tinh thần". Tôi cũng được mời ngồi dồn lên trên. Nhưng tôi không thấy cần thiết "để các em nhỏ đó lên tinh thần". Thực ra chính các em đang làm tôi thấy yêu đời, lên tinh thần thì đúng hơn. Tôi tưởng tôi là loài cây cỏ. Và các em chính là những Giọt Mưa Xuân.

Và trong Những Giọt Mưa Xuân của miền Bắc Cali hôm nay có lẫn đôi hạt mưa lạ và hiếm: đó là tiếng độc tấu đàn tranh của hai cô bé con ông bà Đạt. Đặc biệt cô chị đàn một hơi ba bài Hòn Vọng Phu, với một đôi chỗ vấp vấp nhưng không vì thế mà làm gián đoạn giọng xúc cảm của người nghe. Tôi thấy nổi trôi qua những giọng nhạc khi thoát khi trầm, hình ảnh người thiếu phụ chín năm đồng dạ một mình nuôi bảy con chửi đứa trong một xã hội mà tất cả mọi căn bản giá trị đều đã đổi thay như cả một cảnh dầu bể vì đời...

Trời bên ngoài đã sụp tối khi buổi văn nghệ chấm dứt. Mỗi người một tay và chẳng mấy lúc những chiếc ghế sắt đã được xếp lại gọn gọn trên các dàn có bánh xe, những lon nước, ly nhựa rỗng, bao ny lông, giấy vụn, máu thuốc lá được nhặt sạch và những vũng nước được lau khô.

- "Đề lần sau có mượn thuê hội trường để tổ chức cái gì người ta còn dám cho thuê mà không sợ"

Chị B., phu nhân anh Tổng thư ký của Hội đồng quản trị "bị" lưu nhiệm vừa nói vừa giục các con tiếp tay lượm rác.

Trên sân khấu, các thanh thiếu nữ của Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến lớp thu dọn đồ nghề, lớp họp lại thành một vòng tròn chia tay theo kiểu hướng đạo. Tôi nghĩ đến mấy trăm dặm đường trường trước mặt họ trước khi họ về đến nhà. Cũng vẫn chẳng một lời than phiền, hay bình phẩm, trách móc.

Ai đó vừa với tay tắt dãy đèn trên trần sau cùng của hội trường. Những người cuối cùng và tôi đành bỏ dở cuộc hàn huyên và kéo nhau ra trước thềm hội quán.

Nhìn các em trong Đoàn Văn Nghệ riú rít chia tay, với gọi, nhón nhủ lẫn nhau trên hệ phố dưới ánh đèn đường, mặc dù còn xúc động, nhưng tôi đồng thời cũng chợt cảm thấy một nỗi ngỡ ngàng.

Tôi ngỡ ngàng vì đầu đã từ bốn năm nay tôi không còn ở Sacramento, nhưng tôi vẫn thuộc về cộng đồng Việt Nam ở vùng này. Và tôi tự thấy mình đã chẳng làm được điều gì để đền đáp Những Hạt Mưa Xuân mà các em trong Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến miền Bắc Cali vừa từ xa tới, mang đến cho tôi. ■

Những Câu Hỏi Của Tôi Có Làm Anh Bối Rối Không ?

● TRẦN NGHĨA

Người thanh niên Mỹ gầy, cao lêu nghêu, cái dáng còn đủ trẻ và đủ lúng túng của tuổi hai mươi, dù chẳng có để thêm bộ râu đi nữa cũng không tự làm mình già đi được chút nào. Tên anh chẳng là gì nhỉ? Michael thì phải - Ô, Michael hay John hay Jack gì đó thì cũng không phải là điều quan trọng, quan trọng chẳng là chàng đang đứng trên sân khấu kia, đang hát. Bài gì nhỉ? Ô, bài hát Việt Nam được phát âm một cách rõ ràng, nhịp vững, sôi nổi và say mê không kém gì chính tác giả của bài hát ấy hát lên. Giọng chàng ngân dài theo câu hát cuối cùng, những nốt nhạc duỗi theo dồn dập, chàng cúi chào khán giả. Trong tiếng vỗ tay nồng nhiệt nổi lên có pha lẫn sự chờ đợi, người ta đòi chàng hát thêm năm ba ca khúc nữa để được hoan nghênh chàng hơn nữa, nhưng có lẽ đòi một người ngoại quốc hát nhiều hơn nữa thật khá tham lam. Một nhân vật có trách nhiệm của chương trình bước ra gỡ chiếc micro phụ đưa vào trong cho một người nào đó trong khi chàng thanh niên Mỹ lúng túng đứng lại trên sân khấu vì cảm thấy chưa được cho vào. Người ta không phải chờ đợi lâu, cô xướng ngôn viên duyên dáng của chương trình bước ra, một cô gái mặc chiếc áo dài gấm vàng, ba sọc đỏ lấp lánh kiêu hãnh kẻ trên nền ngực áo, mái tóc dài phủ kín tấm lưng thon. Một cái dáng hết sức thơ và hết sức Việt Nam. Và người ta nghe đoạn đối thoại sau đây, bằng một giọng nữ trong như suối chảy và một giọng nam ngượng ngập dai khờ, vừa nói vừa áp ứng tìm chữ ghép câu:

- Cảm ơn Michael, anh hát hay quá!
- Cảm ơn cô...
- Anh cho tôi được hỏi vài câu nhé?

.....
- Anh học nói và học hát tiếng Việt từ bao giờ, và ai đã dạy anh vậy?
-... Tôi...chỉ mới học vài năm thôi... Tôi có nhiều bạn Việt Nam...

- Ô, anh còn trẻ quá, chắc ngày xưa anh chưa sang Việt Nam chiến đấu phải không? Vậy tại sao anh lại đi học tiếng Việt và trở thành thân thiết với người Việt chúng tôi như vậy?

Ồ, khổ rồi đây, cái giọng như suối chảy của cô kèm theo nụ cười của cô thì ai chẳng chóng mặt. Có gái nhận ra ngay anh chàng chưa bắt kịp câu hỏi của mình, cô vội lặp lại, ngắn và chậm hơn:

- Điều gì đã khiến anh học tiếng Việt Nam vậy?

...Tôi...tôi có bạn Việt Nam...họ kể cho tôi nghe chuyện Việt nam, chuyện chiến tranh, chuyện người Việt Nam vượt biển...

Như được bốc lên bởi cơn xúc động, chàng quay ra phía khán giả, nói một thôi dài, văng trán phăng sáng lên, không hiểu vì sức nóng của nhiều ngọn đèn chiếu vào chàng hay vì văng trán ấy đang tởm mồ hôi thật:

- ...Tôi đã khóc vì xúc động... Tôi mong có một ngày nào đó sẽ được trở về Việt Nam cùng với các bạn tôi, cùng được sống trong những câu chuyện Việt Nam...

Tiếng vỗ tay trào lên như cơn xúc động tràn lòng, cô gái mỉm cười, nói như nói với khán giả.

- Cảm ơn Michael, sự mến cần của anh đối với nỗi đau khổ Việt Nam chúng tôi thật đáng quý. Bây giờ anh cho chúng tôi xin một câu hỏi cuối nữa nhé?

Cô gái nghiêng đầu, hỏi thật chậm rãi, nụ cười pha chút tinh nghịch trên đôi môi tươi:

- Những câu hỏi của tôi từ nay đến giờ có làm anh bối rối không?

Chữ bối rối được cô gái phát âm thật rõ ràng, người ta có thể tưởng tượng được cái lưỡi hồng đánh cong lên về nét môi son thành một vòng tròn, không biết để anh chàng Mỹ hiểu kịp hay để nhận mệnh cái ý các cơ nghịch ngợm của câu hỏi. Tiếng vỗ tay hừng hực lại vỡ ra, lần này không phải để tán thưởng người trả lời mà là để tán thưởng người hỏi. Anh chàng Mỹ lắc đầu như cái máy;

- ...Ồ...khô...không...

Cô gái nhũn nhẽ mặt, cánh tay áo vàng khoát một vòng xuống hội trường:

- Không thật sao? Khán giả cười kìa! Anh nói thật đi, tôi thấy anh có bối rối mà!

- La thay cho cái cô gái này, cho cái cách cổ lợ dưng ư thế của mình áp đảo anh chàng Mỹ mất xanh như ngày biển lặng này. Người ta hồi hộp chờ đợi phản ứng của anh chàng. Chàng đưa tay lên vỗ mõ tóc nâu, gật đầu như một đứa trẻ nhận tội.

- Ye...es...C...ó...

Bây giờ thì tiếng vỗ tay vỡ ra như bất tận. Những tiếng cười phấn khích hào hứng hải long nổ bùng trên những khuôn mặt Việt Nam, những khuôn mặt già nua, những khuôn mặt thanh xuân, những khuôn mặt trẻ đại. Đợi cho sự nồng nhiệt ấy tạm ngưng lại, cô gái chấm dứt phần đối đáp làm anh bạn Mỹ mệt nhoài ấy bằng một câu kết luận hết sức tinh tế và khôn ngoan, như một màn kịch bất ngờ không đạo diễn đưa tới một kết cuộc cũng bất ngờ và hiển nhiên như những câu chuyện đời:

- Cảm ơn Michael một lần nữa. Tôi tin rằng đây không phải là lần đầu tiên và lại càng không phải là lần cuối cùng trong đời mà anh phải bối rối vì những câu hỏi của một người con gái Việt Nam.

Bằng một động tác dịu dàng, cô gái kéo sợi dây micro thấp xuống, nhường chỗ cho anh chàng bước vào trong khi những tràng pháo tay vẫn còn duỗi theo. Cô nói thêm về tiểu sử chàng, rằng Michael là đảng viên Cộng Hòa,

■Hoạt cảnh Hồn Vọng Phu do phân đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến Santa Rosa trình diễn được mọi người hoan nghênh nhiệt liệt. Hình bên là một màn trước lúc tiễn người chinh phu lên đường cứu nước.



Khoảng ba ngàn đồng bào đã tới dự buổi văn nghệ chào mừng đại Việt Nam Kháng Chiến được tổ chức tại Flint Center vào ngày 26-2-84 vừa qua. Đại hội do Xứ Bộ Bắc California tổ chức qui tụ nhiều nghệ sĩ tên tuổi như Hùng Cường, Khánh Ly, Thạch Thảo, Thanh Tuyền, Elvis Phương, Băng Châu. Buổi văn nghệ đã diễn ra vô cùng hào hứng với những bản hùng ca do đoàn văn nghệ Kháng Chiến Bắc Cali trình diễn. Đặc biệt vở nhạc cảnh Hồn Vọng Phu đã thành công vượt bậc, gây những xúc động sâu xa trong lòng người thưởng ngoạn. Bài viết sau đây của một khán giả có mặt gửi về báo Kháng Chiến đã ghi lại một khía cạnh của buổi văn nghệ.

rằng chàng hiện đang ra ứng cử State Assembly của tiểu bang Cali gì đó... rồi cô giới thiệu đến tiết mục kế tiếp của chương trình, rồi nhiều tiết mục khác nữa, nhiều nữa.

Buổi chiều thứ bảy trôi qua như chớp trong đây áp những tiếng cười.

Nếu bạn là người không có mặt trong buổi Đại Hội Văn Nghệ YTKC ngày 25/2 tại San Jose đó, bạn sẽ nghĩ sao? Chúng tôi thì không nghĩ gì thêm nữa cho đến nhiều ngày sau, trí nhớ chúng tôi đầy áp niềm vui, tai chúng tôi tràn ngập âm thanh, mắt chúng tôi lấp lánh sắc màu như một dòng sông tràn ngập như phù sa không thể chuyên chở thêm được nữa. Không vui sao được khi bạn là một người Việt Nam đang sống trong thành phố này, tiểu bang này, đất nước này. Một đất nước tự do, tuyến đầu của phân đất tự do trên quả địa cầu, một đất nước văn minh tốt bụng với những hệ thống truyền thông độc lập và tiến bộ kiểu 20/20, những bộ phim quy mô vĩ đại cả về kích thước lẫn công phu tốn kém thực hiện như "Viet Nam, A Television History", một đất nước vừa công tay nhiều nhà trí thức của bạn trong một vụ án được chạy tit là vụ án y khoa lớn nhất lịch sử California. Buổi sáng bạn vào sở, đồng nghiệp nhin bạn bằng con mắt quái dị, buổi chiều bạn tới lớp, tên nhồ con vẫn nhớ bạn giai toán ốm sách vở đi tìm chỗ khác. Trên vách tường nguệch ngoạc những dòng tục tiu về giống Việt Nam. Xa hơn nữa, khi bạn xuống phố có những trái cà chua quá khích nhắm vào bạn, những tiệm ăn, những khu phố Việt Nam không bóng người ngoại quốc vắng lai. Những con mắt nghi ngờ khinh bỉ. Cơn đau tủi thấm vào mạch máu bạn như độc được ăn tan nát những tế bào. Sự cố gắng làm việc, cố gắng học hành, sự phấn đấu với xã hội và với chính bản thân để được hòa nhập vào dòng đời, sự chất chiu gìn giữ tiếng thơm như cánh sen ngập góc giữa bùn gìn giữ hương thơm ít ỏi dâng hiến cho không gian mệnh mông... tất cả trong giây phút hồ như tan tành, không có cái gì rơi vỡ chung quanh đây mà bạn như kẻ bị vô số vết thương nhỏ máu. Mặc cảm đè nặng lên hai vai bạn, nỗi chán chường chất ngất khi bạn trong một khoảnh khắc mơ tưởng thấy con đường chiến đấu của bạn đã kéo dài, dài thêm nữa, tit tấp suốt đời bạn. Rồi chiều hôm nay đây, trong không gian tràn ngập thanh âm và màu sắc Việt Nam này, bạn nghe một người thanh niên Mỹ mất xanh và tóc bông bênh, đẹp cái vẻ đẹp muôn đời của tuổi trẻ, hát một bài hát có súng và đạn bom, có máu và nước mắt, có chiến tranh và tình yêu. Một bài hát Việt Nam. Bạn thấy chàng lúng túng trả lời những câu hỏi rất đơn giản và dịu dàng của một người con gái Việt Nam, và cuối cùng bạn thấy chàng ngượng ngập thú nhận rằng những câu hỏi ấy đã làm chàng bối rối. Chính câu chuyện ấy cũng đơn giản thôi phải không bạn, như một câu thơ tình cờ bất gặp trong tâm trí một đóa hoa nhỏ hé cánh giữa đêm thâu, nhưng trong cuộc đời nhọc nhằn lạc xứ của

chúng ta đã có biết bao nhiêu lần chợt bàng hoàng vì những câu thơ tình cờ, những cánh hoa nở âm thầm như thế? Cái mặc cảm Việt Nam đè nặng lên đôi vai, ở ngoài đường phố kia, nỗi sầu tủi giữa cái xao xác tàn nhẫn của cuộc đời kia, biến mất. Trong một giây phút, chúng ta bối rối mơ lại giấc mơ êm đềm, giấc mơ có chúng ta trở về sống lại trên mảnh đất đã sinh ra chúng ta, hít thở đi đứng và nói năng bằng thứ tiếng ngàn năm từ đây long ta. Những người ngoại quốc đến, lúng túng học nói để được hội nhập vào với chúng ta, kinh ngạc vì sự anh dũng của dân tộc triền miên chinh chiến, thần phục nền văn minh duy trì bản sắc qua mấy ngàn năm đô hộ, trầm trồ ca ngợi cái hay của văn chương hoa gấm, ăn ngấu nghiến những món ngon mà chưa nuốt vị ngọt đã thấm vào đầu lưỡi và không bao giờ hết bối rối vì vẻ đẹp của những tà áo mái tóc Việt Nam, sự thông minh quyền rũ kỳ bí của những tâm hồn Việt Nam. Chàng trai Hoa Kỳ và người con gái Việt Nam ấy tên cô là gì nhỉ? - Ô, đây cũng lại không phải là một điều quan trọng nữa, điều quan trọng là tâm hồn cô rất Việt Nam, tên cô là Nguyễn Thị Việt Nam phải không? Cô mặc áo vàng sẽ không làm chúng tôi về yêu hoa cúc như người thi sĩ tình yêu xưa đã yêu, vì hoa cúc chỉ làm chúng tôi nhớ mùa xuân mà ở đây thì mùa xuân đâu có. Chúng tôi sẽ về yêu láy Việt Nam, như chưa bao giờ yêu đến thế, người yêu đầu tiên và sau cùng. Chúng tôi sẽ về yêu láy màu cờ, ba sọc đỏ kiêu hãnh trên nền gấm vàng như bầu máu tươi trong một tấm thân nồng nàn, chảy cho đến giọt cuối cùng cũng vẫn còn thấm thiết. ■

KHÁNG CHIẾN ÂU CHÂU TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO

Cơ sở Kháng Chiến ấn bản Âu châu không còn đặt tại Anh Quốc và nay đã chính thức rời về địa chỉ sau :

KHÁNG CHIẾN, COSFUL
41 RUE BARRAULT
75013 PARIS

Khi cần xin quý vị và các chiến hữu liên lạc với địa chỉ nêu trên thay vì địa chỉ cũ ở Anh Quốc.

Trân trọng

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG KHÁNG CHIẾN

VERONA HÂN HOAN ĐÓN TẾT YÊM TRỢ QUỐC NỘI

Cùng với tất cả mọi người Việt Nam trên thế giới, đồng bào Việt Nam tại Verona, Ý Đại Lợi hân hoan đón mừng tết Giáp Tý trong chiều hướng hướng về quê hương Việt Nam, tích cực đóng góp yểm trợ Kháng Chiến giải phóng tổ quốc.

Do sự tiếp tay của các bạn trẻ và đặc biệt của Don Andrea thuộc Caritas Verona, ủy ban tổ chức đã vô cùng thành công trong Cây Mưa Xuân Yếm trợ Kháng Chiến. Hơn 400 đồng bào từ khắp nơi đã đổ về tham dự hội xuân vào ngày 4-2 tại hội trường Roverchiara.

Đại diện ban tổ chức đã nói về ý nghĩa của ngày tết tại đất khách quê người. Ông đã bày tỏ niềm phấn khởi khi lực lượng kháng chiến bên nhà mỗi lúc một lớn mạnh dưới sự lãnh đạo của Mặt Trận QGTNGPVN và kêu gọi mọi người cũng tiếp tay để đại cuộc Giải Phóng Việt Nam sớm thành công.

Trong dịp này Đoàn Văn Nghệ Xứ Bộ Ý Đại Lợi phối hợp cùng Ban Văn Nghệ Liên Tỉnh Bộ Verona - Reggio Emilia đã diễn tả tinh thần quyết tâm đấu tranh cho tổ quốc qua các bản hùng ca dân tộc. Đặc biệt Văn Lan đã được hoan nghênh nhiệt liệt trong bản nhạc vọng cổ Hỡi Về Giải Phóng Quê Hương.

Trong dịp này nhiều đồng bào đã tự động yểm trợ Cây Mưa Xuân Chiến Sĩ như quán Đồng Tâm yếm trợ 450.000 Lires, chi Trần Thị Kim Anh 60.000 Lires, đồng bào tham dự yếm trợ 195.000 Lires....

Buổi hội tết kết thúc vào lúc 8 giờ. Mọi người ra về trong niềm tin tưởng vô biên vào lý tưởng thắng của Kháng Chiến Việt Nam.

STOCKTON CHÀO MỪNG HAI NĂM NGÀY CÔNG BỐ CƯỜNG LĨNH CHÍNH TRỊ



■ Một màn vũ của Gia Đình Phật Tử Stockton.

Khoảng 400 đồng bào thuộc vùng Stockton đã đến tham dự lễ chào mừng hai năm ngày Công Bố Cường Lĩnh Chính Trị của Mặt Trận được tổ chức ngày thứ bảy 10-3-84.

Chương trình đã được bắt đầu trang trọng với phần tưởng niệm Anh Hùng Đông Tiến Phùng Tân Hiệp, người anh hùng đã góp xương máu tạo thành con đường Đông Tiến, bước đầu căn bản của đại cuộc Giải phóng Việt nam.

Trong bài nói chuyện cùng đồng bào, Chiến Hữu Tổng Vụ trưởng Trần Trung Sơn đã ca ngợi sự dân thân của tất cả mọi người Việt Nam đang sinh sống tại hải ngoại trong nỗ lực yểm trợ Kháng Chiến.

Góp mặt trong ngày chào mừng hai năm Công Bố Cường Lĩnh Chính Trị có rất nhiều ban văn nghệ. Gia

Đình Phật Tử đã trình diễn những màn vũ tìm về dân tộc, ban văn nghệ của Cộng Đồng Lào tại Stockton đã đem lại cho khán giả hình ảnh hiển hõa của một xứ sở trong đạo Phật, nhưng nay đang gầy oai trong gông cùm của bạo quyền Hà Nội. Các ca sĩ Tuyết Nga, Nhật Hạ đã được yêu cầu trở ra sân khấu nhiều lần để trình bày những bản nhạc nên thơ. Các phân đoàn văn nghệ của Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến Bắc Cali đã vô cùng xuất sắc trong những màn hợp ca, vũ cũng như đờn ca, tam ca.

Đồng bào Stockton là một trong những cộng đồng người Việt yếm trợ Kháng Chiến hăng say nhất, và trong buổi lễ chào mừng hai năm Công Bố Cường Lĩnh, mọi người đã cùng bày tỏ niềm tin tưởng vào cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng ta.

PHÁ VỠ ÂM MƯU VẬN ĐỘNG DỮ LỰAN CỦA BỌN ĐÀU LÃNH HÀ NỘI

3.000 ĐỒNG BÀO BIỂU TÌNH CHỐNG ĐỐI TÊN NGUYỄN CƠ THẠCH TRƯỚC QUỐC HỘI ÚC

Hơn ba ngàn đồng bào Việt Nam tại Úc đã biểu tình trước tòa nhà Quốc Hội Úc vào hôm thứ năm 15-1-84 để phản đối chuyến đi thăm của tên Ngoại Trưởng Nguyễn Cơ Thạch của bạo quyền Hà Nội khi y đến Úc để mong vận động các quốc gia tự do trong vùng có chính sách hòa hoãn hơn với bọn đầu lãnh Hà Nội.

Cộng đồng người Việt Nam tại Úc đã mở chiến dịch lớn nhằm vào dư luận chính giới và báo giới để tố cáo bọn bạo quyền Hà Nội đang vi phạm những tội ác lớn nhất

trong lịch sử loài người và kêu gọi chính phủ Úc không nên có chính sách hòa hoãn với bạo quyền.

Cộng đồng Việt Nam đã gửi văn thư phản đối chuyến viếng thăm của tên Thạch đến 125 dân biểu, 64 nghị sĩ và hơn 60 cơ quan truyền thông. Đồng thời cộng đồng cũng đã gửi văn thư đến Thủ Tướng Úc Bob Hawket và Ngoại Trưởng Bill Hayden cũng như Lãnh Tu Đảng Tự Do đối lập Andrew Recoca để bày tỏ thái độ cứng như xác nhân thể đứng và lập trường của cộng đồng người Việt tại Úc.

Ngoài ra cộng đồng người Việt cũng đã liên kết với các cộng đồng Kampuchea và Lào tổ chức tuyệt thực nhiều ngày trước trụ sở Quốc Hội và cả ba cộng đồng đã đưa ra khẩu hiệu rằng những ngày viếng thăm của tên Thạch là những ngày u ám của sinh hoạt chính trị tại Úc đại lợi.

Vào trưa ngày thứ năm 15-3-84 hơn ba ngàn đồng bào đã từ khắp các nơi kéo tới trước tòa nhà Quốc Hội để biểu tình bày tỏ thái độ. Để hỗ trợ cho cuộc biểu tình này, cộng đồng người Việt tại các thành phố lớn như Sydney, Adelaide và Perth cũng có những cuộc biểu tình tương tự để nói lên sự nhất trí của cộng đồng Việt Nam.

Trước tòa nhà Quốc Hội, cuộc biểu tình đã diễn ra trong vòng trật tự nhưng đã tạo áp lực rất nặng nề khiến tên Thạch không dám dùng cửa chính mà phải dùng cửa hông, vào một cửa và trốn ra một cửa khác, một hành vi vô cùng nhục nhã.

Nguyễn Cơ Thạch đã phải mở chuyến vận động này vì bọn bạo quyền đang gặp những chống đối nặng nề của các quốc gia trong khối Asean, nhất là về vụ xâm lược Kampuchea. Tên Thạch đã đến Nam Dương từ 10 đến 15-3 trước khi đến Úc từ 15 đến 20-3. Mặc dù vậy giới quan sát chính trị quốc tế đã nhìn chuyển đi như là một thất bại thể thảm vì dư luận không hề quên những tội ác tày đình của bạo quyền tại Kampuchea cũng như ngay tại Việt Nam hiện nay. Do đó, dù chạy đôn chạy đáo, Tên Thạch cũng chỉ rước lấy những nhục nhã, nhất là khi đi tới đâu tên này cũng bị đồng bào Việt Nam tại hải ngoại chống đối quyết liệt.

TRANH GIẢI THỂ THAO CHÀO MỪNG LỄ CÔNG BỐ CƯỜNG LĨNH CHÍNH TRỊ

"Vinh quang của quốc gia, dân tộc phải được xây dựng trên mọi lãnh vực, trong đó thể thao là một.

"Biên cố 30-4-75 đã là mốc thời gian đánh dấu sự mất mát to lớn của chúng ta là không được dịp để phục vụ đất nước qua bộ môn thể thao. Hơn chín năm qua, lòng người bị thời gian lôi cuốn. Hôm nay đây đã đến lúc chúng ta phải thức dậy, phải vùng lên, phải quật khởi để giải phóng quê hương. Chỉ có con đường giải phóng, chúng ta mới thực sự phục sinh được giá trị của mọi tài năng trong chúng ta trong nhiệm vụ bảo vệ màu cờ sắc áo. Chúng ta sẽ đá bóng, chuyên banh ở sân Phan Đình Phùng sân Hoa Lu sân Cộng Hòa vì đó mới là sân của chúng ta"

Xứ bộ trưởng Xứ Bộ Nam Cali, chiến hữu Đặng Đình Trí đại diện ban tổ chức đã phát biểu như trên trong buổi đại hội thể thao kỷ niệm hai năm ngày Công Bố Cường Lĩnh Chính Trị được tổ chức vào 10 giờ sáng 10 tháng 3 năm 1984.

Giải Quật Khởi kỷ niệm ngày Công Bố Chính Trị được khai mạc trọng thể với sự hiện diện của đại diện tôn giáo, đoàn thể, hiệp hội.

Mười sáu đội tuyển túc cầu và tám đội tuyển bóng chuyên hăng đấu miền Nam California đã trình diện khán giả.

Kết quả đã được công bố trong ngày Đại Hội Văn Nghệ chào mừng Đệ Nhị Chu Niên Ngày Công Bố Cường Lĩnh Chính Trị.

Bóng Chuyên : Đội Xứ Bộ Nam Cali đoạt giải vô địch. Giải nhì về đội Phúc Âm, giải ba về đội Valley và đội San Diego đoạt giải tinh thần.

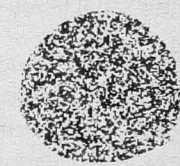
Túc Cầu : Đội Orange đoạt giải vô địch. Giải nhì được trao cho đội Thân Mã (UCI), đội Pacific đoạt giải ba và giải tư được trao cho đội Tỉnh Bộ San Diego.

Cầu thủ tiền vệ Sơn II của đội Orange được trao giải cá nhân xuất sắc. Vua phá lưới về tay Lộc cũng thuộc đội Orange.

Ngày xưa, thực dân Pháp đã dùng thể thao để ru ngủ và đánh lạc hướng đấu tranh của thanh niên Việt Nam. Ngày nay thanh niên Việt Nam tại hải ngoại đã tham gia tranh đua thể thao để gây dựng tinh thần đoàn kết, sống khỏe để chiến đấu kiên trì. Xưa và nay khác nhau là ở đó.



Đài Việt Nam Kháng Chiến
phát thanh trên các luồng sóng
30 và 40 thước hay 10.300 và
7.400 kilô chu kỳ vào các giờ
5-6, 9-10, 12-13, 16-17,
và 22-23 hàng ngày.



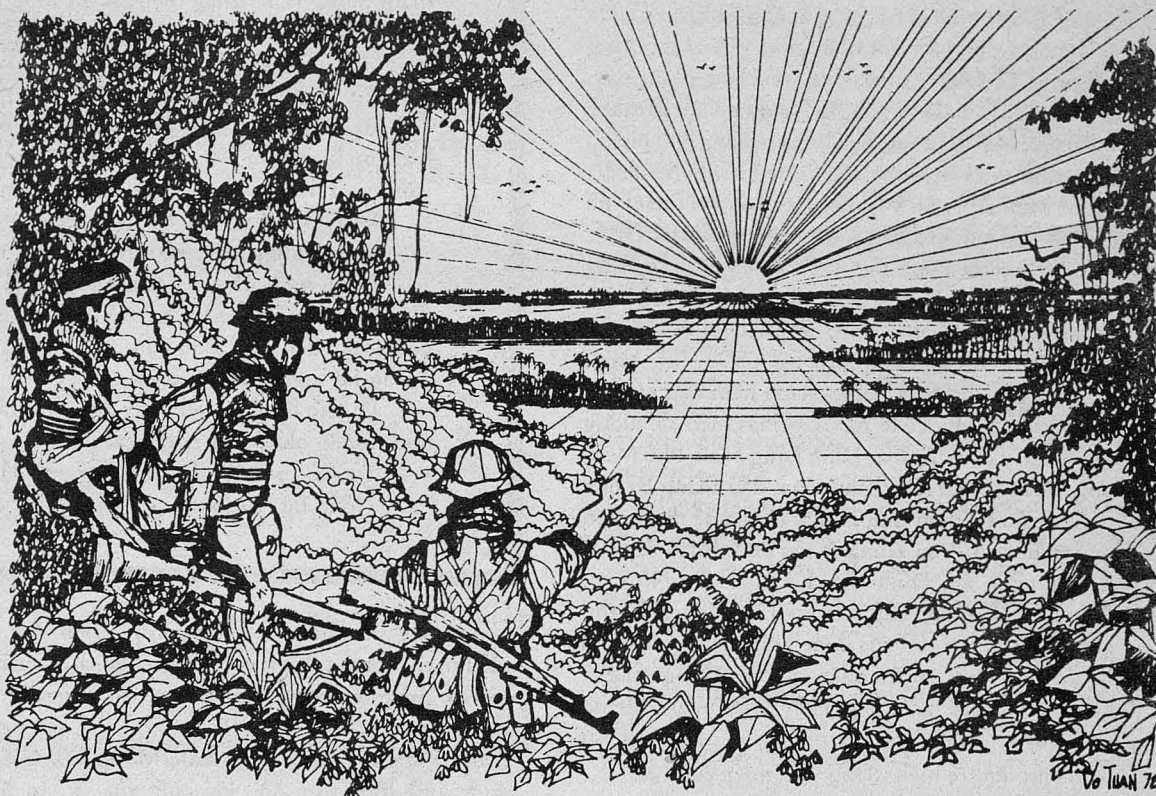
LỜI THỀ NON NƯỚC VÀ NHỮNG TIN TƯỞNG THIÊNG LIÊNG CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

VŨNG CHÍ NHÂN

Kháng Chiến Việt Nam ngày nay phải là lực lượng tiên phong cách mạng giải phóng dân tộc. Ai cũng rõ, đấu tranh cách mạng là phải dứt khoát tích cực, cương quyết nhưng chính trị của đấu tranh lại uyển chuyển, tuân tự đặt trên nền tảng của cơ sở lý luận. Chính trị của ta, lý luận của ta vốn được xây dựng từ dân tộc vì lẽ kháng chiến và cách mạng Việt Nam đã có những nhiệm vụ dân tộc rất rõ rệt, cụ thể. Ta không được phép đặt vấn đề dân tộc một cách trừu tượng. Giải phóng Việt Nam là nghĩa lớn với trời, với người, với núi sông. Vì nghĩa lớn ta phải triệt để thân, triệt để với chính mình trong tư tưởng và hành động. Văn minh văn hóa và tư tưởng dân tộc không phải là phát hiện của những tri tuệ thiên tài mà là của toàn khối dân tộc. Cũng như thế, nghĩa lớn mà chúng ta đang tranh thủ không phải do sáng kiến của một nhóm người của một đảng mà là ý nguyện của toàn dân.

Văn hóa và tư tưởng Việt Nam vốn là kết quả của dòng sinh mệnh tiên hóa từ gần 5000 năm qua cũng như cuộc đấu tranh hiện nay là kết quả của uất hận sâu dày, từ 3 thập niên qua. Lý luận giải phóng và cách mạng không thể tách rời dòng sinh mệnh tiên hóa của dân tộc cũng không thể tách rời thân phận của 50 triệu đồng bào. Trong nỗi uất hận đau thương ấy, trong dòng sinh mệnh mệnh mỏng của dân tộc lại hiện lên một vũ trụ quan rục rỏ muôn màu. Đức tin của dân tộc, sức sống và cuộc sinh tồn của dân tộc thấy đều tiềm ẩn một cách rất nhiệm mầu trong vũ trụ quan của dân tộc Việt. Ngày nay, ta không cần phải đưa chủ nghĩa Mác Lê lên hàng đầu để đả phá như trước đây vì chủ nghĩa ấy đang bị vũ trụ và nhân sinh quan của dân tộc Việt nghiêng nát. Thế cứ giải phóng xong Việt Nam thì tức khắc không còn ai quan tâm tới thứ chủ nghĩa phi dân ấy nữa. Vũ trụ quan Việt Nam vốn là nền triết lý cao siêu mà lại rất người thể hiện rõ ngay trên trồng đồng Ngọc Lũ, một sản phẩm sáng tạo trong nền văn hóa đồng thau Đông Sơn xuất hiện vào thời Hùng Vương cách đây khoảng trên dưới 2500 năm. Trên mặt trống đồng Ngọc Lũ bao quanh các cánh sao là biểu tượng của mặt trời - biểu tượng sự sống - không còn mặt trời không còn sự sống. Trên mặt trống có hình dương vật và âm vật. Thế lưỡng hợp giữa âm dương, giữa cái và đực, giữa trời đất và núi sông. Đó là khái niệm của vũ trụ của người Việt. Số 2 và số 3 gắn liền với đời sống Việt Nam. Thí dụ dân gian thường nói "ba ngày Tết", "một cặp"... Thân vật của nhiều dân tộc thường đôn lẻ. Thân vật của dân tộc Việt từ thời nguyên thủy đã như đũa có đôi. Lạc Long và Âu Cơ kết hợp để sinh ra một cái bọc trăm trứng. Ấy là lẽ cơ ngẫu theo dịch lý. Cơ là số lẻ - số lẻ hóa chỉ có âm hoặc chỉ có dương thì không thể sinh hóa. Số lẻ này đi tìm số lẻ khác để có một cặp để tạo điều hòa tương đối nhờ đó mới có sự sinh đẻ. Sinh sinh chi vị dịch (sinh đẻ ra mãi gọi là dịch). Có gặp cơ, tức 2 số lẻ tác hợp thành Ngẫu, Ngẫu là vợ chồng. Vợ chồng là lẽ âm dương cơ ngẫu. Con cái là kết quả của cơ ngẫu. Theo sách Hệ từ Hạ "khí trời đất nghi ngút, trên dưới giao hợp, vạn vật bởi cái khí thuần ấy mà hóa ra rồi giống đực giống cái giao cấu với nhau mà sinh ra mãi mãi. (Thiên địa nhân luân, vạn vật hòa thuận, nam nữ cấu tinh vạn vật hóa sinh).

Người Việt có vũ trụ và nhân sinh quan từ trước khi du nhập văn hóa và học thuật Trung Hoa. Vũ trụ và nhân sinh Việt không tách biệt mà tương quan gắn bó. Khác hẳn với Tây Phương, vũ trụ và nhân sinh của ta, tinh thần và vật chất đối với ta đều tương quan và tương hòa như lẽ cơ ngẫu vợ chồng và như âm dương như đực và cái giao hòa. Khi Mác tác tinh thần ra khỏi vật chất, thì chủ nghĩa duy vật đã hoàn toàn trở nên trái ngược với vũ trụ và nhân sinh Việt. Trên 30 năm trước đây nếu dân tộc Việt Nam biết rõ Cộng sản như ngày nay, biết rõ nó là hệ tư tưởng vô thần triệt để thì không đời nào dân tộc Việt Nam bị lừa bịp. Tay tổ cộng sản Lê nin đã dạy Quốc Tế Cộng Sản là ấn dấu cho kỹ bản chất vô thần của nó. Lê nin nói: "trong cương lĩnh của chúng ta, chúng ta không tuyên bố và không nên nói chủ nghĩa vô thần của chúng ta (Lê nin Toàn Tập - tập 10 - tr. 94). Dân tộc Việt Nam không hẳn chỉ duy tâm cũng không hẳn duy linh lại càng không duy vật. Người Việt từ cổ thời không chủ trương duy tức không độc tôn, không duy nhất chỉ có một mà bao giờ cũng từ một để có 2, có 3, 5, 7, 9... trong hòa điệu tương quan. Dân tộc Việt Nam cương thịnh vàophon thịnh về mọi mặt dưới 2 triều đại Lý Trần trước hết là nhờ tinh thần tam giáo đồng hành hòa hợp và giao hợp trong dòng tư tưởng Việt. Dân tộc Việt bắt đầu suy thoái về nhiều mặt kể từ khi Nho Giáo trở thành độc tôn, đó cũng là lý do đưa đến thảm cảnh mất nước về tay Thực Dân Tây Phương. Nhờ tinh thần khai phóng hòa đồng, dân gian Việt Nam đã



không bị câu thúc trời buộc vào vòng độc tôn mặc dù Nho Giáo trở thành độc tôn từ triều đình và trong guồng máy thống trị. Dân tộc Việt tôn thờ Khổng Tử, Phật Thích Ca, Lão Tử thì thêm một chúa Kitô cũng chỉ là vườn thêm hoa quý. Bất hạnh, thực dân Tây Phương đã phá đổ nền tảng hòa đồng hòa hiệp cao đẹp của dân tộc nên trong dân tộc từ đầu thế kỷ 20 đã thừa bóng Khổng Tử, đã mờ nhạt Thích Ca, Lão Tử biến thành đồng cốt, bọn Thực dân vì quyền lợi của chúng, chúng đã đồng hóa Chúa Kitô với hình ảnh giáo sĩ Thừa Sai Pháp Thực Dân cho nên trong khoảng trống vắng đó, một bọn người hoặc nông vội hoặc vong bản đã khiêng Mác Lê đặt vào khoảng trống vắng. Trong cuộc "thử nghiệm" từ năm 1945 trở lại đây, Mác Lê lại hiện nguyên hình Mác Lê, nó không không thể thay thế cái khoảng trống vắng bất hạnh của dân tộc vì dưới khoảng trống vắng ấy vẫn là những mệnh mỏng sâu dày của tư tưởng và truyền thống Việt Nam trong đó Khổng Tử, Phật Thích Ca, Lão Tử và Chúa Kitô vẫn là những tinh đầu sáng ngời trong tâm hồn Việt mà từ bao ngàn năm đã theo tôn chỉ "bên cha cũng kính, bên mẹ cũng vai". Ngày nay, với tư cách là lực lượng tiên phong cách mạng và giải phóng dân tộc, kháng chiến Việt Nam quyết thực hiện điều căn bản là đưa dân tộc trở về với cội nguồn của dân tộc, trở về với vũ trụ tình cảm của dân tộc. Không trừu tượng, không viễn vông, vũ trụ của dân tộc ở ngay trong tình vợ chồng - đại đạo của trời đất. Có vợ chồng mới có con cái và đây là căn nguyên của đạo hiếu. Con thì phải hiếu nhưng cha lại phải tử. Tư tưởng Việt Nam bao giờ cũng tương quan trên nền tảng một vừa hai phải. Nhân phải đi với Nghĩa. Lễ cũng phải gắn liền với Nghĩa. Dũng phải đi cùng với Trí. Vợ thuận thì chồng hòa, sống là để hoàn tất một cái chết đẹp. Âm dương biến hóa, sinh là tự, tử là tan nhưng tan chưa phải là hết. "Sống là thể phách còn là tinh anh" (Nguyễn Du). Chết là để sống mãi trong lòng con cái, họ hàng, làng nước. Cha mẹ đã khuất mà hồn người vẫn còn quanh quất bên ta. Tổ tiên đã khuất từ bao đời mà hồn các người vẫn còn phảng phất quanh ta. Chử Như Tại là phần căn bản của tư tưởng Việt Nam về nhân sinh và vũ trụ, về hồn và xác. Nhiều gia đình Việt Nam, nơi bàn thờ gia tiên có treo bức hoành phi thiếp vàng hai chữ Như Tại, có nghĩa, ông bà tiên tổ tuy đã khuất mà vẫn như còn, vẫn hằng tồn tại. Một hôm Đức Khổng Tử đứng trên bờ sông ngắm dòng nước chảy xiết, ngài bồng than: "Đêm ngày nước cứ chảy hoài như thế" (Thệ giả như tư phủ, bất xả trú dạ). Y ngài nói: đạo trời đất lưu hành như giòng nước chảy, khiến cái vừa mới có đã biến thành cái đã qua. Trong sự luân lưu biến đổi bất tận ấy, đối với dân tộc Việt Nam cơ cái không hề biến đổi là hồn người, hồn tiên tổ trong lòng gia đình tôn tộc. Hồn ấy tụ lại thành hồn nhà, hồn nước. Nước sông Hồng sông Đông Nai chảy xiết, dòng nước thay đổi mỗi phút mỗi giây nhưng lòng sông vẫn thế, có thể sâu hơn rộng hơn hay nông hơn nhưng vẫn là lòng sông. Biển có thể cạn như Biển Chết nhưng lòng cát của biển và vị mặn thì vẫn còn. Hồn người, hồn tiên tổ, hồn núi sông, nói một cách khác, tín ngưỡng Việt Nam, đức tin dân tộc của người Việt Nam chính là lòng sông lòng biển và là nền cát và vị mặn của biển.

Nghĩa lớn mà Kháng Chiến Việt Nam đang tiên phong quyết tâm đi tới trước là hết để lật đổ bạo quyền sau là trả lại dân tộc hồn người, hồn nước, cũng sản nghiệp tinh thần mà tiên nhân ta đã bảo trọng từ thuở vua Hùng. Kháng Chiến Việt Nam đang lãnh nhiệm vụ thiêng liêng là đấu tranh giành lại vũ trụ hoa gấm tình người cho tổ quốc Việt Nam. Do đó cũng như tiên nhân bao thế hệ trước, kháng chiến và cách mạng Việt Nam võ trang trước hết bằng đức tin Việt Nam với một quyết tâm của một thân lực dân tộc đã rất thiêng liêng lại truyền kỳ. Vì không phải là người ảo vọng, ta không bao giờ tiêu cực ngửa tay chờ "bất chiến tự nhiên thành". Dù uyển chuyển và tuôn chảy nhưng dứt khoát và tích cực, ta tin địch thua, địch sẽ thua. Ta tin ta tất thắng, ta sẽ tất thắng. Đức tin dân tộc vốn rất mầu nhiệm. Đức tin từ trong thế quyết liệt của đấu tranh từ trong hồn thiêng của sông núi. Cách mạng Việt Nam phải toàn thắng. "Sống là thể phách, còn là tinh anh".

Đức Trần Hưng Đạo dẫn đại quân tiến về Bạch Đằng Giang, khi qua sông Hoa, ngài chỉ xuống dòng sông mà thề: "lần này không thắng được giặc ta thể không trở lại". Toàn quân nức lòng vì lời thề. Tin sẽ chiến thắng, thể sẽ chiến thắng, ta đã đại thắng.

Dân tộc Việt tin vào hồn thiêng sông núi. Tin rằng, tổ tiên đã khuất mà hồn vẫn còn phảng phất bên con cháu để sẵn sàng giúp con cháu khi con cháu lâm nguy. Theo sách Lĩnh Nam Chích Quái, dân Việt cổ thời mỗi khi gặp nguy biến thì kêu gọi Lạc Long Quân: "Bớ ơi bớ, bớ ở đâu không về giúp con". Ở miền Trung Bắc Việt Nam có hàng vạn ngôi đền thờ anh hùng liệt sĩ, các bậc nhân thần đối với dân gian cũng như cha mẹ ông bà tuy đã khuất mà vẫn còn vẫn Như Tại. Theo Việt Điều U Linh Tập của Lý Tế Xuyên, đời Lý, đền thờ Tô Lịch ở Thăng Long thành, thần luôn luôn bệnh vực dân, đặc biệt hiển linh khuyên vua Lý Thái Tổ (1010) chăm sóc dân. Truyền thần Trương Hồng và Trương Hát là hai vị trung thần của Triệu Việt Vương, khi sống làm tướng khi chết thành thần (sinh vi tướng, tử vi thần) hai vị thần được dân lập đền thờ đã từng hiển linh giúp Vua Lý Nhân Tôn (1072-1127) và Lý Thường Kiệt phá được giặc Tống. Thần Hối Thiên Trung Liệt Vương tức Lý Đô Úy, chết hiển linh thành thần được dân thờ, thần lại hiển linh hiện lên giúp vua Trần Thái Tông dẹp giặc Mông Cổ. Điều vinh hạnh cho dân tộc Việt Nam là ngày nay con cháu hỏi ta: "mà quốc tổ ở đâu?" một khi tổ quốc quang phục trở về quê mẹ, ta có thể dẫn con cháu đến thăm mộ Vua Hùng, tự hào nói: "đây, mà tổ của nước ta đây". Mà tổ tồn tại từ trên 2000 năm trước kể từ trước khi Vua Hùng thứ 18 tử trần, nước Văn Lang mất về tay Thực Phan. Trên 2000 năm ấy dù vật đổi sao dời, khói hương không bao giờ dứt trong đền Hùng. Cứ chiều chiều dù bão táp mưa sa, ông thủ từ già, đầu tóc bạc phơ cung kính vào đền, thấp hướng. Ngày giỗ và tết, khói hương nghi ngút không lúc nào dứt cho đến năm 1947, khi cộng đảng Việt Nam làm chủ một phần đất nước thì lúc ấy khói hương mới tàn lạnh và tàn lạnh suốt trên 30 năm qua. Theo tác giả Phan Xuân Hòa, "Việt Nam Gấm Vóc", từ Hà Nội lên Việt Trì đi mất hơn 72 cây số rồi từ đó qua sông Lô, băng qua vùng núi đồi bát ngát hùng vĩ xa trong như trăm đợt

sóng vồn... Ta đi mãi tới một vùng đồi núi gối lên nhau như rồng nằm uốn khúc. Cảnh trí thật là hùng vĩ lại muôn phần thấm tười. Ngọn cuối cùng là ngọn Nghĩa Cương còn gọi là núi Đền trên có đền thờ Quốc Tổ. Dưới chân núi có một ngôi chùa nhỏ và một ngôi đền, lưng chừng đồi lại thêm một ngôi đền. Trên đỉnh đồi là đền thờ 18 vị Vua Hùng gọi là đền Thượng. Từ chân núi lên đến Đền Thượng phải leo 296 bậc. Trong chính điện thờ Vua sắp đặt như sau: Sau hương án có 2 tượng võ tướng, trong cùng là tượng Vua Hùng to lớn ngồi chính giữa Hoàng Hậu và Công Chúa thờ ở 2 bên 2 bên. Cảnh là 2 tượng cây mào làm bằng sứ hươu không bằng sắt chúng tổ đến có từ thời thượng cổ. Từ đền ngoài vào đền trong đi qua một sân rộng có nhiều tượng đắp bằng đất sơn son có 2 võ tướng cầm khí giới. Đây chính là nơi phát xuất hiển linh của dân tộc, đời đời dân Việt vẫn cảm thấy như Vua Hùng đang sống giữa lòng Tổ Quốc trong lòng con cháu. Ngày nay, đền Vua Hùng chỉ còn là di tích lịch sử du lịch và thánh địa của dân tộc. Mục tiêu cao cả của cách mạng giải phóng Việt Nam trước sau vẫn là đưa dân tộc trở về với thánh địa của dân tộc, phục hồi văn hoá dân tộc phát xuất từ chính điện quốc tổ, trái tim của dân tộc. Riêng miền Bắc trước năm 1945 có 33 ngôi Đền thờ quốc tổ. Như đền Làng Quyết tháng 8 có lễ vào hội tế vua, dâng quyết lên lễ Vua. Theo thần tích, khi vua qua làng, dân dâng quyết lên vua. Đền làng Phú Nông, đền Phướng Châu, xã Minh Phướng, Việt Trì, thờ Vua Hùng, hằng năm dân mở hội vào ngày 3 tháng giêng, có lễ rước cây lúa chiêm để tưởng nhớ công vua dạy dân cấy lúa. Đền Làng Mau, Phú Mau, đền Làng Chũ (Ngọc Chũ) thờ Vua, đầu tháng ba dân mở hội, giết trâu bò đem thui làm lễ tế vua để nhớ lại ơn vua. Theo thần tích, Vua Hùng đi săn được hươu đem về mổ dân làng cũng ăn. Đền làng Kê Nọ, làng Nổ Lức, huyện Phong Châu, đền Làng Kê Dọi (làng Cẩm Đồi) thờ Hùng Duệ Vương, nơi thờ vua được ghi: "Dựng lược khu thiên đại vương" - nơi luyện quân của vua Hùng cũng là nơi đóng quân của các lạc tướng. Hằng năm ngày 7 tháng giêng, dân làng mở hội tế vua, có trò diễn võ, làng rước cái cung và 36 mũi tên tre biểu tượng võ nghiệp của vua.

Đám rước cung và tên rất uy nghi. Trai tráng mặc áo nẹp đỏ như lính thời xưa. Đoàn rước bước đi theo nhịp trống quân hành, nhịp trống truyền kỳ của dân tộc. Trên khắp nước trước năm 1945 đều vang vọng nhịp trống thần đầy rộn rã thúc giục. Qua trống chiêng, qua hương khói, ta có cảm tưởng rõ rệt là quốc tổ và tiên nhân vẫn còn sống và là sức sống hiển linh đứng với niềm tin Như Tại của dân tộc, tin rằng chết chưa phải là hết. Chết mà vẫn như sống. Làng Hoa Lư, Gia Viễn, Kinh Đô xưa của nước Đại Cồ Việt, có đền thờ vua Đinh Tiên Hoàng và đền thờ Vua Lê Đại Hành. Hằng năm Hoa Lư vào hội quốc tế vua Đinh. Lễ hội Hành tức quan thập đạo tướng quân Lê Hoàn kế nghiệp nhà Đinh, vua lấy Dương Thái Hậu, vợ vua Đinh nên đến thờ vua Lê thờ cả Dương Thái Hậu. Ngày tế vua Đinh, dân rước tượng Dương Thái Hậu từ đền vua Lê qua đền vua Đinh, đặt cạnh tượng vua Đinh. Trước thời Minh Mạng (1820-1840) dân mở hội tế vua Đinh, có lễ lấy roi đánh vào tượng Đỗ Thích ở ngoài sân đền vì Đỗ Thích can tội giết vua. Như thế đủ thấy rằng, dân gian thờ thần nhân coi như thần nhân vẫn hiển linh sống cùng với dân, bảo vệ xóm làng, gần gũi với xóm làng. Cũng như hàng vạn ngôi đền khác thờ anh hùng dân tộc, đền Vua Đinh và Vua Lê từ năm 1950 đến nay đã hương khói tan. Đền Kiếp Bạc ở Vạn Kiếp, Hải Dương thờ đức Trần Hưng Đạo, Đền Hai Bà Trưng làng Hạ Lôi và ở làng Đồng Nhân (Hà Nội). Làng Bà Triệu ở Thanh Hóa, đền thờ Ngô Quyền và Bồ Cai Đại Vương ở Đường Lâm, Sơn Tây ngày nay chỉ còn là những di tích hoang tàn. Ngôi đền lộng lẫy uy nghi thờ Đức Triệu Quang Phục ở làng Giáp Ba, Nam Trục, tỉnh Hà Nam Ninh (Nam Định cũ) từ năm 1956 trở thành kho vựa của hợp tác xã nông nghiệp.

Đức tin nơi giá trị thiêng liêng của dân tộc nằm trong nhân sinh và vũ trụ quan Việt Nam. Điều này thể hiện rất rõ trên các hình khắc trở trên mặt trống đồng Đông Sơn và trong các tập tục tế lễ Thiên Thần (thần Tản Viên) và Phúc Thần (thờ anh hùng dân tộc và người có công với dân). Không Tử ngại không muốn đề cập đến vấn đề hình nhi thượng tức vấn đề siêu hình. Ngài nói: "Quý thần kính nhi viễn chi" - (quý đây không phải là ma quỷ) - tức là quý thần nên đứng xa mà kính. Dân tộc Việt không né tránh, quý thần hay thánh thần hay đảng tạo hóa thiêng liêng tự tại ngay trong đời sống ở trong hội sống và rất gần gũi với người.



HỒN NƯỚC VÀ KHÍ THIÊNG SÔNG NÚI

Những tin tưởng về trời đất về thánh thần của dân tộc Việt không có gì mơ hồ lại càng không dị đoan. Ngoài trừ những nơi thờ một số thần hoàng nhằm nhĩ li ma, chính Lý Thường Kiệt đã cấm, đại đa số phúc thần dân gian thờ đều là anh hùng dân tộc hoặc có những nguyên lai rất người. Ta không nên dùng lý luận khoa học để nhận xét và phê phán về những tin tưởng thiêng liêng của dân tộc. Dân tộc ta tồn tại chính là nhờ những tin tưởng thiêng liêng. Khi toàn thắng giặc Mông Cổ, việc đầu tiên vua Trần sai sứ đi khắp nước lễ tạ thần sông núi cùng các đền miếu thờ anh hùng dân tộc. Bắt sông được bọn tướng Mông Cổ như Ô Mã Nhi, Phần Tiếp, vua Trần cho dân

NGỤ NGÔN

Tâm Sự Loài Sói Già

Sói già gặp thù, phải ty nạn qua rừng bên. Ở chung lãnh địa của chúa sơn lâm mà đã tưởng mình thành cọp. Cũng gặm, cũng hồng, ngang tàng ra dáng. Chạy theo nhặt nhạnh những mồi rơi của giống cọp, quên hẳn niềm kiêu hãnh của giống sói. Quên cả đồng loại vẫn tiếp tục kháng cự trong rừng xưa.

Sói già có đứa con cầu tự, rất mực nuông chiều. Sói con ngộ nghịch phá phách mặc lòng mà không hề được răn dạy. Sói già dường như còn tự đắc là con mình đã giống cọp, ngang ngược chẳng kém ai. Hẳn thâm mong là sẽ đông đàn dài lũ, lông mọc vằn mà thành danh trong rừng cọp.

Một hôm, sói con, vốn ngộ nghịch và dai dột, ăn tranh mồi tươi của cọp con. Chúa sơn lâm nổi giận rượt bắt chí chết. Lúc đó, sói già mới thấy chân đứng bấp bênh của mình trong rừng lạ. Đâm giận cả đứa con cầu tự, hết lời mạt sát, chỉ những muốn vật chết cho hả.

Bị hãm dọa, xua đuổi, sói gục đầu bên suối, than thở cho số phận chênh vênh của mình, oán trách loài cọp là vô tâm bạc tình, oán trách trời xanh đã cho mình đứa con bất hiếu bất nghĩa. Oán cả Di Gió vẫn vì vụ hững hờ với thảm kịch loài sói...

Di Gió mỉm cười, lẩn tẩn mắt nước:

"Sao không gắng sức trở về, đuổi thù mà sống trên đất mình?"

Nanh vuốt đâu cả? Sao không biết dạy con từ trước?"

Sói già ưỡn oai nhìn ra xa, thấy cái gì cũng khó. Lâu nay lang chạ với giống cọp, đã quên tánh hợp quần, đã quên chỉ tranh đấu. Mà đường về sao xa xôi diệu vợi quá. Sói hú lên một tiếng dài thê thảm. Tiếng hú nghe đã lạc giọng.

Di Gió lắc đầu, vén mây đưa ánh trăng xuống đáy nước. Sói xuống, sói chỉ thấy bóng một con cừu non, khiếp nhược và ngơ ngác.

Từ đó, ta thấy sói già đóng cửa dạy con và tìm đường về với đồng loại.

Tiếng hú oai hùng của loài sói từ đó lại bao trùm cánh rừng xưa.

giải chúng về Thiên Trường làm lễ Hiến Phù, bắt giặc phải tế tổ tiên ta tạ tội trước hồn tổ tiên ta. Bà hàng nước ở bên bờ Rừng bên sông Bạch Đằng, vì có công chỉ cho đức Hưng Đạo giở con nước lên xuống, nhờ vậy ngài đã lập được trận thủy chiến phá được Mông Cổ. Giặc tan, bà được vinh hiển trọn đời, khi chết vua sai lập đền thờ bà trên nền quan cũ lại phong bà là "Vua Bà".

Những tin tưởng về thần nhân anh hùng tiên tổ đã là một trong mấy yếu tố thuộc về niềm tin giúp đức Lê Lợi giải phóng được đất nước. Sách Lam Sơn Thực Lục do Nguyễn Trãi soạn, Lê Lợi đề tựa chép, một lần vua Lê bị giặc bức rất khốn. Nhà Vua cũng tướng Lê Liễu chạy đến bên sông Khả Lam, bỗng thấy một người con gái nằm chết, mình còn mặc chiếc áo trắng, cũng đeo thoa vàng, xuyên vàng. Nhà vua cũng Liễu ngửa mặt lên trời khẩn rã: "Tôi bị giặc Minh bức bách, xin phù hộ cho tôi thoát nạn này, ngày sau được thiên hạ, xin lập làm miếu thờ, để có chỗ bần cùng nài trước hết". Đáp mà chúa xong thì giặc xua chó ngao đến. Nhà vua cũng Liễu chạy vào bóng cây đa. Giặc lấy mũi giáo nhọn đâm vào... Tự nhiên thấy con cáo trắng chạy ra, chó ngao liền đuổi cáo. Giặc không ngờ bên kéo đi. Nhà vua mới thoát được (đến khi bình định thiên hạ rồi, phong vị thần Áo Trắng làm Hoàng Hậu Đại Vương, phong cho cây đa làm Hộ Quốc Đại Vương) (Lam Sơn Thực Lục - bản dịch của Mạc Bảo Thân, Sài Gòn 1956 tr22-23). Cũng một niềm tin tưởng cung kính như vua Trần, vua Lê Thái Tổ sau khi đánh tan giặc Minh, ngài sai sứ đi khắp nước tế các thần kỳ của núi sông, đền miếu, lễ tạ các lăng tẩm các triều vua trước. (Lam Sơn Thực Lục, p. 3, tr 49). Thật vậy, nếu thiếu những tin tưởng thiêng liêng vào núi sông tiên tổ, anh hùng liệt sĩ là thiếu hẳn lễ nghi truyền thống của dân tộc. Ngày nay, duyệt lại sử liệu từ năm 1945 đến năm 1975. Ta thấy rõ rệt điều này. Khởi từ Hồ Chí Minh, cộng đảng Việt Nam luôn luôn chủ trương tiêu diệt Lễ Nghi truyền thống dân tộc. Ngày tuyên cáo độc lập mồng 2 tháng 9 năm 45, khí thế của nhân dân như vũ bão trong dòng người như dòng thác lũ tuy nhiên vẫn thiếu hẳn không khí thiêng liêng truyền kỳ của dân tộc. Bởi vậy chính ngày ấy đáng lẽ phải là ngày vinh quang của dân tộc lại là ngày khởi đầu đại họa của dân tộc kéo triển miến cho đến nay. Năm 1946 Hồ Chí Minh từ Vinh Hạ Long sau khi thăm viếng Cao Ủy Pháp O'Argelieu, ông có ghé thăm đền Kiếp Bạc nơi thờ Đức thánh Trần. Dù không thấp một nén hương đã đành vì ông là tay vô thần, Hồ Chí Minh lại buông lời hết sức vô lễ đối với bậc đại anh hùng hiển thánh "Bác đẹp quần Nguyễn thanh kiếm bạc, Tôi trừ giặc Pháp ngon cờ Hồng!".

Cái họa của đất nước ta mở ra từ đó, từ ngày Lễ Nghi dân tộc bị làm hoen ố công khai tại nơi vốn là đất thánh hiển linh. Hồ Chí Minh và đồng đảng thành công là nhờ lửa bịp đã đánh chúng lại man trá lấy dân tộc làm chiêu bài, lấy hồn nước làm phương tiện mà thực chất chúng đã phản dân tộc, triệt phá hồn nước ngay từ buổi đầu. Một ngàn năm nối thuộc Bắc Phướng dân tộc ta vẫn quật khởi là vì hồn nước còn, còn những tin tưởng thiêng liêng trong mỗi con người Việt, để tạo nên Thần Lực trong nhân lực của dân tộc. Đại họa của dân tộc sẽ vô phương cứu chữa nếu để mất hồn nước nếu làm tan vỡ những tin tưởng thiêng liêng. Cộng đảng Việt Nam đang tàn phá 2 thứ cơ bản căn cốt ấy của dân tộc cho nên Kháng Chiến Việt Nam phải là tiếng gọi khẩn cấp nhất đáp lời núi sông giữ lấy Hồn Thiêng đất nước. Còn hồn nước thì nước còn, mất hồn nước thì nước đầu còn mà như đã mất. Hồn Nước là gì? Ta có thể cảm thấy hồn nước rung động

từ trái tim ta, từ da thịt ta. Ta có thể cảm thấy hồn nước ở lưng từng trời, từ không khí ta thở, từ miếng cơm ta ăn, từ bước chân ta đi trên đường quê xưa yêu dấu. Hồn Nước trước hết là hồn nhà, hồn cha mẹ, hồn tiên tổ và là hồn quê. Hồn Nước là hồn thiêng của anh hùng liệt sĩ, hồn của rừng của núi của biển cả sông sâu. Hồn Nước ở ngay nơi đây trong hương khói gia đình. Hồn Nước ở ngay chỗ này từ máu cổ vàng yêu dấu của ta. Hồn Nước vốn hiển linh mà ta có thể cảm được sự hiển linh. Một Nguyễn Khoa Nam, một Lê Văn Hùng, một Phạm Văn Phú, đã trở thành "sinh vi tướng tử vi thần" cũng với hàng ngàn vạn anh em ta, chiến hữu và đồng bào ta chết trong uất hận oan khiên, chết trong oán hận tủi nghệt ngã thì hồn các người giờ đây đang phảng phất chốn trăng sao, như trong tin tưởng thiêng liêng của con người Việt thì hồn ấy đã quyện vào núi sông và đã thành hồn nước. Việt Nam vốn là quê hương của truyền kỳ linh hiển. Thiếu truyền kỳ linh hiển không còn là Việt Nam. Tư tin tưởng nhiệm mầu, rõ rệt Hồn Nước sẽ là yếu tố chính giúp kháng chiến Việt Nam sớm quang phục tổ quốc.

HỘI THỀ VÀ LỜI THỀ NÚI SÔNG

Năm 40 vào giữa mùa xuân trong nỗi cảm hờn của dân tộc, núi rừng Mê Linh rực sáng với những ngọn đuốc thần từ muôn phương đổ lại. Đủ mọi hạng người, đủ mọi thành phần dân tộc. Dù đang mang tang chồng, Bà Trưng Trắc vì đại nghĩa mà giữ Lễ của đại nghĩa, bà không mặc tang phục, Uy nghi trong bộ áo vàng khăn vàng. Bà Trưng bước lên lễ đài cáo yết trời đất, bách thần và tiên tổ. Theo Sách Thiên Nam Ngữ Lục, bà Trưng tuyên đọc 4 lời thề:

"Một, xin rửa sạch thù nhà

"Hai, xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng

"Ba, kéo oan ức lòng chồng

"Bốn, xin vẹn vẹn sở công lệnh này.

Hàng vạn tiếng tung hô. Trống đồng rung lên từng hồi làm kinh động cả vạn vật Mê Linh. Bà Trưng lại đọc lời cáo yết cũng trời đất, thánh thần:

"Tôi là nữ lưu nhưng đau xót nhân dân phải làm than vì có người nước khác là Tô Định giữ thói chó đê, ngược chính hại dân, tôi là cháu ngoại triều Hùng, không thể điềm nhiên mới đem nghĩa binh mà trừ bọn nghịch tặc, cúi xin trời đất thanh thành giúp cho lũ chúng tôi lấy lại được giang sơn đó là đại đức của trời đất nâng đỡ cho chúng tôi vậy". Sử liệu ghi: Lễ xong, Hai bà chia các đạo quân cùng kéo đi, chiêm trống ở dưới trần thuyền, cờ tán ở trên đường, đến thành Tô Định (Trưng Vương Công Thần Phủ Lục - Viên Khảo Cổ Sài Gòn - Sử Địa số 22 tháng 4-1971). Ngày nay, khi gia nhập Kháng Chiến và Cách Mạng Việt Nam, ta long trọng đọc tay thề trước bản thổ tổ quốc thì lời thề của ta chính là ngôn ngữ nhiệm mầu của truyền thống của dân tộc. Vào một sớm tinh sương ngày đầu tháng hai năm Bình Thân (1416), Lê Lợi và 18 vị anh hùng trong đó có Nguyễn Trãi và Trần Nguyên Hãn đã có mặt ở Lũng Nhai cũng dự Hội Thề. Hội Thề là truyền thống thiêng liêng có từ trước thời Hai Bà Trưng, từ nhà Lý cho đến nhà Trần, năm nào cũng tổ chức Hội Thề ở đền Đồng Cổ, Thăng Long (thuộc làng Yên Thái, ngoại thành Hà Nội) cho đến đời vua Lê Thánh Tôn vẫn còn tổ chức Hội Thề vào tháng mười (Phan Huy Chú - Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí XXV - Lễ Chí - Minh Thế Lễ).

Trước khi Lý Thường Kiệt và Tôn Đản kéo quân qua Tàu phạt Tống, các chủ tướng và ba quân dự Hội Thề quyết chiến quyết thắng. Lũng Nhai là vùng núi non hiểm trở, u tịch cách Lam Sơn 10 cây số, hữu ngạn sông Âm, tả

ngan sông Chu. Lê Lợi đứng chủ lễ sau khi làm lễ cáo yết trời đất, ngài đọc lời thề: "Nay ở trong nước tôi, tôi là phụ đạo Lê Lợi cũng với Lê Lai đến Trương Chiếu, 19 người. Tuy họ hăng què khác nhau nhưng kết nghĩa thân nhau như một. Phận vinh hiển đều có khác nhau, mong có tình như cùng chung một họ. Có kẻ băng đảng xâm chiếm nước ta, qua cửa quan làm hại nên Lê Lợi cùng Lê Lai đến Trương Chiếu, 19 người chung sức đồng lòng, giữ gìn đất nước làm cho xóm làng được an ở yên lành. Thề sống chết cùng nhau. Không dám quên lời thề son sắt..." (Theo gia phả họ Lê ở Kiều Đại, thị xã Thanh Hóa). Lời thề Lũng Nhai chính là lời núi sông và hồn núi sông. Trời đất và thần thánh không ở đâu xa, ở ngay trong lòng người, phẳng phất giữa bầu trời non nước quê hương. Các thần tích ở Đâu Đỉnh đều nói các ngài hóa. Hóa là từ biểu tỏ sự thăng hoa lên thế giới non bồng mộng ảo, lên Trời lên Tiên nhưng vẫn hằng Như Tại. Thánh Gióng dẹp tan giặc Ân, ngài lên núi Sóc Sơn rồi hóa. Dù sử ghi Hai Bà Trưng trầm mình trên sông Hát nhưng thần tích làng Hạ Lôi, lại ghi Trưng Trắc lui quân về đến Đông Nhân thì ngài lên núi Hạ Sơn rồi hóa. "Dân chúng rủ nhau lập đền thờ toàn dân ca tụng công đức: "Tiết cao sáng nửa trắng thu, trong như nước lọc, sạch như gương mài. Thượng đế cho hai Bà dự vào việc làm mưa làm gió ở cõi Nam" (Thiên Nam Ngữ Lục - Phụ Hán Thứ Sử Ký - tr. 137-128).

Đất nước ta trước khi cộng sản thống đoạt, đầu đầu cũng thấy nhuộm màu thiêng liêng thần kỳ. Dân Việt tin rằng, anh hùng tử sĩ và hào kiệt chết trong uất hận vì thù nước, như Hoàng Diệu, Nguyễn Thái Học, Trần Bình Trọng hồn các ngài rất anh linh, luôn luôn phò hộ cho người đầu tranh vì đại nghĩa. Khi Lý Bôn tức Lý Nam Đế dựng cờ tông khởi nghĩa. Ngài tế cáo trời đất, cầu anh linh anh hùng phũ hồ. Giành được độc lập dựng lại nước với quốc hiệu Vạn Xuân, việc đầu tiên Lý Nam Đế thực hiện là xây làng thờ Bà Triệu. Ở miền Nam, ta vào Thất Sơn, mới bước chân tới cánh rừng thưa, ta đã cảm thấy những thiêng liêng linh hiển. Phong trào Văn Thân Cần Vương thất bại, các hào kiệt chạy về miền Nam, một số mượn ao thầy tăng ẩn mình trong chôn sơn lâm cùng cốc. Tác giả G. Coulet trong cuốn "Hội kín An Nam" (Les Societes secretes en terre d'Annam) đã viết nhiều về Thất Sơn, nơi có những địa danh đầy thần bí từ Núi Lớn, núi Cẩm đến Tà Lớn, Láng Linh, một căn cứ địa của Quân Cơ Trần Văn Thành kháng chiến chống Pháp từ năm 1868 đến năm 1873. Láng Linh trở thành linh địa từ buổi đó, nghĩa quân chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, không một ai chịu hàng giặc. Tướng truyền, Quân Cơ Thành biệt tích, ngài lên Cao Sơn rồi hóa. Dân thường gọi tên ngài là Đức Cổ Quân với niềm tôn kính đặc biệt. Thất Sơn có Nam Cực Đường do Đạo sĩ Bảy Do làm chướng quân với hàng ngàn đệ tử. Ngày nay còn lưu lại không biết bao câu chuyện thần kỳ về Nam Cực Đường, tổng hành dinh bí mật của các hào kiệt chống Pháp bị Pháp phá tan vào năm 1917. Đạo sĩ Bảy Do bị bắt đày ra Côn Đảo. Đạo sĩ cần lối tu tiết vào giữa ngày rằm tháng ba năm Bình Thân (1926). Những bậc hào kiệt như Đức Cổ Quân như Đạo sĩ Bảy Do, dân tộc Việt tin tưởng rằng hồn các ngài đã nhập vào hồn núi sông.

Dân Việt tin tưởng vào thần nhân không phải vì dị đoan. Tin vì tin rằng, sống sao chết vậy. Sống là người anh hùng yêu nước thì chết cũng như đạo sĩ Bảy Do hay Cồ Giang, Cồ Bắc đều là anh linh trong hồn thiêng non nước. Do vậy mà Hội Thề và Lời Thề Việt Nam tự đã có giá trị thiêng liêng gắn bó hồn nước với hồn người, gắn bó đời thực tại với cõi thiêng liêng cao thẳm. Ngày nay, gia nhập đoàn thể đấu tranh ta giơ tay lên Thề thì đó là lời Thề Sông Hát và như lời thề của các đảng viên VNQDD trong đêm Chúa Giáng Sinh năm 1926. Sống cho lời thề, chết vì lời thề. Trong suốt 10 năm kháng Minh, lễ thề trở thành một nghi lễ cơ bản cho đại nghĩa. Lê Lợi chọn đúng ngày 2 Tết Mậu Tuất (1418) gọi là ngày lành tháng tốt để Lam Sơn dựng cờ đậy nghĩa. Trong lịch sử dân tộc, phần lớn hào kiệt đều dựng cờ đại nghĩa giữa rừng sâu núi hiểm. Hai chữ Rừng Thiêng có ý nghĩa như vậy. Lễ công bố Cương Lĩnh Chính Trị của Kháng Chiến Việt Nam 3 năm trước đây vào ngày 8 tháng 3 năm 1981 giữa nơi biên khu sau vách núi đá cao vút, giữa khu núi rừng u linh chính là thể hiện truyền thống Lam Sơn. Cờ Lam Sơn tung bay vào ngày mồng 2 Tết là lúc mới củ vừa giao hòa. Mồng 9 Tết, nghĩa quân Lam Sơn bị giặc Minh vây bức rất khốn. Lê Lợi lui quân về Chí Linh, bị tuyệt lương đến 2 tháng. Trong lúc thế cùng lực kiệt, Vương hỏi các tướng ai là người thay Vương mặc áo vàng giả làm chúa Lam Sơn ra khiêu chiến với giặc để Vương được toàn mạng đem quân lui, tìm chôn náu mình, mưu đại sự về sau. Chỉ có Lê Lai thưa rằng: "Tôi bằng lòng xin thay mặc áo nhà vua. Ngày sau bề hạ gây nên nghiệp đế, có được thiên hạ thưởng đến công tôi cho con cháu muôn đời được hưởng ơn nước. Đó là điều tôi mong mỏi". Nhà Vua lay trời mà khẩn rằng: "Lê Lai có công thay đổi áo. Sau này trăm cung con cháu và các tướng tá, hay các con cháu các công thần, nếu không thưởng đến công ấy thì xin đền đài hóa ra rừng núi, ân vàng hóa ra đồng sắt, gươm thần hóa ra đao binh". Lam Sơn Thực Lục ghi tiếp: "nhà vua khẩn xong Lê Lai liền đem quân đến cửa trại giặc khiêu chiến". (Lam Sơn Thực Lục - tr. 25-26).

Lê Lợi đã vẹn lời thề. Kháng Chiến Việt Nam hôm nay cũng sẽ vẹn lời thề.

SÂM KÝ DÂN TỘC VÀ HỒ TINH CHÔN CÁO

Ngày nay, cả nước cùng một lời thề giải phóng Việt Nam. Tâm động qui thần tri. Trời đất thanh thân sẽ thấu lòng son sắt của dân tộc ta. Lịch sử Việt Nam kinh dinh qua những năm đô hộ của Bắc phương và Thực dân Pháp đã chúng nghiệm được điều này: bất cứ thứ giặc tàn bạo nào nếu chà đạp lên nhân luân, chà đạp lên hồn thiêng sông núi Việt thì cuối cùng giặc sẽ bị đánh tan. Giặc cộng sản ngày nay chẳng những phá tan nhân luân, chúng còn làm điều bạo nghịch chưa từng có trong lịch sử: phá đình, phá chùa, đào cả mồ ông bà tiên nhân. Đọa đày người sống chưa đủ chúng tra đạp phi bang cả người chết. Tội ấy với truyền thống thiêng liêng của dân tộc thì trời sẽ không dung, thần sẽ không tha. Dân Việt tin vào sấm ký một cách la thường. Nhất là sấm ký dân gian. Cứ theo sấm ký xuất hiện từ đầu thế kỷ 19 thì dân Việt phải trải qua một thời đại kinh hoàng do ma vương cai trị, do một loài hồ tinh lên làm người bách hại nhân thế. Đức Đoàn Minh Huyền, vị đại đức Phật Tổ của Phật Giáo Tứ Ân tại Thất Sơn huyền bí, Đức Đoàn Minh Huyền đã tiên tri, nước ta sẽ mất về tay Tây Dương. Đó là lý do ngài đưa ra Tứ Ân trong đó ân Tổ quốc và ân Tiên tổ là 2 điều tối hệ trọng. Phật thầy Tây An biết trước nước sẽ mất không còn cách gì cứu được cho nên chỉ còn cách giữ lấy hồn nước hồn nhà để mưu cuộc phục quốc. Hai ân lớn trong Tứ ân là phương thuật linh diệu để giữ hồn nước. Thời xa xưa ấy, tiên nhân đã tiên tri Tây Phương cướp nước Việt Nam và dân tộc phải trải qua thời đại ma vương tức Việt Nam ngày nay nhưng rồi minh quân sẽ ra đời. Nghiên cứu lại sấm ký xuất phát từ Thất Sơn, xuất phát từ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (1491-1585) dân Việt ngày nay tin tưởng rằng, Hồ Chí Minh quả là trùm ma vương. Cộng sản là một loài hồ tinh, chôn cáo. Sấm Trạng Trình đã tiên tri về thời đại này. Sấm Trạng Trình còn văng vẳng rằng, quê hương Việt Nam sẽ quang phục, loài hồ sẽ biến tan. Đất nước lại ngàn năm tươi đẹp. Tin hay không tin? Với lý luận của giải phóng và cách mạng Việt Nam đặt trên nền tảng văn hóa lịch sử biện chứng thì đây chỉ là điều biết để biết, biết để xem ứng nghiệm như thế nào. Con đường cách mạng giải phóng Việt Nam vốn là con đường dân tộc, khai phóng và tiến bộ, với lý luận không tách rời khoa học. Người đấu tranh cách mạng lại không viễn vông, mộng ảo lại càng không dị đoan, không nhắm mắt tin vào bất cứ điều gì dù là sấm ký nhiệm mầu để yên trí tiêu cực ngồi chờ "bất chiến tự nhiên thành". Cuộc đứng cờ đậy nghĩa của ta đã là cuộc tuyên cáo với trời đất, với quốc dân với thế giới cách đây 3 năm đã dứt khoát nói lên rằng, ta tin vào ta trước hết, chỉ có tư tưởng và hành động tích cực của chính chúng ta mới cứu được người được nước. Dù vậy, chính trị của đấu tranh vốn uyển chuyển, tuân tự lớp lang trong đó những qui luật đấu tranh phải là bài học năm lòng. Một qui luật ta không thể quên là không thể bỏ qua những tin tưởng của dân gian lại càng không thể bỏ qua những tin tưởng đầy thiêng liêng và truyền kỳ trong dòng sinh mệnh của dân tộc. Tại sao dân Việt Nam lại tin vào sấm ký để yên trí rằng loài hồ sẽ trở về kiếp chôn cáo và tổ quốc ta sẽ quang phục trước hoặc sau năm 2000? Dân Việt căn cứ vào dĩ vãng để tin vào những tiên tri về tương lai. Thiên sư Đinh Không (730-808) đã tiên tri 200 năm sau về việc Lý Công Uẩn ở làng Cổ Pháp lên ngôi vua lập ra nhà Lý kéo dài 8 đời. Thiên sư Đinh Không lại tiên tri về việc dị nhân tức Cao Biền sẽ đền phá thế đất Cổ Loa, yểm long mạch không để vị nhân Việt Nam xuất hiện. Tất cả mọi việc đã xảy ra đúng như Thiên sư Đinh Không tiên tri. Cuốn "Phật Giáo Việt Nam Sử" của sử gia Phật giáo Nguyễn Lang đã ghi lại sự việc tiên tri này. Năm 785 dưới thời đô hộ nhà Đường, thiên sư cho đào đất đắp nên xây chùa Quỳnh Lâm ở làng Dịch Bảng, thiên sư tìm thấy 10 chiếc khánh vàng và một chiếc lư hương. Khi đem ra sông rửa, một chiếc chìm xuống nước, thiên sư cảm hứng về việc này, nói: "10 chiếc là thập khâu viết chung lại là chữ cồ. Một chiếc rơi xuống nước chìm đi là thủy khứ viết chung lại là chữ Pháp, thời ta đặt cho mảnh đất thiêng liêng này là làng Cổ Pháp. Thiên sư lại làm một bài thơ tiên tri nói rõ về việc nhà Lý dựng nghiệp:

Đất trình pháp khí
Phẩm chất tinh đồng
Đưa Phật giáo đến chỗ hưng long
Đặt tên là làng Cổ Pháp
Pháp khí xuất hiện
Mười chiếc chuông đồng
Nhà Lý hưng vong
Tám phẩm thành công.

Thiên sư dặn đệ tử Thông Biện: "linh địa Cổ Pháp sẽ có dị nhân đến yểm". Thiên sư Thông Biện ghi lời thầy dặn ở ngôi tháp thờ Đinh Không phía Tây chùa Lục O. Đời đệ tử kế tiếp là Thiên sư La Qui An (852-936) quả nhiên tên quan cai trị Tiết Độ sứ Cao Biền đến Cổ Pháp yểm long mạch. Đời vua Tâu là Đường Ý Tôn (860-873) nghĩ đến việc Triệu Đà xưng đế ở phương Nam, e ngại đất An Nam sẽ có kẻ xưng đế như Triệu Đà nên sai Cao Biền, một tay phong thủy địa lý cao tay nhất của nhà Đường sang An Nam yểm đất. Cao Biền đến nước Nam thì đi cũng khắp xứ, viết thành bộ địa lý phong thủy mệnh danh "Nam Cảnh Địa Lý Chu Cát Lục" (hay Địa Lý Cao Biền Cao). Vua Đường Ý Tôn đã căn dặn Cao Biền, đất An Nam có nhiều ngôi đất Thiên tử, Cao Biền phải yểm long mạch để

Tiếng Mẹ

PHẠM TẮT THẮNG

Tiếng mẹ gọi! Ngày hai mươi bảy!

Tháng mười hai, năm tám mươi ba!

Không trung! Vang tiếng mẹ già.

Vui mừng! Khôn xiết! Muôn nhà hân hoan!

Lời mẹ nói! Con ngoan theo mẹ!

Từng đoàn người già, trẻ, gái, trai!

Vững lòng tin ở ngày mai!

Toàn dân Kháng Chiến! Tương lai huy hoàng

Bao năm ấy? Việt gian bán nước.

Chống "thực dân" lại nước "Nga xô"

Dã man, tàn ác "giặc Hồ".

Gieo bao tang tóc; cờ đỏ tan hoang

Mẹ! Thức tỉnh con ngoan quyết chí!

Gương tiên nhân chỉ khi kiên cường!

Vững lên! Đạp đổ xích xiềng;

Đạp tan "Mác xít" giành quyền tự do!

Gương anh dũng! Sáng soi còn đó!

Chí quật cường! Muôn thuở nào phai!

Tiến lên! Cửu lý giống noi!

Đuổi "Nga" xâm lược, diệt loài cộng nô.

Cùng nhau xây dựng cơ đồ

Tự do, hạnh phúc, ấm no muôn đời.

Galang, Nam Dương 1984.

An Nam không có để vương tức là đời đời nội thuộc Tàu. Cao Biền khi đắp thành bên sông Tô Lịch biết được đất Cổ Pháp là đất có khí vượng giá nên cho đào 19 điểm huyết để yểm phá. Thiên sư La Qui An nhờ lời dặn của Thiên sư Đinh Không nên cho lập ngay 19 nơi yểm của Cao Biền. Y như Đinh Không tiên tri, 200 năm sau thiên sư Vạn Hạnh sinh ra ở làng Cổ Pháp và cũng nơi đất thiêng này chú tiểu Lý Công Uẩn phát để vương, ngài lên ngôi năm 1010 (1010-1028).

Thêm một dẫn dụ khác. Trang trình Nguyễn Bình Khiêm tướng truyền có thể nhìn về quá vãng 500 năm trước và tiên tri 500 năm sau. Chính Trạng đã khuyên Chúa Nguyễn tìm về phương Nam dựng nghiệp - "Hoành Sơn nhất đại vạn đại dung thân" (Một giải Hoành Sơn có thể dung thân vạn đời). Trạng đã tiên tri nhiều biến cố ứng nghiệm rất đúng như Bảo Đại lên ngôi (Bao giờ thăng ngọc ra đời - Bảo do chữ Nhân canch chữ Ngọc) đặc biệt là vụ tổng khởi nghĩa của VNQDD năm 1930. Anh hùng Nguyễn Thái Học và các đồng chí tổng khởi nghĩa ở Lâm Thao, Hưng Hóa, Vĩnh Bảo là nơi dân quân cách mạng giết tên tri huyện Việt gian Hoàng Gia Mô. Pháp trả thù đem máy bay dội bom tàn sát làng Cổ Am, Kiến An ngày 17 tháng 6 năm 1930. Hồi Nguyễn Thái Học cũng 12 vị anh hùng lên máy chém của Thực dân. Biến cố lịch sử này, Trạng tiên tri trong một bài thơ:

"Kìa cơn gió thổi lá rung cây,

Rung bắc sang nam, đồng tới tây.

Tan tác KIẾN kiều AN đất nước, (tức Kiến An)

Xác sớ CỒ thụ sạch AM mây (Cổ Am)

Sơn LÂM nổi sóng mù THAO cát, (Lâm Thao)

HƯNG địa trần dâng HOA nước đầy (Hưng Hóa)

Một giờ một YÊN ai sùng BÁI (Yên Bái)

Cha con người VINH BẢO cho hay.

Sấm Trạng là một trong hàng ngàn những tin tưởng của dân gian. Hiện nay, dân vẫn tin ở sấm ký, tin một ngày không xa chế độ Hồ tinh chó sói Hà Nội sẽ tan tác. Hiện hình chôn cáo chết không kịp chôn. Sấm Trạng Trình hay tiên tri của La Sơn Phu Tử, hay Phật Thầy Tây An đều không dựa vào huyền hoặc dị đoan phù thủy mà lại dựa vào vương đạo trước hết, lấy Âm Đức là điều tối ư hệ trọng. Con người dù có thời vận nhưng nếu đã hết ân đức thì dù muốn phân qui quyết cũng không thoát khỏi sự cáo chung thê thảm. Cứ lý giải theo sấm Trạng, tập đoàn Cộng đảng Việt Nam tất phải tan vỡ vì không những đã tuyệt đường nhân nghĩa mà tự chúng, chúng tự hủy âm đức. Sấm Trạng Trình đã tiên tri về ngày cáo chung thế thảm của chúng. Thi tập "Tiếng Vọng Từ Đáy Vực" (Hay Hoa Địa Ngục) của Ngục sĩ cũng là một loại "sấm" truyền kỳ. Thi tập đã minh chứng đầy đủ bản chất chôn cáo của Cộng đảng Việt Nam nhưng dù dân tộc trong đau thương tột cùng, tác giả Hoa Địa Ngục vẫn sáng ngời tin tưởng về một ngày mai tổ quốc quang phục, dân tộc lại bước vào chu kỳ đại thịnh, Công Sản Việt Nam tất yếu phải vỡ.

Riêng với Kháng Chiến Việt Nam hôm nay thì ý nguyện của toàn dân đã là sấm ký nhiệm mầu nổi lên rất rõ quê hương sớm muộn nhất định sẽ được giải phóng. Việt Nam lại minh châu trời đồng.

TIẾNG ĐỜI XUA ĐỘNG

Ly khách ven trời nghe muốn khóc
Tiếng đời xưa động tiếng hồn cầm

Kháng Chiến mở mục này để đón nhận những đóng góp từ khắp nơi. Tòa soạn tôn trọng tất cả ý kiến, lời phát biểu được nêu lên. Chúng tôi mong mỗi được đón nhận bài vở từ mọi giới để có cơ hội phổ biến những ý kiến và cảm nghĩ từ mọi phía.

Kỳ này Kháng Chiến xin trân trọng giới thiệu anh Nguyễn Ngọc Ngạn.

Khởi nghiệp viết văn từ sau năm 1975, Nguyễn Ngọc Ngạn đã gây được sự chú ý đặc biệt của giới theo dõi sinh hoạt văn học của người Việt lưu vong. Bằng những nhận xét tinh tế như những nét chấm phá của một bức họa linh động, anh đã mô tả chân thực tình trạng sinh sống của dân ta trong xã hội Cộng Sản và làm sáng lên sự chống đối muôn hình của người dân. Anh đã xuất bản "The Will Of Heaven" (Ý Trời), "Truyện Ngắn Nguyễn Ngọc Ngạn" và mới đây nhất là "Biển vắng đời chờ". "Những Người Đàn Bà Còn Ở Lại" là một truyện dài đã viết xong từ lâu nhưng vẫn chưa in.

Kháng Chiến với sự đồng ý đặc biệt của anh, xin trích đăng truyện ngắn "Tận Cùng" trong tập truyện mới nhất của anh.

TẬN CÙNG

● Nguyễn Ngọc Ngạn

Bích có ngỡ đâu buổi hẹn hò ấy lại là lần cuối cùng nàng gặp người yêu.

Ở nhà Sơn về, nàng mang theo cái cảm giác vừa ngất ngây vừa lo lắng. Nàng nhìn thấy ngay rằng, sự ràng buộc với Sơn kể từ nay sẽ trở thành vĩnh cửu, nhưng cũng lúc ấy nàng mới giật mình nghĩ tới sự mong manh của cuộc tình.

Rồi câu chuyện của Sơn và nàng sẽ đi đến đâu, khi mà tập thể không cho phép, khi mà khoảng cách với với giữa hai giai cấp không thể nối liền được, và nhất là sự hiện diện đầy đe dọa của Mậu vẫn còn đó.

Bích nhớ lại lần đầu gặp Sơn, khi chàng từ trại cải tạo được thả về, đến trình diện ban công an phường. Các đồng nghiệp của Bích hôm đó đều đi hội thảo cả, chỉ còn mình nàng trực ở văn phòng. Bích hứng hờ nhìn Sơn, hẹn chàng cứ mỗi thứ hai đều phải ra gặp nàng và nạp một bản kiểm điểm các sinh hoạt trong tuần vì Sơn cư ngụ trong tổ 14, mà nàng là công an khu vực chịu trách nhiệm. Mấy tuần đầu, Sơn đến phường gặp Bích đều đặn. Hai tháng sau, thấy nàng có vẻ dễ dãi, Sơn thường chờ ở cửa, và khi Bích đi ngang qua, chàng chạy ra đưa tờ giấy. Nhiều lần Bích ngồi ngay xuống chiếc ghế đá trước sân, dưới làn mưa nhỏ và đọc bản kiểm điểm của Sơn. Có khi Bích mỉm cười vì những lời lầm cẩm Sơn viết tuần nào cũng giống nhau. Chàng đứng bên cạnh, khoanh tay chờ đợi như đứa trẻ mẫu giáo chờ cô phê điểm. Tú Quyên, em gái Sơn thường bảo anh mời Bích vào nhà uống nước. Hai tháng sau, Bích nói với Sơn:

- Thôi, từ nay cứ một tháng ông hãy ra gặp tôi một lần.

Sơn cười:

- Nhưng tôi muốn tuần nào cũng trình diện cô thì sao?

Bích bật cười:

- Đành ông trong này điều quá!

Nàng bước đi và nói nhỏ:

- Thế cũng được.

Rồi thời gian sau, trái tim mềm yếu của nàng đã dần vượt lên tất cả những qui định của khuôn khổ giai cấp để yêu Sơn. Không may cho Bích là Mậu yêu nàng từ lâu. Gã đã bày tỏ nhiều lần nhưng nàng chỉ âm ỉ cho qua. Mậu lại là phó ban công an, đang thay thế gã trưởng ban đi bồi dưỡng nghiệp vụ ở Thủ Đức. Và nguy hiểm cho Sơn là chàng cư ngụ ngay trong phạm vi quyền hành của gã...

Năm thao thức gần trắng đêm, Bích quyết định sẽ xin đổi đi đơn vị khác.

Buổi sáng thức giấc, những dẫn vật ấy lại đến mảnh liệt hơn, thúc giục Bích trở lại tìm Sơn, làm như chàng có thể chia xẻ và giải quyết được tất cả những lo âu đó. Suốt quãng đường, Bích ân hận là đã bao lâu nay nàng không nói điều ấy với Sơn. Thực ra đã mấy lần nàng toan kể lại sợ làm Sơn buồn lòng nên đành chỉ chịu ray rút một mình.

Đến trước cửa nhà Sơn, Bích đi đi, lại lại đến ba lần vẫn không thấy ai, cánh cửa thì khép hờ. Mấy đứa trẻ đang chơi bên đường, ngừng tay nhìn Bích tò mò khiến nàng ngượng nghịu. Bình thường nàng vẫn đến từng nhà trong khu vực để hỏi thăm nãy nọ. Nếu bây giờ Bích có vào nhà Sơn cũng là việc rất tự nhiên; nhưng sao thấy ngại ngại. Hình như ai cũng đang nhăm nhăm, theo dõi và biết rằng nếu nàng đi vào thì hoàn toàn không phải vì nhiệm vụ... Lướt lư mấy phút, Bích đành quay về trụ sở.

Bích đi những bước chân chậm chạp, đắn đo. Nàng giơ tay ngắt một chùm hoa giấy chìa ra đường, băng khuân đập nát vào bức tường gạch. Bỗng nghe có tiếng gọi:

- Chi Bích.

Nàng ngẩng lên và nhận ra Tú Quyên, em gái của Sơn. Bích hỏi:

- Hôm nay không đến tổ hợp?

Hỏi xong, Bích chăm chú nhìn khuôn mặt tròn lấm lấm mồ hôi, nước da hơi tái xanh và đôi mắt thâm quầng mắt ngủ của Tú Quyên, nâng đoán có việc gì quan trọng. Nhưng Bích chưa kịp hỏi, Quyên đã nói:

- Em ra tìm chị này giờ.

Bích hồi hộp:

- Có việc gì thế?

- Anh Sơn bị bắt tối hôm qua. Chị có biết vì tội gì không? Bây giờ người ta nhốt anh ấy ở đâu?

Bích tái mặt, quay cuồng muốn ngã xuống. Hình ảnh Mậu trầm ngâm, nham hiểm đến ngay trong trí năng. Tay run rẩy, Bích niu vai Quyên vừa đi vừa hỏi:

- Đầu đuôi thế nào? Nói cho tôi hay.

Quyên thất vọng vì chính Bích cũng không biết gì về việc Sơn bị bắt.

- Chị không biết thật sao?

Bích nóng nảy hỏi lại:

- Đầu đuôi thế nào? Kể đi, mau lên!

- Đêm qua lúc giới nghiêm, thằng cha tổ phó an ninh dẫn công an đến kiểm tra hộ khẩu rồi bắt anh Sơn đi luôn.

Bích gắt:

- Công an nào? Ai mới được chứ? Mấy người, ai nhớ không?

- Hai ông, một người đứng ngoài cửa cầm súng, em không nhìn ra mặt. Còn người vào bắt anh Sơn thì to, cao, mặt mun, em chưa gặp ở ngoài phường lần nào.

Bích mắt cả bình tĩnh. Nàng đi mấy bước, rồi lại quay lại. Sau cùng nàng bảo Quyên:

- Thôi để tôi về phường xem sao!

Thế là những gì nàng đoán trước đã trở thành sự thật. Nàng biết chắc rằng chính nàng cũng sẽ không thể làm gì để cứu người yêu được khi mà họ đã cố tình hại Sơn. Nghi đến Mậu, Bích bước nhanh về trụ sở.

Từ ngoài đi vào, Bích bỏ nón cúi cầm tay, tóc nàng xoắn xuống. Nhìn thấy Mậu, nàng giận ứ lên tới cổ. Hân ngồi ở bàn giấy, làm như vô tình không thấy Bích. Hân cầm cúi, cô ra về bận bịu. Trên chiếc ghế dài dựa sát tường, vài người dân yên lặng ngồi chờ Mậu ký giấy. Ai cũng cầm trong tay cuốn sổ hộ khẩu hay tấm thẻ cử tri màu vàng.

Để tránh cái nhìn của Bích, Mậu hỏi một ông già ngồi đối diện:

- Con cụ đầu mà cụ ra đây?

Ông già run run:

- Dạ nó đi làm.

- Làm gì?

- Dạ nó làm ở Cục Đường Sông.

- Thế cử tri ông ấy đâu?

- Dạ nó nạp ở cơ quan để xin cấp chứng minh thư nhân dân.

Bích thấy hân hỏi người dân những câu vu vơ không cần thiết như muốn kéo dài thời gian, nàng tức nghẹn, muốn cật vấn ngay. Nhưng thấy có nhiều người lạ, nàng đành nuốt giận đi vào nhà trong.

Đến hơn nửa tiếng đồng hồ sau, Bích thò đầu ra thấy chỉ còn một bà già duy nhất đang nói chuyện với Mậu, nàng đến ngồi ngay bên cạnh.

Từ bên ngoài, một gã công an già bước vào, tay cầm xấp giấy vàng ố. Gã yện lạng ngồi ngay xuống bàn, lổn

xấp giấy vào máy chữ, giương mắt ngó và bắt đầu gõ bằng hai ngón tay trỏ. Gã đánh được mấy hàng thì nhân mặt bực bội, tháo xấp giấy. Gã mở tủ lấy tờ khác, ráp vào, đánh tiếp. Nhưng vội quá, gã lại làm hư. Gã cầu nhau chửi rửa vài câu, đứng dậy, xô ghế bước ra cửa. Đi được mấy bước, gã lại trở vào và gõ máy tiếp.

Người khách cuối cùng đã đứng lên, lễ phép chào Mậu ra về, Bích gay gắt lên tiếng ngay:

- Đồng chí có được báo cáo gì về vụ kiểm tra nhân khẩu tối hôm qua ở tổ của tôi không?

Bích gằn mạnh hai tiếng "đồng chí" để Mậu biết rằng nàng đang giận lắm, vì trong đơn vị, ngoại trừ những buổi họp chính thức, thường mọi người chỉ gọi nhau là "anh, tôi". Nàng cũng cố tình nhắc Mậu ba tiếng "tổ của tôi" vì Sơn thuộc về khu vực nàng chịu trách nhiệm và mọi việc kiểm tra phải do chính nàng làm.

Mậu biết như thế, nhưng gã bình thản trả lời:

- Có chứ!

Bích căng gịan:

- Có bắt giữ người phải không?

- Bắt một người tên Lê Minh Sơn.

Câu trả lời như một cái tát vũ bão vào mặt Bích. Nàng ngừng lại để thở rồi hỏi:

- Về tội gì? Tại sao tôi chịu trách nhiệm tổ 14 mà các đồng chí không cho tôi biết?

Mậu nhe hàm răng vàng xám cười khiêu khích. Hân quay sang gã công an già đang đánh máy, xoa bàn tay phân trần:

- Có anh Thản làm chứng nghe! Vụ này không phải do thằng Mậu này làm mà do ban hình cảnh của quận. Các ông ấy bắt người trước rồi mới thông báo cho mình sau!

Bích lặng người không biết nói gì. Nàng vung vẩy đứng lên đi vào nhà chuẩn bị lên quận, hy vọng có thể cứu vãn kịp thời. Bích giơ chân đá mạnh cái ghế đầu chân lồi, nhưng chiếc ghế ứ li chỉ nhích đi một chút, mà chiếc dép râu lâu ngày lỏng hơn của Bích lại tuột ra khỏi bàn chân văng cao lên đến hơn hai thước, đập mạnh vào bức tường văng đối diện, chỉ cách bức hình Hồ chủ tịch không đến nửa gang tay. Cả Mậu và Thản đều sững sốt, vì chỉ một chút xiêu nữa là khuôn mặt lãnh tụ đang cười cười kia lãnh nguyên một chiếc dép Bình Trị Thiên của con cháu!

Bích không quan tâm, nàng cúi xuống lượm chiếc dép, xô chân vào và nói như quát:

- Các ông làm việc đêch có lẽ lỗi mẹ gì cả!

Mậu nhíu mày, nhún vai. Hân quay sang nháy mắt nhìn gã công an già đang đánh máy, mỉm cười. Hân tưởng rằng Thản sẽ chia vui cùng hân. Nhưng Mậu làm! Thản biết rõ đây chỉ là một đòn thử nặng ký của Mậu nhưng gã không có ý kiến. Bích yêu ai, lấy ai, ghét ai, gã đều không quan tâm; ngay cả kẻ bị yêu, bị ghét, bị thù là chính gã đi chăng nữa, gã cũng sẽ đứng đứng, bình thản như cái tên của gã. Đối với Thản, tình yêu là một cái gì đã xa xăm quá. Năm mười một tuổi, vợ con đã chết sạch trong kỹ sư tan 1972, gã từ bỏ đời xin chuyển qua ngành công an chỉ cốt để được nhân thân và có chút tiền uống rượu. Mỗi úu tư chính của gã lúc này là làm thế nào bán được càng nhiều "giấy phép đi đường" càng tốt. Mỗi tối gã thường la cà ở mấy quán thịt chó đường Nguyễn Văn Trỗi, thơm ngon nổi tiếng. Đứng ra thì gã thích quán "Cây Cỏn" ở ngã ba Ông Tạ hơn, nhưng chỗ đó gần văn phòng làm việc, nhiều người quen mặt có thể đặt đầu hỏi về tiền bạc của gã, trong khi ai cũng biết rằng lương tháng của gã chỉ đủ tiền mua vài bánh thuốc lá, vì thế gã cần thận sang tận bên Lăng Cha Cả, ăn uống tự do hơn. Đó là nguồn vui duy nhất trong chuỗi ngày còn lại.

Những lúc ngồi vào bàn tiệc, Thản hay cao hứng bảo bạn bè:

- Các cụ ta ngày xưa đặt thơ, đặt về không sai một ly. Đúng thật!

Một người hỏi lại:

- Đúng là thế nào? Cái gì đúng?

Thản say sưa đọc câu thơ:

- "Sống trên đời ăn miếng đời chó", sao không, nói là sống trên đời ăn miếng đời lợn, đời bò, đời ...gi...? Bởi vì rằng chỉ có đời chó mới ngon thật! Rẻ, mà ăn vào lại thơm mồm!

Mấy người bạn nhậu đồng ý với gã là thịt chó ngon, nhưng nói là "thơm mồm" thì họ đành chịu, không thể nhất trí với Thản được. Tuy nhiên họ chẳng bao giờ phản đối vì nếu không sẽ phải nghe gã thuyết giảng không biết đến bao giờ mới dứt. Và lại, cũng không nên để gã mich lòng vì gã thường trả tiền rượu.

Mậu không phải là bạn nhậu của Thản. Có những người khác cũng trong đơn vị cũng không bao giờ được Thản mời. Lý do giản dị là vì gã không thể tiêu tiền trước mặt Mậu cũng như Mậu có lối kiểm tiền riêng của Mậu và không thể tiêu trước mặt Thản được. Mặc dầu cả hai đều hiểu nhau, nhưng cũng không thể nói cho nhau nghe được vì cái khẩu hiệu to tướng bằng chữ đỏ dán trên tường: "Công An Nhân Dân, Cần Kiệm Liêm Chính" phải được tôn trọng chứ!

Ít lâu nay, Thản thấy thương cho Mậu đang vướng vòng tình ái. Một gương mặt sắt máu như thế, lẽ ra cũng phải mang một trái tim bằng gỗ đá mới đúng, có ngờ đâu lại lụy tình thế thảm như vậy sao? Đối với Bích, Thản coi

sáng mắt lên. Trong thâm sâu, việc Bích yêu một sĩ quan chế độ cũ là một xúc phạm đau đớn đối với Đông. Nhưng khác với Mậu, gã nham hiểm mà dịu dàng, khéo léo che đậy trái tim đầy sắt máu của gã bằng cái vỏ nhung mềm mại.

Bích dịu giọng trả lời Đông:

- Anh nói thành phần nào? Người ta đi cải tạo về rồi, thì cũng đứng trong hàng ngũ nhân dân chứ! Cách mạng đâu có phân biệt đối xử!

Đông cười nhạt:

- Nhân dân thế nào được?

Bích vẫn cố gắng bảo chữa:

- Anh không nhớ thông cáo của tướng Trã, chủ tịch ủy ban quân quản, kêu gọi sĩ quan Ngụy đi cải tạo có nói rằng: "sau khi học tập xong, mọi người đều sẽ có một chỗ đứng trong lòng dân tộc" sao?

Đông mỉa mai:

- Cô có vẻ thạo lý luận quân quá nhỉ? Ba năm nay vẫn còn nhớ cái thông cáo cũ rích ấy. Nhưng anh nói thật, dân trong nghề mà cô ngây thơ quá! Thông cáo là một chuyện, ngành công an mình từ trước đến nay đạt được nhiều thắng lợi là nhờ luôn luôn đề cao cảnh giác, và thi hành theo chỉ thị mật trên đầu xuống, cô quên rồi à?

Bích buồn rầu:

- Anh nói thế thì em còn biết đăng nào mà thi hành nhiệm vụ? Ông Lê Minh Sơn này thuộc thành phần gia đình thân nhân cách mạng bảo lãnh, lại đang là công nhân viên nhà nước, hiện đang công tác cho Sở Quản Lý Nhà Đất thành phố, sao lại bảo là phản động, chả có bằng cứ gì cả!

Đông thương hại giảng giải:

- Đối với thành phần nguy hiểm mà cứ chờ bằng cứ thì bao giờ mới tiến lên chủ nghĩa xã hội được? Tỉ dụ mấy ông Cha, ông Sư, nếu cứ đợi bằng cứ mới bắt thì mất mưn bọn để quốc rồi! Muốn có bằng cứ thì khó gì!

Bích chẳng còn biết nói gì. Nàng cúi đầu tuyệt vọng, Đông bảo:

- Nếu cô cứ bảo là hần vô tội, thì đây, cô đọc bản báo cáo của phường đi!

Bích mở tập hồ sơ, chỉ vồn vẹn có một trang giấy, kẹp giữa hai tấm bìa cứng:

- "Lê Minh Sơn, sinh năm 1948, trung uý không quân Ngụy. Trình diện cải tạo ngày 23 tháng 6 năm 1975. Hồ sơ 7590-L9-T2-LK. Trả về địa phương ngày 16 tháng 3 năm 1977 do bảo lãnh của thân nhân là Nguyễn Thị Xám, công nhân viên viện Bảo Vệ Các Bà Mẹ và Trẻ Em.

Nhận xét: không chấp hành nghiêm chỉnh qui định của địa phương. Tình nghi hoạt động Phục Quốc phản động Trung Quốc tổ chức tại Chợ Lớn.

Đề nghị: "Điều tra, tam giám hoặc trả lại trại cải tạo, Phường 8 ngày 30-11-1978"

Nhìn nét chữ quen thuộc của Mậu, Bích muốn phát điên, nàng sắp khóc mất. Bích ưỡn oai đứng lên:

- Thôi, cảm ơn anh, em về!

Đông theo tiễn nàng ra tận cổng. Hần bồi thêm mây câu thật tàn nhẫn:

- Hồ sơ như thế là căng lắm, gỡ không nổi đâu! Với lại, tôi thường phạm còn xoay trở được chứ tội chính trị thì anh cũng đành bó tay.

Bích chán nản, lảng lảng đi bên cạnh không thêm nói thêm lời nào. Ra tới cổng, Đông hỏi:

- Xe em đâu? Cuộc bộ à?

Bích chợt nhớ đến chiếc xe đạp vừa mất cắp, cả một tài sản dành dụm mấy năm trời. Lòng nàng xót xa, mắt ướt nhòa. Nàng không trả lời câu Đông hỏi, thâm tâm vẫn theo đuổi việc cứu Sơn, nàng nói câu may:

- Ở bên Đại Lợi anh có quen ai không?

Đông từ chối khéo:

- Quen thì cũng có quen, nhưng mấy ông tướng ở bên ấy nguyên tắc lắm, chả nhờ cậy gì được đâu.

Biết hần cố tình phủ tay, Bích bỗng cảm thấy ghét cay ghét đắng cái mặt mụn của hần.

- Biếtngaymà! Cả một lũ khốn nạn xúm nhau lại để hại mình. Yêu không được là trở thành thù!

Bích toan nói ý nghĩ đó ra cho hả giận, thì Đông lại thủ thỉ bên tai:

- Giá em đến sớm một tý thì anh còn cứu vãn được. Bây giờ đã chuyển sang bên Đại Lợi, thuộc quyền các đồng chí bên ấy rồi.

Những lời vót vát của Đông càng làm nàng buồn và giận hơn. Bích không thể nghe được nữa, nàng bỏ gã đứng đó, bước hần ra lễ đường chờ xe.

Còn Đông sau khi đã hành hạ Bích đến tận cùng, hần mỉm cười thỏa mãn, nói với theo:

- Có ngờ đâu em gái tôi lại khổ thân thế này? Công an nhân dân mà lại quan hệ tình cảm với thành phần có nợ máu! Lập trường giai cấp để đâu không biết?

Bích uất hận, hết cả sợ hãi; nàng quay lại trừng mắt quát lên:

- Thiếu giống gì những đứa ở thành phố này còn đón mặt hơn thế nữa kia! Nhà nước đưa chúng người ta đi cải tạo để công an ở nhà dụ dỗ vợ người ta. Lập trường giai cấp ở đây chứ ở đâu? Đạo đức cách mạng học tập hàng ngày ở đây chứ ở đâu!

Và nàng giơ tay vẫy chiếc xích lô, leo vội lên.

Ngồi ở trên xe, Bích mới nhớ ra rằng, trong túi nàng chỉ còn vồn vẹn một đồng bạc cuối cùng. ■



như con nhưng đồng máu giai cấp Thản thu nhập mấy chục năm nay trong huyết quản cũng làm cho gã cảm thấy có chút gì va chạm khi biết Bích yêu một sĩ quan chế độ cũ. Tuy thế, Thản chỉ thoáng nghĩ đến mà không nói ra. Mậu muốn Thản chia sẻ niềm vui chiến thắng với gã, nhưng Thản đứng đững, lại có phần thương hại cho Bích thì đúng hơn.

Từ trong nhà, Bích vội vã đẩy chiếc xe đạp ra cửa. Nàng không kịp đội nón, nhảy tót lên xe, đạp thật mạnh, nhưng chiếc xe cũ kỹ lại bị tuột xích, làm cho hai cái bàn đạp sấn có trớn, quay lông lóc. Bích bực bội nhảy xuống, đẩy chiếc xe năm nghiêng trên lề đường và ngồi xuống lấp sợi dây xích vào. Hai bàn tay run lên vì giận, nàng căng vôi, công việc càng như chậm lại để chọc tức.

Mậu bước ra cửa, thấy Bích vẫn còn đó bên chiếc xe năm nghiêng hần quay vào huýt sáo một bản nhạc văng vữa học được.

Sửa xong chiếc xe, hai bàn tay Bích dính bết những dầu nhớt và đất đen. Nàng xoa vào nhau, những vết bẩn càng lem ra. Bích đành trở vào nhà tìm xà bông rửa tay. Mặc dầu cấp bách, Bích cũng phải mất đến năm phút đồng hồ, và lúc trở ra thì chiếc xe đạp đã biến mất!

Bích đứng lạng người như pho tượng, mồm há hốc, mặt tái nhợt. Nàng muốn hét lên thật to. Không biết phải làm sao bây giờ! Chẳng lẽ lại tri hô lên! Công an mà còn mất cắp thì nhân dân biết trông vào ai? Bích nhìn quanh hai bên đường, tuyệt vọng, mắt chớp nhanh và giọng lẽ lẩn xuống.

Một chiếc xích lô đạp ưỡn oai đi tới. Người phu xe mệt mỏi mời Bích. Nàng leo lên, miệng lẩm bẩm:

- Giới ơi! Sao tôi khổ thế này! Chết ngay cho xong!

Người phu xe cúi thấp xuống hỏi:

- Có nói gì?

Bích giạt mình đáp nhanh:

- Lên quận Tân Bình, đường Hoàng Văn Thụ!

Tới nơi, Bích xuống xe, đi mau qua cái cổng nhỏ dành cho người đi bộ. Anh công an đứng gác còn rất trẻ thấy Bích mừng rỡ reo lên:

- Chị Bích! Lâu lắm mới gặp. Còn ở dưới phường 8 không?

Vài người quen thân mật chào hỏi. Nàng chỉ trả lời qua loa, rồi đi vội tới chỗ làm việc của ban hình cảnh. Bước vào cửa, Bích đã thấy ngay cái người mà Tú Quyên tả là "to, cao, mặt mụn" ngồi sau bàn viết, mang quân hàm trung úy. Nàng gọi:

- Anh Đông!

Hần ngẩng lên, thấy Bích, cái mặt mụn của hần sáng hẳn lên! Hần buông cây viết uốn người ra phía sau khoan khoái hỏi:

- Chao ơi, người đẹp của anh đi đâu thế này? Lên thăm anh đây hần?

Bích lảng lảng ngồi xuống ghế; giọng nàng nghiêm trang:

- Vâng, lên thăm anh đây; nhân tiện nhờ anh tí việc, chẳng biết anh có giúp họ không!

Đông đã biết trước Bích tìm gã để làm gì. Gã là đồng nghiệp lâu năm của Mậu dù gã trẻ hơn Mậu đến năm tuổi. Gã nhìn Bích, nghĩ trong đầu:

- Em lên đây vì thằng bồ khốn nạn của em chứ thăm với nọm gì thằng Đông mặt mụn này! Chỉ khi nào cần, em mới vac mặt đến thôi. Tiên sư cha em!

Nhưng Đông vốn hảo ngọt, không bao giờ muốn làm mất lòng con gái. Gã bảo Bích giọng đàn anh:

- Bích muốn gì mà anh chẳng phải làm. Việc gì nào?

Một gã công an trẻ, nhân viên của Đông tử ngoài vảo, đặt trước mặt Đông một tờ giấy nhỏ. Đông không thèm liếc mắt, cầm ngay cây bút ký tên, trong lúc vẫn hướng về Bích. Đông vảo Nam mới hơn một năm đã tập được gân đây đủ cái phong cách rất tư sản, vì thực sự ngành công an của gã đang nỗ lực loại trừ giai cấp bóc lột cũ để tự thay thế mình vào thành phần đó. Gã muốn tỏ phong độ trước mặt người đẹp nên đáng lẽ không cần phải nói gì, gã cũng dặn người trình ký:

- Khàn trương lên nhé!

Người kia ra rồi, Đông hỏi lại Bích:

- Nào Bích cần gì? Nói cho anh biết.

Gã móc một điều thuốc trong gói Lao Động nhàu nát, dùng mấy ngón tay vuốt đi vuốt lại mấy lần mà điều thuốc cứ xiū xiū như ngọn cây non thiếu nước trong một ngày nắng gắt. Gã gắn điều thuốc lên môi, nghiêng vẹo người sang một bên để moi cái bật lửa zippo giá trong túi quần. Gã bắt lửa, nghiêng đầu, bập bập mấy hơi, điều thuốc mới chịu cháy.

Ngoài sân, một chiếc xe jeep chạy vụt qua. Nghe tiếng máy Bích đã nhìn theo và nàng giật mình muốn hét lên. Nàng vừa thấy Sơn ngồi trên xe, hai tay bị trói quặt ra sau lưng. Bên cạnh Sơn còn một người tù già nua, u sầu cúi đầu. Phía sau cùng là anh công an trẻ vừa từ phòng Đông đi ra. Hần chỉ ngồi ghé nửa mông vào thành xe, hai tay lăm lăm khẩu AK 47.

Chiếc xe jeep chạy nhanh qua khiến Bích không kịp có phản ứng gì. Nàng lại căng buột nhói trong tim vì Sơn đã không nhìn thấy nàng để biết rằng nàng đang lo cho Sơn.

Anh mắt kính hoảng và nỗi hoảng sợ của Bích không dấu nổi cặp mắt cú vọ của Đông. Hần hỏi miả mai tuy giọng nói rất nhẹ nhàng:

- Có chưa nhìn thấy bọn phản động bị bắt bao giờ hay sao? Công an nhân dân gì mà xoàng thế? Xúc động không đúng chỗ!

Nàng còn đang phân vân tìm lời chống chế thì Đông lại tiếp:

- Hay là cô có quan hệ gì với lũ chúng nó?

Bích đành phải trả lời:

- Hôm qua anh xuống kiểm tra khu vực của em phải không? Sao anh không báo cho em biết?

Đông cười, hần đổi sang giọng nhà nghề:

- Tôi được báo cáo của các đồng chí ở dưới ấy gửi lên khần trương, phải làm ngay sợ chậm trễ nguy hiểm. Lúc đó định gặp cô nhưng anh Mậu bảo khuya quá để cô ngủ, không muốn đánh thức cô sợ phiền cô.

Bích biết trước việc này do Mậu gây nên, nàng không ngạc nhiên chỉ cười ngượng nghịu hỏi Đông:

- Anh cho xem tập hồ sơ báo cáo của phường gửi lên được không?

Đông để dài:

- Cô muốn xem "cái gì" của anh chả được, nhưng chỗ anh em nhà cả, anh nói thật, chớ có quan hệ với thành phần đó mà khổ vào thân. Mình là công an nhân dân, còn lạ gì chế độ tù nữa?

Bích biết đó là lời đe dọa của Đông nhưng nàng còn nghe thấy một chút gì thành thật. Đông vốn là người khéo nói, tập tành kiểu cách ăn chơi của miền Nam, cũng đã từng bỏ một thời gian tán tỉnh Bích. Mới đây gã vừa làm quen và chung sống nhập nhằng với một người đàn bà xa hoa, nhưng cái tính gờ gạc của hần vẫn thế, thấy gái là

SINH HOẠT NGƯỜI VIỆT

BẢN TIN SINH HOẠT TẠI OTTAWA (CANADA)

Ngày thứ bảy 28-1-84 lúc 19 giờ, Hội Người Việt Cao Niên Ottawa tổ chức một buổi tiệc Tất Niên tại Trung Tâm Cộng Đồng Mac Nabb số 180 đường Percy. Sau lễ chào Quốc kỳ và dâng hương trước bàn thờ Tổ Quốc, cụ Trần Văn Khắc, Hội Trưởng Hội Người Việt Cao Niên đọc diễn văn khai mạc, báo cáo về những hoạt động của Hội trong năm qua và chúc tết các Hội viên cùng bà con đồng hương.

Ông Loyd Francis, Chủ tịch Nghị Viện Canada, cũng phát biểu cảm tưởng như sau: Ông rất thích thú được tham dự ngày Tết Việt Nam theo tục lệ cổ truyền và ông cũng không quên gửi lời chúc mừng năm mới đến toàn thể Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia tại Canada.

Kế tiếp, lễ phân thưởng thức các món ăn Việt Nam như bánh chưng, bánh hỏi thịt quay v.v... Trong dịp 2 em bé Việt Nam lên chúc Tết ông bà Loyd Francis, và ông bà này cũng lì xì tưởng thưởng cho mỗi em bé theo tục lệ Việt Nam.

Buổi tiệc Tất niên chấm dứt lúc 23 giờ cũng ngày trong bầu không khí thân mật.

Một buổi Hội Chợ Tết có văn nghệ giúp vui tại St. Luke's Church số 760 Somerset St, lúc 15 giờ ngày 4-2-1984 do anh chị em thanh niên Ottawa tổ chức với sự giúp sức của Hội Người Việt Ottawa, đã thành công ngoài sức tưởng tượng của mọi người.

Các quầy bán đồ ăn thức uống, cũng như vé bán vào cửa đều hết sạch. Anh Nguyễn Minh Cảnh, Trưởng ban tổ chức cho biết, số tham dự Hội Chợ Tết lên đến hàng ngàn người, và tiền thu được sau khi trừ các phí khoản, còn lại hơn 1000 đô la. Số tiền này, anh chị em thanh niên đã chuyển đến UBYTKC Ottawa nhờ gửi sang Vụ Tài Chánh để yểm trợ Kháng Chiến.

Buổi Hội Chợ đã chấm dứt lúc 1 giờ sáng ngày hôm sau 5-2-1984.

Buổi lễ thưởng kỷ hàng năm đã được Hội Người Việt Ottawa-Hull tổ chức rất trọng thể tại Tòa Thị Sảnh Ottawa lúc 13 giờ ngày 5-2-84.

Sau phút chào cờ và mặc niệm các chiến sĩ đã bỏ mình vì Tự do, 3 vị bô lão với lễ phục Việt Nam, long trọng dâng hương trước bàn thờ Tổ Quốc.

Sau đó, anh Nguyễn Tường Vũ, Chủ tịch Hội Người Việt Ottawa-Hull nhiệm khóa 1983-1984, lên phát biểu cảm tưởng. Anh phác họa sơ lược ý nghĩa Lễ Thượng Kỳ Việt Nam hàng năm, và thay mặt Hội Người Việt Ottawa-Hull chân thành cảm ơn các vị quan khách cùng đồng bào ruột thịt đã bỏ chút thì giờ quý báu đến tham dự buổi Lễ Thượng Kỳ này.

Tiếp theo, là tiệc trà thân mật, và buổi Lễ Thượng Kỳ chấm dứt lúc 15 giờ cùng ngày.

NHÀ TỔNG PHÁT HÀNH SÁCH BÁO NAM PHƯƠNG RA ĐỜI

Một cơ sở phát hành sách báo Nam Phương do nhà báo Du Miên chủ trương vừa chính thức hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu phân phối sách báo Việt Ngữ của người Việt hải ngoại.

Với sự nỗ lực không ngừng của làng báo hải ngoại, một cơ sở phát hành đầu tiên tại hải ngoại sẽ thành hình. Kể từ nay, cơ sở sẽ phụ trách phát hành các loại sách báo để tiến tới tình trạng hạn chế số lượng báo biểu to lớn như trước nay.

THÀNH LẬP ĐÀI TƯỞNG NIỆM CHIẾN SĨ HOA KỲ ĐÃ CHIẾN ĐẤU TẠI VIỆT NAM

Quốc Hội Lập Pháp tiểu bang California, Hoa Kỳ vừa chấp nhận ngân khoản xây đài tưởng niệm các chiến sĩ Hoa Kỳ tham chiến tại Việt Nam. Đài này sẽ được xây trên một khoảng đất tại Sacramento, thủ phủ của tiểu bang.

Ngoài ra, Quốc Hội tiểu bang cũng vừa chấp thuận đặt tên cho hai cây cầu bắc qua xa lộ tại Sacramento, để nhớ ơn các chiến sĩ Hoa Kỳ đã từng chiến đấu tại Việt Nam.

ĐẠI HỘI TRẺ VIỆT NAM THẾ GIỚI 1984 TẠI LOUISIANA, HOA KỲ

Theo tin từ tiểu bang Louisiana, Hoa Kỳ, một Đại Hội dành cho giới trẻ Việt Nam mang tên "Đại Hội Trẻ Việt Nam Thế Giới Kỳ I, 1984" sẽ được tổ chức tại New Orleans, tiểu bang Louisiana Hoa Kỳ với chủ đề "Giới trẻ và Quê hương Dân tộc". Đại Hội được tổ chức nhân dịp Hội Chợ Thế Giới 1984 (từ tháng 5 đến tháng 11) và Đại Hội Công Giáo Việt Nam Thế Giới Kỳ II (từ 27 đến 29 tháng 7, 84 tại New Orleans). Mục đích: "Tạo cơ hội để

người trẻ Việt Nam gặp nhau, kết thân trao đổi học hỏi. Vạch hướng đi cho người trẻ, và sứ mệnh của người trẻ đối với quê hương dân tộc. Để tiến tới việc thành lập một văn phòng liên lạc thường trực của giới trẻ Việt Nam..."

Chương trình gồm có: Hội thảo, Hội chợ, Văn Nghệ, Thể Thao, Triển lãm văn hóa.v.v...

Mọi chi tiết tham dự, liên lạc với:

Đại Hội Trẻ Việt Nam Thế Giới 1984

P.O BOX 29683

New Orleans, La 70189

ĐT: (504) 254-9049 hoặc 254-0497 và 254-0655

NAM BẮC CALI THÀNH LẬP ỦY BAN ĐẶC NHIỆM

Nhân vụ án Medi-cal ngày 15-2-84 vừa qua, cộng đồng Việt Nam tại Nam và Bắc Cali đã thành lập Ủy Ban Đặc Nhiệm nhằm lấy lại uy tín của cộng đồng tỵ nạn Việt Nam đã bị sứt mẻ sau vụ án một số cá nhân lạm dụng phiếu trợ cấp y tế.

Hai cuộc họp báo đã được triệu tập tại Nam và Bắc Cali vào hai ngày khác nhau nhằm minh định lập trường của cộng đồng Việt Nam là luôn luôn khuyến khích mọi người tôn trọng lập pháp nơi mình cư ngụ, đồng thời yêu cầu cơ quan truyền thông không nên lên án tập thể tỵ nạn Việt Nam qua những hành vi bất xứng của một vài thiểu số. Ngoài mục đích trên, Ủy Ban Nam Cali có nhiệm vụ vận động thành một Liên Hội Cộng Đồng Việt Nam tại Nam Cali. Được biết, Chủ tịch Ủy Ban Đặc Nhiệm Nam Cali là ông Nguyễn Tư Mô và ở Bắc Cali là ông Trần Công Thiện.

HỘI THẢO HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

Một khóa hội thảo có tên "Đường Hướng và Truyền Thông Hướng Đạo Việt Nam trong sinh hoạt Hướng Đạo Hoa Kỳ" đã được tổ chức vào hai ngày 3 và 4 tháng 3 năm 1984 vừa qua tại Kiwani Land, thành phố Garden Grove, tiểu bang California.

Nhiều đề tài đã được thảo luận liên quan đến người hướng đạo sinh Việt Nam tại hải ngoại đối với truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam.

Được biết Hội Đồng Trung Ương Hướng Đạo Việt Nam đã ủy cho Văn phòng Hướng Đạo đặc trách Bắc Mỹ tổ chức hai ngày hội thảo nói trên.

THÀNH LẬP ĐÀI TRUYỀN HÌNH CHO CỘNG ĐỒNG THIẾU SỐ Á CHÂU

Công ty United American Telecasters dự định thành lập đài truyền hình số 62 tại Orange County, tiểu bang California, Hoa Kỳ để phục vụ cộng đồng Việt Nam, Lào, Kampuchea, và cộng đồng thiểu số Á Châu.

Một cuộc họp báo đã được công ty nói trên tổ chức vào chiều thứ bảy 25-2-84 vừa qua tại thành phố Garden Grove, nhằm trình bày dự án kế hoạch và kêu gọi sự ủng hộ của các cộng đồng thiểu số.

XÚ BỘ MIỀN ĐÔNG CANADA VỚI HỘI CHỢ TẾT GIÁP TÝ

Lòng người Việt không khỏi nôn nao khi thấy 20.000 đồng bào Việt Nam và ngoại quốc từ khắp nơi đổ về tham dự hội chợ Tết Giáp Tý được tổ chức tại Complex Desjardins, Montreal (Canada) vào 29 tháng 01 vừa qua.

Sau lễ chào Quốc Kỳ, hội chợ đã được tung bừng khai mạc dưới sự đồng chủ tọa của Quốc Vụ Khanh Serge Joyal, đại diện Thủ tướng Canada, và ông Gerald Godin, Tổng Trưởng Bộ Văn hóa tỉnh Quebec, đại diện Thủ tướng Quebec...

Chương trình buổi lễ khai mạc gồm nhiều tiết mục đặc sắc mang sắc thái dân tộc như: Lễ Quốc Tổ, đốt pháo mừng xuân, múa lân, và những hoạt cảnh, ca vũ nhạc...

Hơn 30 gian hàng bán đủ các loại món ăn thuần túy Việt Nam. Sáu gian hàng triển lãm sinh hoạt các hội đoàn Tôn Giáo, Văn Hóa, Dầu Tranh...v.v... Đặc biệt gian hàng trưng bày các sinh hoạt của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam, xú bộ X-201 phụ trách. Nhiều hình ảnh chiến khu được trưng bày lôi cuốn sự chú ý của đồng bào. Một cụ già tóc bạc phơ nhìn ngắm những hình ảnh kháng chiến quân, giọng run run nói với tôi: "Tôi vừa thoát khỏi Việt Nam được hai tháng nay. Khi còn ở nhà tôi nghe đến Kháng Chiến của Tướng Hoàng Cơ Minh. Nay qua đây, nhìn thấy những hình ảnh này, tôi mừng quá... Tôi cầu mong còn được sống đến ngày đất nước được giải phóng, để còn về thăm mộ phần ông bà cha mẹ chứ..."

Gian hàng Mặt Trận cũng được ông Quốc Vụ Khanh viếng thăm. Đại diện Mặt Trận đã trao tặng ông một quốc

kỳ Việt Nam và tặng tài liệu về Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam.

Phong Trào Quốc Gia Yểm Trợ Kháng Chiến Montreal cũng đã nhận nhíp không kém với nhiều công tác Yểm Trợ trong dịp này.

Hội chợ Giáp Tý tại Montreal vừa qua đã gây được sự chú ý của đồng bào địa phương, các đài truyền thanh, truyền hình và nhất là tạo cho người Việt tha hương một tình thân nhớ quê cha đất tổ, ước mong một ngày đất nước được giải phóng để được hưởng một mùa xuân với đầy đủ thi vị Quê hương, dân tộc.

ĐÀI TIẾNG NÓI TỰ DO TẠI SIDNEY, ÚC CHÂU

Theo tin từ Sidney, Úc Châu, đài Tiếng Nói Tự Do, phát thanh bằng Việt ngữ trên băng tần FM 107,5 đã phát thanh mỗi tối thứ tư hằng tuần từ 8 giờ 30 đến 9 giờ.

Chương trình phát thanh Việt ngữ theo thời khóa biểu như trên đã được thực hiện kể từ ngày 1 tháng 2 năm 1984.

NGÀY GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG TẠI BẮC CALI

Để tưởng nhớ công đức của tiền nhân đã khai dựng đất nước Việt Nam, Liên Hội Người Việt Quốc Gia vùng Bắc California, Hoa Kỳ sẽ cử hành đại lễ Giỗ Tổ Hùng Vương vào lúc 1 giờ chiều ngày 8 tháng 4 năm 1984 tại hội trường Gymnasium, trường trung học Yerba Buena, số đường Lucretia Ave, San Jose, California.

Ngoài phần lễ tế tổ tiên do ban tế Hội Người Việt Cao Niên vùng Bay Area và ban Tế Tự phụ trách, chương trình còn có các tiết mục văn nghệ cổ truyền, các câu đố về lịch sử Hùng Vương, phát thưởng các lớp Việt ngữ Văn Lang.... Trưởng ban tổ chức là ông Lê Văn Cao, phối hợp cùng với các hội đoàn quốc gia trong vùng tổ chức lễ giỗ tổ năm nay.

Đây là dịp để các bạn trẻ tìm lại những nét sinh hoạt cổ truyền của dân tộc. Ban tế tự đã được sự chú ý đặc biệt của những người ngoại quốc trong dịp tết vừa qua khi đảm trách phần tế lễ đầu năm tại hội chợ Xuân Giáp Tý

NHỮNG ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC CƠ SỞ MẶT TRẬN & PHONG TRÀO

□ TỔNG VỤ HẢI NGOẠI

TỔNG VỤ HẢI NGOẠI

P.O. BOX 184

RANCHO CORDOVA, CA 95670

□ VỤ VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN

VỤ VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN

350 - 7th Ave. —171

SAN FRANCISCO, CA 94118

□ VỤ KIỀU VẬN

VỤ KIỀU VẬN

P.O. BOX 408521

CHICAGO, IL 60640

□ VỤ NGHIÊN HUẤN

VỤ NGHIÊN HUẤN

P.O. BOX 51724

SAN JOSE, CA 95151

□ VỤ TÀI CHÁNH

VỤ TÀI CHÁNH

5595 E. 7TH ST. 667

LONG BEACH, CA 90804

□ PHONG TRÀO QGYTKC

PHONG TRÀO QGYTKC

P.O. BOX 5658

ARLINGTON, VA 22205

□ BÁO KHÁNG CHIẾN

BÁO KHÁNG CHIẾN

P.O. BOX 7826

SAN JOSE, CA 95150

QUỸ YẾM TRỢ KHÁNG CHIẾN

NGƯỜI PHỤ TRÁCH: PHAN VỤ QUANG

VỤ TÀI CHÁNH/ MTQGTNGPVN
5595 E. 7th St. -667
LONG BEACH, CA 90804 — USA



■ Các em nhỏ giữa đêm giao thừa, trước bàn thờ Phật đang khui ông lon để lì xì cho Kháng Chiến.

Giao thừa lên chùa hái lộc:

Tết Giáp Tý đã qua nhưng hình ảnh ngày Xuân, nhất là những hình ảnh đẹp, vẫn chưa phai nhạt. Bên đây là hình các em thiếu nhi tại chùa Viên Quang thành phố Cleveland, Hoa Kỳ. Đêm giao thừa theo cha mẹ lên chùa lễ Phật, sau đó thay vì hái lộc, các em đã mở lon yếm trợ kháng chiến đặt tại chùa để lấy tiền lì-xì cho Kháng Chiến Quân mà cũng là để kiểm điểm kết quả yếm trợ của năm qua.

Qua năm mới, các em đã lớn thêm một tuổi, sự đóng góp của các em cho công cuộc giải phóng đất nước hẳn sẽ gia tăng hơn nữa để ngày mà các em trưởng thành sẽ phải là ngày mà Dân tộc ta đã được hoàn toàn tự do và hạnh phúc.

Những luống cây ngát thơm tình quê hương dân tộc:

Lão tướng năm nay đã ngoài 70 nhưng tướng mạo vẫn còn quắc thước, mà không quắc thước sao được khi suốt ngày cụ cuộc đất dọn cỏ cho mảnh vườn tươi tốt sau nhà. Khách đứng chân tự nhủ chắc đây phải là vườn cây kiêng thiết quý ông cụ mới chăm sóc và nâng niu đến như vậy. Thưa không, đây không phải là một vườn lan hay cúc mà đây là "khu vườn Kháng Chiến" của cụ Nguyễn Hữu Đức tại Texas. Trong suốt năm 1983, cụ Nguyễn Hữu Đức đã ra sức trồng rau và cà để bán lấy tiền yếm trợ Kháng Chiến. Khách hàng phần lớn là trong lứa tuổi con cháu, nhờ vườn rau và cà của cụ mà có cơ hội thưởng thức hương vị quê hương. Vườn rau của cụ Nguyễn Hữu Đức đã đem lại cho Quỹ Yếm Trợ Kháng Chiến 360 Mỹ kim trong năm 1983. Đây là một ngân khoản không nhỏ đối với khả năng chung góp của một cá nhân nhưng, bên cạnh giá trị vật chất cụ còn cho con cháu một bài học tinh thần là: "nuôi dưỡng Kháng Chiến phải là nỗ lực hàng ngày và không phải là việc dành riêng cho những người dư thừa phương tiện".

Sự tích bánh bao:

Người Việt chúng ta hầu như ai cũng biết sự tích bánh chưng, bánh dầy nhưng nếu được hỏi về sự tích bánh bao chắc hẳn có nhiều vị lung tung trong đó có... kẻ viết bài này! Thôi thì cứ đành coi như thứ bánh đó có một nguồn gốc bí mật mà điều đáng nói không phải cái nguồn gốc mà chính là cái công dụng của nó, đặc biệt là tại thành phố Wintertur, Thụy Sĩ. Nhân dịp tân niên đồng bào ta ở đây có tổ chức văn nghệ mừng xuân... cũng như ở khắp mọi nơi trên thế giới từ hai năm nay, cứ mỗi khi đồng bào tụ họp lại là tất nhiên không thể không có mục "yếm trợ Kháng Chiến". Với châm ngôn "ăn bánh bao là yếm trợ kháng chiến" mặc dầu với số đồng bào không đông lắm, chị Nguyễn Thị Sinh (chị gọi chúng tôi là chiến hữu, trong thư tôi xin phép gọi là chị cho thân) đã tiêu thụ được 345 chiếc bánh bao đó chính tay chị làm ra mang lại một ngân khoản yếm trợ đáng kể cho kháng chiến. Được biết thêm trong dịp này bánh bao còn được dùng để góp phần vào việc chi phí hội trường, văn nghệ và luôn cả... trả công cho cảnh sát Thụy Sĩ phụ trách gác cửa.

Khi gửi ngân khoản cho Vụ Tài Chánh, chị Nguyễn Thị Sinh còn căn dặn là biên nhận phải nhớ đề là của chúng "đồng bào Việt Nam tại Wintertur, Thụy Sĩ" chứ không phải của riêng chị. Hèn chi mà có cái tên "Bánh Bao" là vì vậy đó.

Ăn Phở là yêu nước:

Đây là chuyện có thực đã xảy ra vào một ngày đẹp trời tại miền Nam California vào tháng 2-1984, ngày hôm đó chủ nhân và anh chị em làm việc tại tiệm "Phở Hòa" đã quyết định đóng góp toàn bộ số thu hoạch trong ngày cho quỹ yếm trợ kháng chiến. Ngân khoản yếm trợ là bao

hiều, chúng tôi không được quyền tiết lộ vì đây không phải là sun hay sách mà là gan ruột của Phở Hòa.

Có lẽ vì ảnh hưởng nghề nghiệp, cũng như làm xong bát phở thì phải rắc thêm tí tiêu tí hành, ông đầu bếp của Phở Hòa đã tặng thêm 200 Mỹ kim kèm vào ngân khoản yếm trợ của cả tiệm.

Quý yếm trợ kháng chiến xin chân thành cảm tạ Phở Hòa đã tiếp tay chung sức, tất nhiên là không quên những thực khách đã tham dự yếm trợ hôm đó, không có quý vị thì làm sao tạo được ngân khoản yếm trợ kháng chiến.

Phở Hòa đã hành động rất đẹp, nếu nấu phở là một nghệ thuật, mà quả đúng vậy, thì "nghệ sĩ Phở Hòa" đang được chúng ta vỗ tay tán thưởng và hô lớn...bis...bis.

"Anh ơi! Bây giờ anh ở đâu"

Rõ ràng trên báo thơ địa chỉ các anh được ghi là "Tuart Hill" Tây Úc, nhưng trên bản đồ thì chịu không kiểm ra.

Cách đây mấy năm nước Mỹ có một vệ tinh khổng lồ tên là Skylab, vệ tinh này bị hỏng vỡ thành cả ngàn miếng rớt xuống trái đất. Cả thế giới đã thờ phào nhẹ nhõm vì các khoa học gia cho biết vệ tinh Skylab sẽ không rớt xuống Mỹ Châu, Âu Châu, Phi Châu hay Á Châu mà các mảnh sẽ rơi xuống một vùng dân cư rất thưa thớt trên trái đất: vùng Tây Úc.

Thật là một ngạc nhiên thích thú khi chúng tôi nhận được ngân khoản từ UBQGYTKC vùng Tây Úc, nơi đây dân địa phương đã ít thì người Việt chắc cũng chẳng được bao nhiêu. Mở bản đồ ra kiểm "Tuart Hill" trong vùng Tây Úc chỉ thấy hết sa mạc này tới sa mạc khác. Đề nghị UBQGYTKC vùng Tây Úc cho chúng tôi xin một tấm hình để đăng trên báo Kháng Chiến số tới để nói lên sự kiện là dấu bị phân tán đi khắp năm châu, người Việt vẫn hợp nhất trong ý chí lật đổ bạo quyền Việt cộng để giải phóng đất nước.

Ventura tặng túi tiêu giải phẩu:

Hưởng ứng tham gia vào công cuộc yếm trợ kháng chiến, đồng bào Việt Nam tại Ventura, California trong dịp xuân Giáp Tý vừa qua đã tự động chung góp thực hiện một món quà thật ý nghĩa đùm tình ruột thịt tiền tuyến hậu phương mà các chiến sĩ đang chiến đấu tại quốc nội rất cần đến: hai túi tiêu giải phẩu.

Hai túi tiêu giải phẩu này đã được gửi đến Tổng Vụ Hải Ngoại của MTQGTNGPVN trong dịp khóa hội thảo "Phùng Tân Hiệp" của liên xứ bộ miền Tây Hoa Kỳ tại San Jose vào trung tuần tháng 2-84 qua trung gian cán bộ Mặt Trận tại địa phương.

■ Túi tiêu giải phẩu do đồng bào tại Ventura gửi tặng Kháng Chiến Quốc Nội.

Thất nghiệp vẫn tình nguyện nuôi Kháng Chiến Quân

Một thân hữu tại Poitiers nước Pháp cho biết gia đình gồm 3 người mà đã có hai người thất nghiệp thành thủ chỉ có thể chung góp được 1000 quan để nuôi kháng chiến. Thân hữu ao ước làm sao người Việt có được tinh thần như người Do Thái thì chế độ cộng sản ở Việt Nam sẽ rất mau tàn.

Tám gương Do Thái hay được người Việt ta nhắc nhở tới, vì người Do Thái đã thành công cho nên chúng ta quên đi những khuyết điểm cũng như khó khăn của họ trước kia. Đã có một thời người Do Thái đã bị mang tiếng chia rẽ trầm trọng, bị thiên hạ chế riếu là cứ ba người Do Thái ngồi lại thì có bốn quan điểm đối chọi nhau. Đối diện với người Do Thái là khối dân Á Rập gần bó với nhau bởi một chất keo tôn giáo... Ngày nay đối diện với chúng ta là khối đồng bào đang bị bọn trộm cướp Việt cộng bắt giữ làm con tin, chính bọn đầu lãnh Việt cộng cũng rình rập tranh ăn, đứa này tìm cách thanh toán đứa kia... Hiên nhiên là chúng ta lợi thế hơn người Do Thái rất nhiều. Có một điều trước kia chúng ta chưa có nhưng nay chúng ta đã có, tôi xin nhấn mạnh: Chúng ta đã có, đó là ý chí tiêu diệt bọn phản dân hại nước. Việt cộng sẽ không chết vì ta chửi chúng, chúng cũng không chết vì ta ghét chúng nhưng chúng sẽ chết vì dao vì gậy vì súng đạn vì... những đồng tiền yếm trợ kháng chiến trong đó có 1000 quan của thân hữu tại Poitiers.

Kỷ lục tóc ngắn của thanh niên Việt Nam:

Trong Việt Nam sử lược của cụ Trần Trọng Kim nổi trang 6 có ghi rõ người Việt ta áo quần thì dài rộng, đàn ông thì búi tóc... Có lẽ vì vậy mà thanh niên Việt Nam hay có xu hướng để tóc dài nom kỹ thì cũng thấy đẹp.

Tuy nhiên điều này cũng có ngoại lệ, tại một địa phương miền Tây Bắc nước Mỹ, hớt tóc ngắn đã trở thành thời trang, một thanh niên tóc ngắn được nhìn với thiện cảm vì có thể anh này vừa... yếm trợ kháng chiến xong. Quả vậy, một chi bộ Mặt Trận tại Portland đã tổ chức hớt tóc cho đồng bào để lấy tiền yếm trợ kháng chiến, chi bộ còn hô hào đồng bào đem theo thùng carton và giấy báo cũ. Số lượng giấy cũ này thu được cũng không thật nhiều nhưng cũng đủ để nuôi 2 Kháng Chiến Quân trong tháng qua. Trong tinh thần những đồng nước nhỏ tạo nên con sông lớn, xin thành thật ca ngợi sáng kiến của chi bộ C3 tại Portland và mong ý kiến này sẽ được phổ biến tại nhiều nơi khác nữa.

Còn rất nhiều chuyện khác:

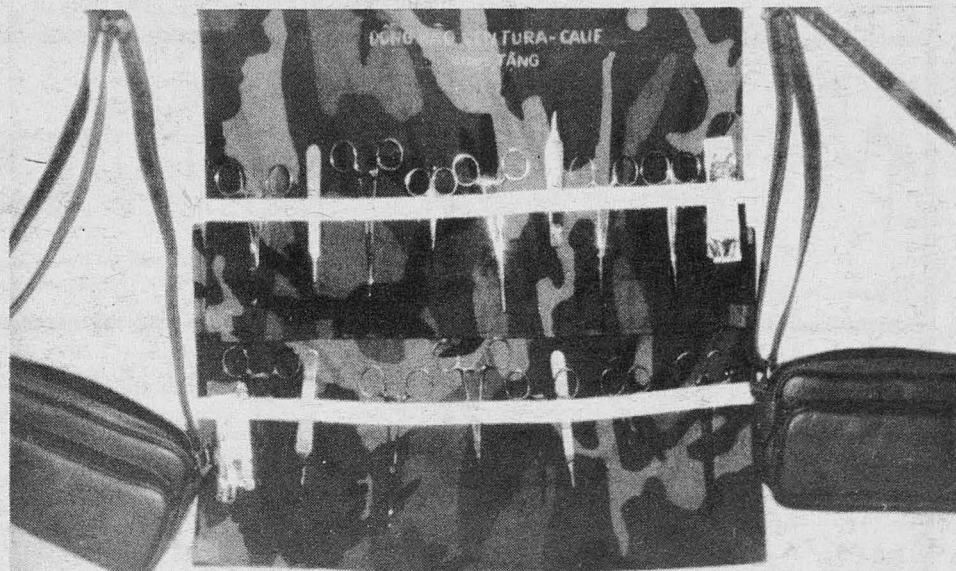
Vâng, thưa còn rất nhiều chuyện khác do các UBQGYTKC và các thân hữu gửi về cho chúng tôi, nhưng thiếu dữ kiện để chúng tôi có thể viết thành một "câu chuyện yếm trợ kháng chiến", thí dụ như:

- Chuyện một số chị em phụ nữ tại Toronto đã bán được 312 Mỹ kim thực phẩm trong kỳ hội Tết và gửi toàn bộ cho Quỹ Yếm Trợ Kháng Chiến.

- Chuyện Đoàn Cải Lương Hoa Tinh Thượng, nghệ sĩ Phương Khanh, Ban nhạc Trưởng Sơn đã tận tình tiếp tay cho UBQGYTKC Hawaii tổ chức Cây Mưa Xuân Kháng Chiến Quân.

- Chuyện đồng bào Utah gói được 425 đon bánh tết để bán lấy tiền cho quỹ YTKC.

Nếu không thấy đề cập trên trang "Quỹ Yếm Trợ Kháng Chiến" thì quý vị có thể chắc chắn là ít ra đã có một người nghĩ tới quý vị rất nhiều, vừa nghĩ vừa...cần bút. Người đó là Vụ trưởng Vụ Tài Chánh mà đồng thời cũng là người phụ trách trang báo này.



MỘT BUỔI SINH HOẠT Ý NGHĨA NHẤT CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC IOWA

Ngay từ khi nhận được giấy mời của Ban Đại Diện Hội sinh Viên Việt Nam tại Đại Học Iowa City đến tham dự buổi sinh hoạt cuối năm tại International Center, tại tôi cũng chẳng quan tâm gì mấy. Lại cái cảnh họp họp, bàn bàn, mỗi người một ý kiến như mây năm trước. Nhưng đến khi đọc kỹ giấy mời thì sao là lạ thế này. Ngoài phần trình bày thành quả năm qua, hoạch định chương trình năm tới, anh Chủ tịch Ban Đại Diện Ngô Quyết Tiến lại còn mời một lô các ông ở các tiểu bang khác, nào là Chicago của Illinois, nào là Mineapolis của Minnesota, nào là Des Moines v.v... đến tham dự để nói chuyện về quê hương Việt Nam. Năm nay chắc có cái gì đặc biệt đây, thế thì phải cố đến tham dự mới được.

Phần đầu của chương trình cũng giống như mọi năm nào là báo cáo hoạt động của Hội trong khóa học vừa qua, tự đứng mình thật quan trọng là, cả năm chẳng làm cái gì cả, đến cuối năm lại được mời đến, ngồi chêm trệ, nghe báo cáo, nhiều lúc hứng chí bên chát vãn một vài câu, khi đến phần dự thảo chương trình làm việc cho khóa học tới, thì cũng đưa ra một vài ý kiến chẳng cần biết có thực hiện được không, nhưng đến phần sinh viên phải đóng góp gì cho toàn thể cộng đồng Việt tại đây trong ngày Tết Giáp Tý thì thực là lý thú. Có thể chứ, ít ra sinh viên Việt thì cũng phải làm gì cho người Việt chứ.

Phần thứ hai của chương trình là phần sôi nổi nhất với những quan khách không thuộc giới sinh viên, có những cụ già, có những em bé, và cả quan khách ngoại quốc nữa. Theo lời giới thiệu, phần này Ban Đại Diện đã hợp tác với cơ sở Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam tại Iowa City và Cedar Rapids tổ chức. Chị Đại diện Mặt Trận đã làm mọi người bồi ngùi cảm động khi nói đến Xuân về với những người xa xứ, một ngày Tết đến với chúng ta tự nhiên như hơi thở, như không khí, như thời tiết trên quê hương yêu dấu. Muốn được như vậy thì chúng ta phải làm gì, nhất là đối với những người trẻ, những sinh viên chưa có sự ràng buộc đầy nghị lực và nhiệt tâm và đó cũng là đề tài thuyết trình của các vị trong thuyết trình đoàn gồm có ông Phó Chủ tịch Phong Trào Quốc Gia Yểm Trợ Kháng Chiến, ông Đại diện Xứ Bộ Trung Bắc Hoa Kỳ và ông Đại diện Xứ Bộ Trung Tây Hoa Kỳ.

Thuyết trình đoàn đã làm toàn thể hội trưởng húng khởi với những tin tức và thành quả của Mặt Trận tại quốc nội cũng như tại hải ngoại, và nhất là những thành quả đạt được lại do chính người Việt chúng ta đóng góp.

Một tin mới nhất được võ tay ta thướng không ngừng là đài Phát Thanh Kháng Chiến Việt Nam đã bắt đầu hoạt động tại quê nhà. Một thành quả mà không một

ai trong chúng ta có thể phủ nhận được, đài phát thanh đã được hình thành với những cố gắng của cả những người về từ hải ngoại, lẫn các Kháng Chiến Quân trong nước giữa một hoàn cảnh vô cùng thiếu thốn.

Điểm then chốt trong buổi sinh hoạt ngày hôm nay là phải giải đáp các thắc mắc của toàn thể đồng bào. Với cách trình bày chân thành, không kiểu cách, với những lập luận vững chắc, thuyết trình đoàn đã tạo cho buổi sinh hoạt một không khí thật cởi mở, người người đều thấy nức lòng phấn khởi tin tưởng một ngày mai Việt Nam nhất định sẽ phải được giải phóng.

Hai cuốn phim về sinh hoạt của các Kháng Chiến Quân bên nhà là cuốn Đông Tiến và Xuân Chiến Khu đã làm cho chính người thờ ơ nhất cũng phải bồi ngùi cảm động với những cảnh sinh hoạt tập thể, với những thiếu thốn hằng ngày với những tập luyện liên tục giữa rừng già hiểm nguy, mà phải tự hỏi lòng là mình đã đóng góp được những gì cho đại cuộc chưa? Cái thắc mắc đó cứ mãi ám ảnh tôi, mặc dù buổi sinh hoạt đã qua được mấy ngày rồi, dù rằng một vị đại diện đã để dài nói rằng nếu các bạn sinh viên không có đủ thì giờ và chưa sẵn sàng tham gia Mặt Trận thì sự đi vận động đồng bào, vận động bạn bè ngoại quốc hiểu rõ lập trường và đường lối đấu tranh của dân tộc cũng là đóng góp rồi.

Yểm Trợ Kháng Chiến: danh thiếp thu nhỏ 77%, 30 Mỹ kim / 1 kỳ đăng. Danh thiếp và chi phiếu xin đề Kháng Chiến, gửi về Tòa soạn

<p>Vietnamese Restaurant NHÀ HÀNG TỬ-XUYÊN Điểm tâm - Cơm trưa Các món nhậu thuần túy Việt Nam</p> <p>Mở cửa mỗi ngày 10546 Westminster Avenue. Từ 9 giờ sáng - 9 giờ tối Garden Grove, Ca 92643 Nghỉ ngày thứ Ba Tel: (714) 636-6710</p>	<p>Bus. 839-7378 Res. 997-2301</p> <p>TRINH XUAN TUNG Real Estate Broker</p> <p>SAIGON ĐỊA ỐC CTD Realty</p> <p>4415 W. First St. Santa Ana, CA. 92703</p>	<p>HỢP LỢI RESTAURANT 2830 TRAVIS (Bus.) (713) 529-9417 — (Res.) (713) 651-1632 Đáp lại thân tình của Quý Khách và các Bạn Hữu đã ủng hộ và chiếu cố HỢP LỢI trong 8 năm qua tại Houston. Chúng tôi tăng cường Đầu Bếp Tầu Hồng Kông đến với nhiều món ăn Hoa Việt thật hấp dẫn, cũng nhiều món nhậu Việt Hoa danh tiếng.</p>	<p>TRUNG TÂM NHA KHOA SOUTHWEST HOUSTON NỮ BÁC SĨ NHA KHOA HỢP NGUYỄN, D.D.S. DOCTOR OF DENTAL SURGERY Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa - University of Southern Ca, Hoa Kỳ CHỮA RĂNG - LÀM RĂNG GIÁ CHÍNH NHA - GIẢI PHẪU NHA KHOA HILLCROFT PROFESSIONAL BLDG. 3838 Hillcroft, Phòng 325, Lầu 3 Xin vui lòng điện thoại lấy hẹn Houston, Texas 77057 DT: (713) 266-0366 (Mặt tiền là Black's Pharmacy. Xin đi của bên)</p>
<p>Bác Sĩ Nha Khoa NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP Nha Khoa Tổng Quát</p> <p>Thứ Hai — Thứ Bảy: 10 A.M - 6 P.M. Chủ Nhật: 10 P.M - 5 P.M. (trong khu vực chợ Hòa Bình)</p> <p>9114 Bolsa Ave. Westminster, CA 92683. Tel: (714) 895-2626</p>	<p>Nữ Bác Sĩ Nha Khoa NGUYỄN NGỌC THANH DMD TIẾN SĨ NHA Y KHOA HOA KỲ DOCTOR OF DENTAL MEDICINE GENERAL DENTISTRY</p> <p>2231 S. Bristol St. 1510 E. 7th St. Santa Ana, CA 92707 Long Beach, CA 90813 (714) 966-0171 — 966-0172 (213) 435-4332</p> <p>Trang bị máy móc, dụng cụ Nha Khoa tân tiến nhất hiện nay để đảm bảo tối đa sự an toàn và thoải mái cho bệnh nhân.</p>	<p>VIETNAM KITCHEN RESTAURANT Nhà Hàng Bà Tuệ</p> <p>NHÀ HÀNG DUY NHẤT MANG LẠI VINH DỰ CHO THỨC ĂN THUẦN TỬY VIỆT NAM, ĐƯỢC CÁC BÁO ANH NGŨ XẾP VÀO MỘT TRONG NHỮNG TIỆM ĂN NGON NHẤT TẠI HOUSTON.</p> <p>2929C Milam Houston, TX 77006 (713) 520-7106</p>	<p>Bác sĩ HOÀNG NGỌC ĐÌNH Y KHOA TỔNG QUÁT</p> <p>* Sản Phụ Khoa - Thăm Thai - Hộ Sản - Kế Hoạch Gia Đình * Các Chứng Đau Nhức - Phong Thấp - Chạy Điện - Châm Cứu Điện Tử</p> <p>Southwest Medical Center Tel: 777-7605 6565 De Moss, Suite 122 "Xin điện thoại Houston, Texas 77074 hẹn trước</p>
<p>(714) 554-6233</p> <p>Bác Sĩ VŨ QUANG BÀN Bệnh Nội Thương và Tổng Quát Người Lớn • Trẻ Em Bệnh Đàn Bà • Thăm Thai • Ngừa Thai</p> <p>Trung Tâm Y Khoa Riverview Thứ Hai đến Thứ Sáu: 1919 N. Fairview, Phòng 117 9 giờ sáng — 7 giờ chiều Santa Ana, CA 92706 Thứ Bảy: 9 — 2</p>	<p>3701 W. McFADDEN, SUITE E (714) 775-1358 SANTA ANA, CA 92704</p> <p>Bác sĩ: VŨ TƯ NHƯỢNG (Nhận: Medical và Bảo hiểm)</p> <p>Giờ khám bệnh:</p> <p>Thứ hai đến thứ sáu Từ 9 giờ sáng đến 7 giờ tối Thứ bảy: từ 9 giờ đến 3 giờ chiều</p>	<p>FAMOUS BRANDS AT DISCOUNT PRICES MAXIMUM Discount FURNITURE</p> <p>Open: Mon. - Fri.: 10am - 8pm * Sat.: 10am - 6pm Sunday: 12am - 5pm</p> <p>11500 Gulf Freeway Houston, TX. 77034 Front Row Center From Almeda Mall Tel 943-1915</p>	<p>VAN BINH Self Defense Academy UNIFIED MARTIAL ARTS - HOA VO DAO Taekwondo - Vietnam Gongfu - Judo - Aikido - Karate</p> <p>5800 S.W. FREEWAY 15142 BELLAIRE HOUSTON, TX. 77057 HOUSTON, TX. 77083 (713) 668-6161 (713) 868-0833</p>
<p>Bác sĩ PHẠM ĐẶNG LONG CƠ MD American Board of OBGYN Sân phụ khoa • Hiếm muộn</p> <p>Kế hoạch hóa gia đình</p> <p>9637 Bolsa Ave. Giờ khám: Thứ 2-6 — 9:30 am-7 pm Westminster, CA 92683 Thứ 7 — 10 am-4 pm (741) 531-2091 Có Y tá Việt Nam</p>	<p>BÁC SĨ NGUYỄN THANH THỦY NHI KHOA, CHUYÊN MÔN BỆNH TRẺ EM</p> <p>NỮ BÁC SĨ NGUYỄN BÍCH TUYẾT NỮ BÁC SĨ NGUYỄN THUY NGOC</p> <p>Sân phụ khoa, thăm thai, dịch thân đỡ đẻ kế hoạch hóa gia đình</p> <p>PROFESSIONAL ARTS CENTER (714) 530-2772 và 2773 12302 GARDEN GROVE BLVD GIO LAM VIỆC GARDEN GROVE CA 92643 Thứ Hai đến Thứ Sáu 9g sáng đến 7g chiều Phòng 26-27 trên lầu) Thứ Bảy 9g - 3g</p>	<p>TRUNG TÂM NHA KHOA Bác Sĩ DANG TAN BUU DOCTOR OF DENTAL MEDICINE (D.M.D.) Giáo sư đại học Nha Khoa Texas, Houston & ASSOCIATES</p> <p>708 TUAM ST. HOUSTON, TEXAS 77006 (713) 521-0525 (713) 521-0526</p> <p>GIÓ LAM VIỆC: MON - SUN 9 AM - 8 PM HOAC THEO HEN</p>	<p>Bác Sĩ HỒ TẤN PHƯỚC Tốt nghiệp Chuyên Khoa Giải Phẫu Hoa-Kỳ</p> <p>Giải Phẫu Toàn Khoa Người lớn và trẻ em. Giải Phẫu Tai, Mũi, Họng, Giải Phẫu các loại Bướu. Giải Phẫu Cấp Cứu, Giải Phẫu các bệnh Phụ nữ. Giải Phẫu Tim, Phổi, Lồng ngực và Mạch máu.</p> <p>Xin vui lòng hẹn trước DOCTORS CENTER D.T. (713) 791-1748 7000 Fannin Điện Thoại 24/24 giờ Lầu 17, Phòng 1780 Houston, Texas 77030</p>
<p>Bác sĩ NGUYỄN MẠNH ĐẠT Bác sĩ NGUYỄN HỮU HÙNG</p> <p>Bệnh Nội Khoa và Y Khoa Tổng Quát Internal Medicine & General Medicine</p> <p>Giờ khám bệnh ĐT 714 895-3936 Thứ Hai đến Thứ Sáu hoặc 3937 từ 9 giờ sáng đến 7 giờ chiều 9118 Bolsa Avenue Xin hẹn trước (góc Bolsa và Magnolia) Nhận Medical và Bảo hiểm Westminster, Ca 92683</p>	<p>B.S. VŨ ĐÌNH HỮU M.D. B.S. LÊ MINH ĐỨC M.D.</p> <p>Y VIỆN POMONA POMONA MEDICAL CLINIC 945 E. Holt Suite E. Pomona, CA. 91766 Tel. (714) 623-8502</p> <ul style="list-style-type: none"> Bệnh trẻ em; — Y Khoa Gia Đình Khám định kỳ trẻ em lành mạnh — Khám tổng quát Chích ngừa — Khám nhập học — Khám thai Hướng dẫn dinh dưỡng — Kế hoạch gia đình 	<p>MAI'S VIDEO 3232 S. Main / Trong Thương Xá Tam Đại * Houston TX 77002 TEL: (713) 522-1468</p> <ul style="list-style-type: none"> Bán và cho thuê băng Video, truyền dù loại Bán hàng nhac. Nhận quay Video Tape, đàm hỏi, lễ cưới, sinh nhật. 	<p>VIETTAX Trung Tâm Khai Thuế & Kế Toán Điều Hành Bảng Hệ Thống Computer IBM. INCOME TAX, ACCOUNTING & LICENSING</p> <p>980 Stuart St. HAI NGUYEN, DIRECTOR (Mặt hàng Crystal palace) Master in Professional Accounting Houston, Texas 77002 NGA NGUYEN, MANAGER DT: (713) 528-5422 B.S. In Accounting</p>
<p>nhỏ HOA</p> <p>2317 W. FIRST STREET SANTA ANA, CA 92703 Phone (714) 542-7558</p>	<p>TRUNG TÂM SÁCH BẢO BĂNG NHẠC VIỆT NAM ĐẦY ĐÚ NHẤT TRONG VÙNG</p> <p>TỬ QUỲNH nhạc tuyền</p> <p>(714) 531-4284 9575 BOLSA AVE (AT MINI MALL) WESTMINSTER, CALIFORNIA 92683</p>	<p>Free Estimates • Insurance Claims 25% Off Fast Delivery • Job Guaranteed Labor With Low Deductible The Card</p> <p>LEE'S BODY SHOP CORPORATION PAINTING • BODY AND FRAME WORK COMPLETE AUTOMOTIVE REPAIRS DOMESTIC AND FOREIGN</p> <p>Mr. Lee 1525 Elgin At Crawford (713) 526-1355 Houston, TX 77004</p>	<p>GULF FREEWAY TOYOTA</p> <p>TONY TRAN</p> <p>11711 GULF FREEWAY HOUSTON, TEXAS 77034 (713) 943-3970</p>
<p>DT: (714) 836-7601</p> <p>VIÊN ĐÔNG Supermarket Mở cửa 7 ngày trong tuần Từ 9 AM đến 9 PM</p> <p>2331 WEST FIRST ST. • SANTA ANA • CALIFORNIA 92703</p>	<p>STUART BARASCH Attorney At Law</p> <p>304 S. Broadway, Suite 534 (213) 621-7622 Los Angeles, CA. 90013</p>	<p>To's Auto Repair (PHÍA SAU BIG "A" AUTO PARTS) NHẬN SỬA TOÀN DIỆN CÁC LOẠI XE MỸ VÀ NGOẠI QUỐC</p> <p>ICH TO 8880 BELLAIRE, B D.T (713) 981-7124 AT S. GESSNER HOUSTON, TEXAS 77036</p>	<p>ALIEF CAR CARE CENTER GOODYEAR NGUYỄN DUY HUÂN</p> <p>11150 Beechnut Houston, Texas 77072 (713) 879-1707</p>

anh đi giải phóng quê nhà chúng tôi hải ngoại thiết tha góp phần

phở HÒA
1-4-84

Địa Chỉ: 26 S. 2nd Street. san jose, ca

Giờ Mở Cửa:
Chủ Nhật - Thứ Năm 8am - 9pm
Thứ Sáu - Thứ Bảy 8am - 11pm
ĐT: (408) 286-3478

Bác Sĩ LÊ DINH TUÂN
BỆNH NỘI KHOA & Y KHOA TỔNG QUÁT
INTERNAL MEDICINE & GENERAL MEDICINE

GIỜ KHÁM BỆNH:
- Từ Thứ Hai đến Thứ Sáu: 9 am đến 7 pm.
- Thứ Bảy: 10 am đến 5 pm.
- Nhận Medical và Bảo Hiểm.

2324 Montpelier Dr. Suite 6
San Jose, CA 95116
ĐT: (408) 729-7666

1449 Park Ave. Suite 3
San Jose, CA 95126
Tel.: (408) 295-2530
(408) 295-2531

BÁC SĨ NHA KHOA TÔN THẤT THỌ
Nha Khoa Tổng Quát

Giờ làm việc:
Từ thứ hai đến thứ bảy:
9 g sáng đến 6 g chiều

Nhận MEDICAL & BẢO HIỂM

Bác sĩ VŨ NGỌC OANH

General Psychiatry - Child Psychiatry
Bác Sĩ Chuyên Khoa về Thần Kinh và Tâm Trí

63 S. 12th St. TEL: (408) 998-8464
San Jose, CA 95112

Khám bệnh theo giờ hẹn
Nhận Medical & Bảo Hiểm

TRUNG TÂM BẢO HIỂM STATE FARM
HỒ QUANG NHỰT NGUYỄN GIANG

345 E. SANTA CLARA ST. SUITE 101, SAN JOSE CA 95113
(Góc đường Số 8 và Santa Clara St)

VĂN PHÒNG: 298-5444
298-5475
298-5473
TU GIA: 274-9606

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai đến Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 10AM - 3PM

Bác Sĩ Nha Khoa NGUYỄN DƯƠNG-CHI

GIỜ KHÁM BỆNH:
Thứ hai - Thứ bảy
9 giờ sáng - 6 giờ chiều

1680 Westwood Dr. #C
San Jose, CA 95125
(408) 723-3400

Phone: 408-995-0ANH
995-6264

Bác Sĩ VŨ THỊ THỰC-OANH

259 Meridian Ave., Suite 5, San Jose, California 95126

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ 2 - Thứ 6: 9:00AM - 6:00PM
Thứ 7: 9:00AM - 2:00PM
Nhận Bảo hiểm và Medical

Bác Sĩ NGUYỄN HOÀNG HẢI
Bệnh nội thường, Giải phẫu người lớn trẻ em
Bệnh phụ nữ và sản khoa
Bệnh ngoài da

120 N. 4th St. Suite D
San Jose, CA 95112
Tel. (408) 292-7017

Giờ làm việc
Ngày thường: 9AM-7PM
Thứ Bảy: 9AM-3PM

NƠI PHÒNG THẦU BẢNG: TRINH QUAN

BẢNG CỦA QUÝ VỊ SẼ ĐƯỢC THẦU BỎI:
CHUYÊN VIÊN SỐ 1 CỦA PHÒNG THẦU BẢNG
TRINH QUAN NGUYỄN HUỆ SAIGON CŨ

• (Muốn có Liste bảng nhạc và cài lương, xin vui lòng gửi cho tiền cước: US \$ 2.00 - 15.00 Fr. 5; DM. Sẽ được trừ lại trong lần mua bảng đầu.

• Mme. Jennès Lê Thị Huỳnh
9, Place d'Elbeuf - 42300 Roanne (FRANCE)

• Có nhận thầu chọn tưng hải • Mua 10 bảng, được tặng 4 bảng và một món quà.

Telephone: (408) 295-9839

Nữ Bác Sĩ NGUYỆT MEHLERT, M.D.
TRỊ BỆNH TỔNG QUÁT

Giờ khám bệnh:
Xin lấy hẹn trước

Phòng mạch:
696 E. Santa Clara St., Suite 110
San Jose, California 95112

• Bác sĩ Nha Khoa

NGÔ VĂN TUÂN D.D.S

Tốt Nghiệp Doctor Of Dental Surgery Tại Đại Học U.S.C Hoa Kỳ

- CHUYÊN KHÁM VÀ CHỮA RĂNG
- LÀM RĂNG GIẢ CÁC LOẠI
- NHA KHOA PHÒNG NGỪA

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM

1706 Willow St. Suite F
San Jose, CA 95125
TEL: (408) 448-7753

GIỜ KHÁM BỆNH:
• THỨ HAI - THỨ SÁU:
Sáng 9-12, Chiều 1-6
• THỨ BẢY: 10-3 g chiều

Bác Sĩ DƯƠNG QUANG LỘC
Diplomate American Board of Family Practice
Bác Sĩ Gia Đình

D.T.: (408) 923-8080
XIN HẸN TRƯỚC

200 N. Jackson Ave. Suite C
San Jose, CA 95116

ASIAN AUTO
Complete Automotive Service

- Brake - Transmission, Clutch
- Tire repair, computer balance
- Air conditioner

OFFICIAL SMOG STATION

4156 Monterey Hwy.
San Jose, CA. 95111
Tel: 224-9024

國際海鮮菜館
QUỐC TẾ RESTAURANT

98 S. Fourth Street
155 E. San Fernando St.
San Jose, CA. 95112
(408) 289-8323

MINH'S body shop
302 E. Taylor, San Jose, CA 95112

Complete Auto Repair and Paint
Foreign and Domestic

Truck Painting Specialists
Factory Color Matching
Free loan car. Towing Available.

Telephone: 408-298-4534
298-4535

Bác sĩ **HUỖNH THÈM**
Nhi-Khoa và Y-Khoa Gia đình

259 Meridian Ave., Suite 7
SAN JOSE, CA. 95126
(408) 280-5051 (408) 280-5052

Giờ làm việc:
Thứ hai-thứ sáu: 9-6 giờ
Thứ bảy: 9-2 giờ

TỦ SÁCH VĂN HỌC NHÂN CHỨNG
P.O. BOX 1447 GARDEN GROVE, CA 92642

ĐÃ XUẤT BẢN
TAN THEO NGÀY NẮNG VỘI
DU TỬ LÊ, Tập truyện 1983
Ấn phí 7 Mỹ Kim
Ngoài Hoa Kỳ và Canada 9 Mỹ Kim

ĐÔNG DƯƠNG MARKET
Oriental Food & Gifts

Chuyên bán thực phẩm Á Đông.
Quà tặng.

514 WILSON ST.
SANTA ROSA, CA 95401
(707) 523-0179

Tuan Q. Le
Res. (707) 575-9273

Century 21
LAD REALTY, INC.
1604 Blossom Hill Rd.
San Jose, California 95124
Business (408) 265-5900
Residence (408) 578-9080

LOU BUI REALTOR®

Each Office Is Independently Owned And Operated

FARMERS INSURANCE GROUP

TRAN NAM
AGENT

BUS (408) 292-9775
(408) 292-9776

AUTO • HOMEOWNERS • HEALTH • LIFE • COMMERCIAL

380 NORTH FIRST STREET
SECOND FLOOR • SUITE 203
SAN JOSE, CA 95112
CẠNH CHỢ ĐẠI CHÚNG

RES (408) 294-4719

KIM PHUONG JEWELRY
Buy, Sell, Trade and Repair

chuyên mua bán vàng 24k, 18k, 14k
và các loại ngọc thạch, hạt xoăn
có thợ sửa chỗ lấy liền

826 Franklin St (Chinatown)
Oakland, Ca 94617 Phone: (415) 444-8249

Tiệm tạp hoá **THANH THỦY**

Mở cửa 7 ngày trong tuần
từ 10 giờ sáng đến 7 giờ tối

THANH THỦY ON SALE ĐỀU ĐỀU. TẶNG PHẨM DÀI DÀI

535 Eddy St.
San Francisco, CA 94109
ĐT: (415) 775-6568

NHÀ THUỐC TÂY KIM'S PHARMACY

NGUYỄN TIẾN LẬP
Tiến Sĩ Dược Khoa

1180C TULLY RD.
SAN JOSE, CA. 95122
(408) 298-7211
226-7432

EXPRESS ART PRINTING
TIM NGUYEN

(408) 287-8665
14 S. Almaden Ave.
San Jose, CA 95113

GIỜ KHÁM BỆNH
Thứ Hai - Thứ Bảy
10 giờ sáng - 6 giờ chiều

Bác Sĩ PHAN KIM NGUYỄN
TOÀN KHOA VÀ GIẢI PHẪU

317 9th St. -102
Oakland, CA 94607
Telephone: (415) 465-6464

OPEN 7-10
"ALL WORK GUARANTEED"

LIEU'S SHELL SERVICE
294-8819

SPECIALIZING IN FOREIGN CARS
OFFICIAL SMOG STATION
COMPLETE AUTOMOTIVE SERVICES

DEALER LIEU TRAN
1155 TULLY ROAD
SAN JOSE, CA 95122

CALI AUTO
SALES & SERVICE
350 W. San Carlos, San Jose, CA 95110
(Góc PREVOST St.)

- NƠI MUA BÁN ĐỔI & SỬA CHỮA CÁC LOẠI XE
- VAY TIỀN ĐỂ ĐĂNG TRỌNG NGÀY. LÃI XUẤT THẤP
- GIÁ RẺ NHẤT. BẢO ĐẢM VÀ ĐÚNG HẸN

XIN LIÊN LẠC
Mr. HAI
Mở Cửa 7 Ngày Trong Tuần
Từ 9:00 am Đến 7:00 pm
Phone Service 24/24
(408) 292-6844

OPEN 8 A.M. TO 6 P.M. 6 DAYS A WEEK

N.V. AUTO FRAME & BODY SHOP
Straight Frame & Body
Matching Color

671 No. 13th St.
SAN JOSE, CA 95112
TELEPHONE (408) 292-2265

Son Tran
TRANSO SEWING COMPANY

130 E. 12TH STREET
OAKLAND, CA 94606
(415) 834-1352

Kinh Do Restaurant
Vietnamese Cuisine
Oriental Food

2596 Homestead Rd. Open Hours
Santa Clara, Ca. 95051 9 AM to 10:30 PM
Phone: (408) 248-3206 Closed Mondays

TIỆM BÁNH MÌ PHÁP Le Croissant
FRENCH BAKERY AND PASTRY

EL PASEO DE SARATOGA SHOPPING CENTER
100 EL PASEO DE SARATOGA • SAN JOSE, CA 95130
TELEPHONE: 408-866-0203

KIM SƠN SUPER MARKET
1937 E. TULLY ROAD, SAN JOSE CA 95122 - Tel: (408) 729-3200

- Bán đủ các loại thực phẩm Á Đông.
- Đồ hộp: Cá - Thịt - Tôm - Cua.
- Các loại trái cây tươi, rau cải tươi.
- Bán các đơn hoàn tấn, sấm nhưng, quế yến.

TIẾP ĐÓN NÔNG HẬU
MỞ CỬA SUỐT TUẦN TỪ 9 AM TỚI 7:30 PM

QUÁN CÀ PHÊ VĂN NGHỆ **Thăng BỜM**

1900 MONTEREY RD. SAN JOSE
TEL (408) 287-5043

TỪ THỨ HAI ĐẾN THỨ SÁU
5 giờ chiều đến 11 giờ 30 tối
THỨ BẢY VÀ CHỦ NHẬT
9 giờ 30 sáng đến 12 giờ 30 tối

Tiệm Vàng trước là **TRẦN-ĐẮC**
Jewelry & Gifts

Mua Bán Vàng Lá và các loại Nữ Trang,
Ngọc Thạch, Hạt Xoăn & Vỏ Hồng Kông.

79 So. Third Street
Downtown San Jose, CA 95113

Đóng cửa: Thứ Hai
(408) 295-2126
(408) 295-6811

(408) 279-3311

Mimosart Studio

- GRAPHIC DESIGN
- OFFSET PRINTING
- PHOTOGRAPHY
- TYPESSETTING
- PUBLISHING
- ADVERTISING

380 N.1ST ST., SUITE 101, SAN JOSE, CA.95112

HÀN HẠNH GIỚI THIỆU
CƠ SỞ XUẤT BẢN NHÂN VĂN

phát hành tháng 7 năm 1983:

TRONG LÒNG CÁCH MẠNG
tập truyện ngắn Võ Hoàng, ấn phí 4 mỹ kim.

GÓC BỀ BÊN TRỜI
truyện dài Võ Hoàng, ấn phí 5 mỹ kim.

Bạn đọc đặt mua, xin gửi thêm một mỹ kim cước phí cho
mỗi cuốn và gửi về địa chỉ:
NHÂN VĂN, P.O. BOX 21638 San Jose, CA. 95151 USA

WHOLESALE RETAIL **VO-THANH-HOÀ**

POST STREET AUTO EXCHANGE
Mua bán - Trao đổi các loại xe

OFFICE: 731 POST STREET
SAN FRANCISCO, CA.
(415) 441-6996

HOME: 150-20TH AVE.
SAN FRANCISCO, CA.
(415) 751-5587

NHÀ HÀNG VIỆT NAM
Năm 1972
THE CHERRY FLOWER

124 Columbus Ave. (Near Jackson)(chợ Tàu)
San Francisco, Ca. 94133
Điện thoại: 398-9101

NEM NƯỚNG,
CHẠO TÔM &
CÁC THỨ GỎI

TRƯA 11-2:30
CHIỀU 5-10

TIỆM VÀNG & HỘT XOĂN
HOÀNG-TRẦN

245 E Santa Clara Street, San Jose, CA 95113
Điện Thoại: (408) 887-7825 hoặc 887-7841

MUA BÁN VÀNG LÁ
CÁC LOẠI NỮ TRANG
Ngọc Thạch, Kim Cương

BÁNH MÌ THỊT NGŨỊ
BA LỆ

Danh tiếng nhất tại San Francisco - San Jose - Los Angeles
Địa chỉ mỗi: BA LỆ 225 E. Santa Clara St, San Jose Ca 95113

- Giờ mở cửa:
Suốt 7 ngày trong tuần.
Ngày thường từ 7 giờ sáng đến 11 giờ đêm
Cuối tuần và ngày lễ từ 5 giờ sáng đến 1 giờ đêm



Nhân để phú Văn khon thế sự
Yêu gian trườg kiểm quai thu phang

Nguyễn Du.

GÍA GƯỞNG

• Đô Quyền

Người xưa quan niệm chữ Lễ là trọng. Lễ là giếng mối điều tiết việc thờ phụng của tôn giáo, quy định những lễ lồi sinh hoạt trong chính trị, những nguyên tắc xử thế trong xã hội, trong gia đình. Nói chung, không có sinh hoạt gì của dân chúng mà không nằm trong vòng lễ giáo của xã hội.

Nhưng, người xưa cũng có những quan niệm hạn hẹp về thú bậc. Do đó, "Lễ bắt hạ thú nhân, Hình bắt thượng đại phu". Dân đen không cần Lễ, quan lớn chẳng sợ Luật. Lễ là cái ưu lo của các bậc quân tử để giáo hóa đám thú dân tằm tối... Dân đen có thể không biết Lễ, quân tử thì không thể không biết được.

Đời nay đã tiến bộ hơn người xưa rất nhiều, và câu "dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh" lại lâu lâu được đem ra chứng minh cho mọi người thấy là trong nước dân mới là quý, vua là nhẹ. Vua còn vậy, huống chi các quan...

Nhưng, cái tiến bộ đời nay nghe chừng vẫn không đồng đều.

Vấn biết dân là quý những người ta vẫn thừa dịp xua dân làm tội mọi, nhân danh chính cái nhân dân đang bị bóp hầu bóp cổ đó. Những cái gọi là "Uy Ban Nhân Dân", "Công An Nhân Dân" hay "Vũ Trang Nhân Dân" ta đang thấy ở trong nước đều chỉ là những công cụ đàn áp nhân dân. Có mỗi một cái được gọi là của "nhà nước" là Ngân Hàng Nhà Nước" thì lại có nhiệm vụ ăn cướp tài sản của nhân dân. Hết đời tiền lại thu vét "tiết kiệm", rồi tăng thu "công trái", toàn là những biện pháp cướp bóc ban ngày. Ai bảo là Việt Cộng không biết chơi chữ?

Nhìn lại chúng ta, cái tiến bộ đời nay cũng chẳng thấy khá hơn đời xưa được mấy chút.

Liên tiếp trong mấy tháng nay, đồng bào ta gặp toàn những truyện oan ức bực mình. Dân ta bị xua ra biên, trôi dạt đến xứ lạ quê người làm ăn mà vẫn chưa được yên thân. Lâu lâu lại được báo chí và truyền hình ngoại quốc moi ra làm tình làm tội. Chỉ vì những hành động bất xứng của những người đã từng và vẫn từng an trên ngôi chốc, những người được coi là lãnh đạo hay ưu tú của cộng đồng.

Có buồn lòng, quay về đóng cửa báo nhau thì cũng chẳng biết báo ai. Đời nay, dân đen biết điều Lễ hơn cả, những làm sao giải được chữ Lễ cho những người vẫn quen ngồi trên nhìn xuống, vẫn quen coi nhân dân như cỏ rác, như những phướng dốt nát vô tình?

Thấy người ngoại quốc khinh miệt đồng bào, dựa trên những sai lầm của một số ít để có thái độ dè bủi toàn thể cộng đồng, ta lại thấy nhục, thấy ức. "Một con ngựa đau..." lời xưa còn đó.

Nhưng, xét cho cùng, vấn đề có phải ở đó chăng? Vấn đề có phải là người Việt Nam đã thoái hóa, đời bại và gian manh như nhiều người vẫn muốn ám chỉ chăng?

Chẳng lẽ chúng ta đã quên điều Lễ, quên cái gốc của văn minh Đông Phương? Nếu không vậy, tại sao những thành phần "tinh hoa tiêu biểu" cho cộng đồng đều lần lượt bị người đời lột mặt nạ, lẳng nhục giữa đường, trước ống kính truyền hình, bêu rêu trên mặt báo?

Ta có nên suy nghĩ lại về hiện tượng này không? Người xưa quan niệm kẻ sĩ là người có học có hạnh. Cái học của người xưa, theo đúng nghĩa của chữ học, không chỉ giới hạn trong những kiến thức tử chương, những đòi hỏi của trường ốc, những nhu cầu của khoa bảng. Cái học đầu tiên là học làm người học những gương xưa, học cách xử thế trong từng thời, từng hoàn cảnh. Cái học của người xưa là cái học đạo đức. Trong tâm của học là Đạo. Với cái đạo đó, những kiến thức thu nhận sẽ chỉ là những Thuật, để làm sáng cái Đạo, để đem Đạo vào đời giúp đỡ đồng bào và nhân loại. Do đó, kẻ sĩ thời xưa không phải là người có học, ra làm quan, mà còn phải là những người có đạo đức, đem chính thân mình làm gương sáng cho người đời.

Chu Văn An là kẻ sĩ muộn đời. Ông là một tấm gương về cả hai cách xuất và xử, khi làm quan lần khi lui về dạy học. Học trò đời nay có thể không nhớ tới thờ văn hay kiến thức của Thầy Chu nhưng ai ai cũng biết đến từ cách và tác phong xử thế của Thầy.

Vấn học sử của chúng ta còn để lại biết bao nhiêu giai thoại về tình thầy trò vàng vạc sáng của người xưa. Trờ có thể đổ đến ông Nghè, làm quan An Sát, có lẽ chủ nghĩa đã qua mặt thầy, bóng lợc thị ăn đứt. Những hàng năm đến ngày Canh tý, vào dịp giỗ Khổng Phu Tử, ta vẫn thấy các quan An mặc áo the, xuống cang từ ngoài làng mà vào thăm thầy cũ, trong căn nhà lụp xụp thanh đạm. Cái đạo đức đó mới là cái gốc của những trọng vọng xã hội đã dành cho kẻ sĩ.

Đời nay, mọi việc đều trở nên phức tạp, đời hỏi những nhu cầu chuyên môn ngày một cao. Người ta học Thuật nhiều hơn Đạo. Dể hơn và cũng dễ kiếm tiền hơn. Do đó, khoa bảng thời nay đã khác khoa bảng thời xưa, tư cách khoa bảng cũng có khác. Trong xã hội tao loạn của chúng ta mấy mươi năm trở lại đây, có lẽ thành phần giáo chức vẫn giữ được phần nào phong thái cũ nhưng cũng lại là thành phần bị bạc đãi không kém gì những người nhận lãnh trách nhiệm bảo vệ đất nước trong quân đội. Trong khi đó, một lớp người khoa bảng khác đã thành công rất nhiều về mặt vật chất nhờ những kiến thức chuyên môn mới. Họ là những chuyên viên, chuyên gia, những người "thò siêu đẳng" trong xí nghiệp, trong công trường, trong bệnh viện, trong xã hội. Nhưng, kiến thức đó không là một đảm bảo đường nhiên của đạo đức và tư cách. Và thành phần ưu tú về chuyên môn đó không đã phải là "kẻ sĩ", là thành phần tinh hoa của xã hội, hiểu theo ý nghĩa luân lý và đạo đức của chữ này. Sự thành công về vật chất của họ, đối chiếu với những thành phần khác trong học đường hay quân ngũ, cũng không là yếu tố cho phép ta coi họ là những tấm gương sáng ngời cho người đời. Gương sáng, nếu có, cũng do thái độ sống của từng người. Và đã nói về đạo đức của từng người, ta đã ra khỏi phân loại theo tiêu chuẩn học vấn.

Ta không nên nóng nảy nghĩ là càng học càng ít đạo đức. Điều này không đúng. Những ngược lại, nghĩ là

những người có nhiều kiến thức chuyên môn phải là người có nhiều ý thức về đạo đức, về dân tộc, về quốc gia cũng là một sự trông đợi quá đáng.

Cũng quá đáng như nỗi buồn của chúng ta. Cũng quá đáng như thành kiến của ngoại nhân khi đánh giá toàn thể dân tộc qua một số người có học trong cộng đồng chúng ta.

Nhưng, điều Lễ của chúng ta không chỉ hạn hẹp như vậy. Đời với cả những thành phần tội lỗi, chúng ta vẫn phải có sự điều tiết của chữ Lễ.

Trong hoàn cảnh tha phương lập nghiệp, lai lập nghiệp trong một xã hội cực kỳ lý tài của Tây Phương, nhiều người trong chúng ta không khỏi rơi vào tình trạng tranh đua kiếm sống, hối hả làm giàu. Các xã hội tiếp cư ở nơi đây không thiếu gì những hiện tượng đó. Tình trạng làm giàu cấp tốc, làm giàu phi pháp không là một hiện tượng độc quyền của bất cứ một sắc dân nào. Chúng ta cũng có những người rơi vào cái cám dỗ xấu xa đó. Càng dễ rơi vào vì những khốn khổ đã qua, vì những lỏng lẻo trong luật lệ, trong thủ tục...

Điều đó không phải để biện hộ cho những người sai lầm. Ngược lại, Thầy phú quý mà không ham, thầy điều lợi mà không mở mắt mới là cái Lễ của chúng ta. Nhưng, nếu chúng ta thực sự biết tranh đấu cho quyền lợi mình, biết bảo vệ danh dự của dân tộc và nòi giống, biết tỏ chức đòi sống mỗi cho có quy củ và từ cách, chúng ta phải biết bảo nhau, giúp đỡ nhau cùng tránh những sai lầm trên. Và phải biết bảo nhau từ trước.

Giờ đây, khi có những phần tử ngoại quốc đang manh tâm khai thác những tệ nạn xảy ra trong cộng đồng, coi đó là một nét đặc trưng của người Việt, khi Cộng Sản đang khai thác những vết nhò trong chúng ta để minh chứng lập luận lửa bịp của chúng (những người đi là những phần tử xấu xa của chế độ cũ), ta nên nghĩ đến việc bảo vệ danh dự và quyền lợi của đồng bào hơn là việc dạn vất nhiec mọt những người lầm lối. Thái độ dạn vất những người lầm lối của một thành phần trong cộng đồng chỉ phản ánh những bức bối và bất lực của chúng ta trước những áp lực ngoại nhập. Thái độ này càng chứng tỏ tính tiêu cực của chúng ta khi Luật Pháp tại địa phương chưa có những phán quyết chung cuộc và khi một số dự luận sẽ bị xách động trong những phiên tòa sắp tới để chất bùn vào cả cộng đồng chúng ta.

"Người trong một nước phải thương nhau cùng", Ta không lấy nhiều điều che dấu cho những thói hư tật xấu của người Việt. Nhưng cũng phải biết là tiêu chuẩn đánh giá của ngoại quốc và của nhiều người trong chúng ta vẫn chưa được chính xác. Ta không coi những người có kiến thức chuyên môn là đại diện trọn vẹn của dân tộc, và sẽ không vì những sai lầm của một số người trong thành phần này mà âu lo cho là dân tộc Việt Nam đã mất đạo đức, trở thành gian manh lừa lọc. Những dự không phải là những giá gương, những người lầm lối vẫn là người Việt và vẫn phải được chúng ta thương mến và thông cảm. Ta đã trách ngoại nhân là có truyền thông "đánh người ngã ngựa", chẳng lẽ mới lừu vong được mấy năm ta đã học được tinh đó của người?

Khi học sinh Việt Nam được toàn thể nước Mỹ ngợi khen vì học giỏi, chúng ta hạnh diện Niềm kiêu hãnh dân tộc là điều đáng quý. Nhưng, đã được kiêu hãnh vì những tấm gương sáng đó, không sáng cho riêng chúng ta, chợ cả con trẻ Hoa Kỳ nữa, thì ta cũng phải biết chia sẻ nỗi đau khổ của cả cộng đồng khi có những người làm điều sai quấy và bị trừng phạt. Dân tộc ta anh hùng sử dụng kiên trì và bất khuất, dân tộc ta không phải là một giống siêu nhân, Á thánh, chỉ gồm toàn những người ưu việt hơn đời, còn những tâm thường hay tội bại khác thì bị dè bủi, bỏ rơi. Ta liên đới hưởng chung tiếng thơm thì cũng phải can đảm chịu chung tiếng xấu. Và phải biết can đảm nhìn lấy lỗi mình, biết bảo nhau cải thiện lễ thời sinh sống để không bị nhục mạ oan uổng nữa. Đây mới là thái độ thực tế của chữ Lễ, đây mới là tình thương yêu đồng bào của dân tộc Việt Nam.

Người Việt không thương yêu người Việt, làm sao khiến người ngoại quốc thương yêu và quý trọng chúng ta?

PHIẾU MUA BÁO

HỌ và TÊN: _____ Điện thoại: () _____

ĐỊA CHỈ: _____

NHẬN 24 SỐ BÁO. Từ số _____ đến số _____

Mua Báo: _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____

Yểm Trợ Quỹ Kháng Chiến: _____ Ký tên: _____

Tổng Cộng: _____

• Chi Phiếu Xin Đ: KHANG CHIEN •

GÍA BÁO KỂ TỪ SỐ 8, THÁNG 11/1982

	Hoa Kỳ	Gia Nĩ Đại	Á Châu	Nhật	Âu Châu	Anh	Pháp	Úc	Tân Tây Lan
1 số	\$1 US	\$1.5 US	\$2 US	500 Yen	1.2 Pound	1 Pound	12 Fr	\$1	\$1.5 Úc
24 số	\$20 US	\$30 US	\$40 US	10000 Yen	24 Pound	20 Pound	220 Fr	\$20	\$30 Úc

**LƯU Ý ĐỌC GIẢ DÀI HẠN
VỀ**

"NHÂN GỎI BÁO"

- Số cuối 002028 ghi rõ đọc giả Thủy My mua báo từ số 2 đến số 28.
- 2421 là số thứ tự của đọc giả Thủy My trong danh sách nhận báo dài hạn của ban phân phối. Chữ T là mẫu tự đầu tiên của tên họ người nhận báo.
- Mỗi khi thay đổi địa chỉ, ngoài việc thông báo cho bưu điện xin quý vị thông báo ngay cho toản soạn để chúng tôi kịp cho dự kiện vào máy điện toán ngõ hầu tránh nhầm lẫn. Nếu báo bị thất lạc không nhận được xin liên lạc ngay với toản soạn.

THÙY MY 02421T002028
432 VICTORY ROAD
KING, N.Y 21105